

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOẢN DNSE
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Số/No: 52 /2025/CV-DNSE-CBTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
Vietnam Stock Exchange
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
Hochiminh Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
Organization name: DNSE Securities Joint Stock Company
- Mã chứng khoán/Mã thành viên: DSE
Stock code/ Broker code: DSE
- Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Pax Sky, số 63-65 Ngô Thì Nhậm, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Address: Floor 6th, Pax Sky Building, No.63-65 Ngo Thi Nham, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba Trung District, Hanoi
- Điện thoại liên hệ: 024.7108.9234
Telephone: 024.7108.9234
- Fax: Không có/None
- Email: info@dnse.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure:*

Ngày 18/3/2025, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE (“DNSE”) công bố thông tin về việc cập nhật các Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, chi tiết theo file đính.

DNSE Securities Joint Stock Company (“DNSE”) announces the updated documents of the Annual General Meeting of Shareholders 2025 (AGM2025), details of these documents are attached.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/03/2025 tại đường dẫn <https://www.dnse.com.vn/tin-tuc/trang/cong-bo-thong-tin>.

This information was published on the Company’s website on 18 / 03 / 2025, as in the link <https://www.dnse.com.vn/tin-tuc/trang/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we will bear full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Chi tiết các tài liệu họp ĐHĐCĐ cập nhật/Details of Updated Documents of AGM 2025

Đại diện tổ chức

Organization Representative

/Người UQ CBTT

Persons authorized to disclose information

TRƯỜNG PHÒNG PHÁP CHẾ VÀ TUÂN THỦ

HEAD OF LEGAL AND COMPLIANCE DEPARTMENT



Nguyễn Thị Hương

Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

☎ 024.710.89234

📍 Tòa nhà Pax Sky, số 63 - 65 Ngõ Thi Nhậm, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS' AGENDA

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần chứng khoán DNSE kính gửi Quý vị cổ đông Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") cụ thể như sau:

The Organizing Committee of the Annual General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company would like to send to Shareholders the agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") specifically as follows:

1. Thời gian: 13h30, chiều Thứ Tư, ngày 19/03/2024.

Time: 13:30, Wednesday, March 19, 2025.

2. Hình thức họp: Trực tiếp kết hợp trực tuyến

Meeting method: Offline and online

3. Địa điểm: Khách sạn Movenpick Hà Nội - 83A Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Hà Nội, Việt Nam

Venue: Movenpick Hanoi Hotel - 83A Ly Thuong Kiet, Hoan Kiem District, Hoan Kiem District, Hanoi, Hanoi, Vietnam

4. Nội dung cuộc họp dự kiến:

Expected meeting agenda:

Thời gian dự kiến <i>Estimated time</i>	Nội dung <i>Details</i>
13:30 – 14:00	Đón tiếp cổ đông tham dự <i>Shareholder's registration</i>
14:00 – 14:20	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự <i>Report on shareholder's verification</i>
	Khai mạc, giới thiệu đại biểu <i>Opening ceremony and introducing delegates</i>
14:20 – 14:30	Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếu <i>Introducing the Board and Secretary; Approval of Vote Checking Committee</i>
	Thông qua chương trình họp, quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông, quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS <i>Approval of Meeting agenda and Meeting Regulation for Annual General Meeting of Shareholders 2025, Regulation of electing members of the BOD,</i>

Thời gian dự kiến <i>Estimated time</i>	Nội dung <i>Details</i>
	<i>BOS</i>
14:30 – 15:15	Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát <i>Report on activities of Board of Directors; Board of Management and Supervisory Board</i>
15:15 – 16:15	Trình bày các tờ trình của HĐQT, BKS <i>Present others reports of Board of Directors, Supervisory Board</i>
16:15 – 16:30	Thảo luận, biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình, bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS <i>Discussion and voting on the presented Reports, Proposals, electing members of the BOD, BOS</i>
16:30 – 16:45	Kiểm phiếu, công bố kết quả biểu quyết <i>Checking and Declaration of voting slips</i>
16:45 – 17:00	Thông qua biên bản, nghị quyết của Đại hội <i>Approval of the Meeting Minutes and Resolutions</i> Bế mạc Đại hội <i>Closing the AGM</i>



Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

☎ 024 710.89234

📍 Tòa nhà Pox Sky, số 63 - 65 Ngõ Thi Nhệm, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

DỰ THẢO

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

DRAFT

ELECTION REGULATIONS FOR MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS AND MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ Pursuant to:

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ("Luật Doanh nghiệp");*

The Enterprise Law No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020, and its amendments, supplements, and guiding documents ("Enterprise Law");

- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ("Luật Chứng khoán");*

The Securities Law No. 54/2019/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, and its amendments, supplements, and guiding documents ("Securities Law");

- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Nghị định 155");*

Decree No. 155/2020/ND-CP, dated December 31, 2020, of the Government, detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law ("Decree 155");

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;*

The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;

- *Căn cứ nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty,*

The actual operational needs of the Company,

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

CHAPTER I: GENERAL PROVISIONS

Điều 1. Mục đích, đối tượng, phạm vi áp dụng*Article 1. Purpose, Subjects, and Scope of Application***1. Mục đích áp dụng****1. Purpose of Application**

Quy chế này được ban hành nhằm thống nhất quy định về trình tự, thủ tục, quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông, các cá nhân, đơn vị có liên quan trong quá trình bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Thành viên Ban Kiểm ("BKS") soát tại Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công ty" hoặc "DNSE").

This Regulation is issued to establish uniform rules regarding the procedures, rights, and obligations of shareholders, individuals, and relevant entities in the process of electing Members of the Board of Directors ("BOD") and Members of the Supervisory Board ("BOS") at the General Meeting of Shareholders ("GMS") of DNSE Securities Joint Stock Company ("Company" or "DNSE").

2. Đối tượng và phạm vi áp dụng**2. Subjects and Scope of Application**

Quy chế này áp dụng đối với cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty hoặc những người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ hợp lệ, các cá nhân, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức ĐHĐCĐ.

This Regulation applies to shareholders holding shares of the Company or authorized representatives attending the validly convened General Meeting of Shareholders, as well as to individuals and entities involved in organizing the GMS.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**CHAPTER II. SPECIFIC PROVISIONS****Điều 2. Nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT và BKS***Article 2. Principles of Electing BOD and BOS Members*

- Mỗi Cổ đông được phát 01 (một) tờ phiếu bầu trực tiếp hoặc bỏ phiếu theo hình thức trực tuyến. Tổng số phiếu có quyền bầu cử của Cổ đông được xác định như sau:**

- Each shareholder will receive one (1) voting ballot, either physically or electronically. The total number of votes a shareholder is entitled to is determined as follows:*

Số phiếu có quyền bầu cử Number of votes	=	Số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện x Số lượng Thành viên HĐQT/Thành viên BKS được bầu Number of Shares Owned and/or Represented x Number of BOD/BOS Members
--	---	--

2. Cổ đông bầu thành viên HĐQT/thành viên BKS bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên sao cho tổng số phiếu bầu không lớn hơn tổng số phiếu có quyền bầu cử của Cổ đông. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu có quyền bầu cử cho một hoặc một số ứng cử viên.

2. Shareholders vote for BOD/BOS candidates by assigning their total number of votes to one or multiple candidates, ensuring that the total allocated votes do not exceed their total voting power. Shareholders have the right to concentrate all or divide their votes among multiple candidates.

3. Cổ đông không được bầu quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

3. Shareholders must not vote for more candidates than the number of BOD/BOS positions approved by the General Meeting of Shareholders.

Điều 3. Lựa chọn các ứng cử viên

Article 3. Selection of Candidates

Dựa trên các Thư đề cử, ứng cử của các Cổ đông, nhóm Cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào thành viên HĐQT và BKS.

Based on the nomination and self-nomination letters from shareholders, shareholder groups, and the accompanying candidate profiles, the Company will compile a list of candidates who meet the required conditions to be elected as members of the Board of Directors (BOD) and the Supervisory Board (BOS).

Điều 4. Hình thức và phương thức bầu cử

Article 4. Election Format and Voting Method

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức kết hợp trực tiếp bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu và trực tuyến.

1. The election of BOD and BOS members will be conducted through a combined in-person using a secret ballot and cumulative voting method at the General Meeting and online voting system.

2. Mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và BKS do Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

2. *Each shareholder will have a total number of voting rights equal to the number of shares owned multiplied by the number of BOD and BOS members to be elected, as approved by the General Meeting of Shareholders.*

3. **Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.**

3. *Shareholders have the right to allocate all their voting rights to a single candidate or distribute their votes among multiple candidates.*

4. **Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một Cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).**

4. *The total votes allocated to all candidates by a shareholder cannot exceed their total available votes (i.e., number of shares owned multiplied by the number of positions to be elected).*

Điều 5. Tổ chức và giám sát Bầu cử

Article 5. Organization and Supervision of the Election

1. Thành lập Ban Kiểm phiếu:

1. Establishment of the Vote Counting Committee

a. **Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng Cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;**

a. *The election will be organized and supervised by the Vote Counting Committee, which acts on behalf of the General Meeting of Shareholders (GMS) and ensures compliance with these Regulations.*

b. **Ban Kiểm phiếu ít nhất có 03 thành viên, gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. Ban Kiểm phiếu bầu cử cũng chính là Ban Kiểm phiếu biểu quyết theo quy định tại Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.**

b. *The Vote Counting Committee must have at least three (03) members, including one Chairperson and two members, elected by the General Meeting of Shareholders based on the proposal of the Chairperson. Members of the Vote Counting Committee must not be candidates for the Board of Directors or the Supervisory Board. The same Vote Counting Committee will oversee both the elections and voting processes as specified in the 2025 Annual General Meeting Regulations.*

2. **Ban Kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.**

2. *The Vote Counting Committee must ensure integrity, objectivity, and confidentiality throughout the voting and counting process.*

3. Ban Kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:

3. *Responsibilities of the Vote Counting Committee:*

a. **Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;**

a. *To verify and announce the list of BOD and BOS candidates.*

b. **Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho Cổ đông;**

b. *To explain the election regulations and voting procedures to shareholders.*

c. **Phân phát và thu phiếu bầu cử;**

c. *To distribute and collect voting ballots.*

d. **Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các Cổ đông, đại diện Cổ đông;**

d. *Monitor and supervise the voting process conducted by shareholders and their representatives.*

e. **Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng Cổ đông;**

e. *Count votes, prepare a voting report, and announce results before the General Meeting of Shareholders.*

Bản giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;

The Vote Counting Committee must handover the voting report and all ballots to the Secretary of the General Meeting.

f. **Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng Cổ đông quyết định;**

f. *Collaborate with the Chairperson of the General Meeting to review and resolve any complaints or disputes regarding candidates or election results (if any) and submit them for a final decision by the General Meeting of Shareholders.*

g. **Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng Cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.**

g. *The Vote Counting Committee is fully responsible before the law and the General Meeting of Shareholders for complying with these Regulations and ensuring the accuracy of the voting results.*

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

Article 6. Voting Ballots and Voting Procedure**1. Đối với cổ đông thực hiện bỏ phiếu trực tiếp/ For shareholders voting in person:****a. Phiếu bầu trực tiếp/ Physical Voting Ballots:**

(i) Phiếu bầu do Ban tổ chức đại hội phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE, có mã số Cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số quyền biểu quyết;

(i) The ballots are issued by the General Meeting organizers, uniformly printed, stamped by DNSE Securities Joint Stock Company, and include the shareholder code, the total number of shares owned and/or represented, and the total voting rights.

(ii) Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát 01 phiếu bầu Hội đồng quản trị và 01 phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

(ii) Each shareholder or authorized representative will receive one (1) ballot for the Board of Directors election and one (1) ballot for the Supervisory Board election, corresponding to their participation code (ownership and authorization).

(iii) Cổ đông hoặc đại diện Cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, Cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

(iii) Upon receiving the ballot, the shareholder or authorized representative must verify the information on the ballot. If there are any errors, the shareholder must immediately notify the Vote Counting Committee to obtain a new ballot.

b. Cách ghi phiếu bầu đối với trường hợp bỏ phiếu trực tiếp/ Instructions for completing the ballot for in-person voting:

(i) requested by cho ứng cử viên, Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;

(i) If voting for a candidate, the shareholder/authorized representative writes the number of votes they wish to cast in the Voting Votes column next to the corresponding candidate's name.

(ii) Nếu không bầu cho ứng cử viên, Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông điền số 0 hoặc gạch chéo vào cột Số phiếu bầu;

(ii) If not voting for a candidate, the shareholder/authorized representative must enter "0" or cross out the Voting Votes column.

(iii) Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;

(iii) *The shareholder/authorized representative can allocate all votes to one or several candidates, vote for all candidates, or choose not to vote for any candidate.*

(iv) **Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông đó (bằng số cổ phần số thành viên được bầu);**

(iv) The total number of votes allocated by a shareholder/authorized representative must not exceed their total allowed voting rights (i.e., number of shares owned × number of members to be elected).

(v) **Cổ đông muốn chia đều tổng số phiếu bầu của mình cho tất cả các ứng cử viên thì tích vào ô "Chia đều cho các ứng cử viên". Trường hợp Cổ đông tích vào ô "Chia đều cho các ứng viên" thì không cần ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên.**

(v) If a shareholder wishes to distribute their total votes equally among all candidates, they can check the box "Distribute equally among candidates." If this option is selected, they do not need to manually enter vote numbers for each candidate.

c. **Phiếu bầu trực tiếp được coi là hợp lệ khi thỏa mãn các điều kiện sau:**

c. *A ballot is considered valid if it meets the following conditions:*

(i) **Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;**

(i) The ballot contains votes only for candidates on the approved list and within the number of positions to be elected, as passed by the General Meeting of Shareholders.

(ii) **Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);**

(ii) The total number of votes allocated does not exceed the total number of votes available (i.e., number of shares × number of members to be elected).

(iii) **Không thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.**

(iii) The ballot does not fall under the invalid cases listed in section d below.

d. **Phiếu bầu trực tiếp không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau/ A ballot is considered invalid if:**

(i) **Phiếu không do Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;**

(i) The ballot was not issued by DNSE Securities Joint Stock Company and/or does not bear the official DNSE company stamp.

(ii) Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

(ii) The ballot is altered, erased, or modified improperly (in case of mistakes, a new ballot must be requested).

(iii) Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng Cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

(iii) The ballot includes names of candidates who are not on the official approved list passed by the General Meeting before voting.

(iv) Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của Cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền);

(iv) The total votes allocated exceed the shareholder's allowed voting rights (i.e., shares owned plus authorized shares × positions to be elected).

(v) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông;

(v) The ballot is not signed or does not contain the full name of the shareholder/authorized representative.

(vi) Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

(vi) The ballot does not allocate any votes to any candidate.

2. Đối với cổ đông thực hiện bỏ phiếu trực tuyến/ For shareholders voting online:

a. Phiếu bầu trực tuyến do Ban tổ chức đại hội phát hành, cổ đông tích chọn tên ứng viên muốn bầu và nhập số phiếu bầu vào ô "**Nhập số phiếu bầu**" trong trường hợp không bầu đều phiếu cho các ứng viên.

a. Online ballots are issued by the General Meeting organizers. Shareholders select the candidates they wish to vote for and enter their votes in the "Enter Vote Count" field, unless they distribute votes equally.

b. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một ứng viên, Cổ đông chọn tên ứng viên muốn bầu và hệ thống sẽ tự động hiển thị toàn bộ số phiếu có quyền biểu quyết của Cổ đông tại ô "**Nhập số phiếu bầu**".

b. If voting all votes for one candidate, the shareholder selects the candidate's name, and the system will automatically display the total voting rights in the "Enter Vote Count" field.

c. Nếu bầu đều phiếu cho toàn bộ ứng viên, Cổ đông chọn tên tất cả các ứng viên và hệ thống sẽ tự động hiển thị toàn số phiếu có quyền biểu quyết tương ứng với từng ứng viên của Cổ đông tại ô "**Nhập số phiếu bầu**".

- c. *If distributing votes equally among all candidates, the shareholder selects all candidates, and the system will automatically allocate votes equally among them in the "Enter Vote Count" field.*
- d. **Tổng số phiếu bầu nhập ở mỗi ô phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu có thể bầu.**
- d. *The total number of votes entered in each field must not exceed the shareholder's available voting rights.*
- e. **Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc hoặc khi cổ đông nhấn nút "Gửi biểu quyết" hoặc "Gửi tất cả biểu quyết", hệ thống sẽ tự ghi nhận kết quả kiểm phiếu và hiển thị kết quả từng nội dung mà Cổ đông đã biểu quyết.**
- e. *Once the voting process is completed, or when the shareholder clicks the "Submit" or "Submit All" button, the system will automatically record the voting results and display the voting details.*
- f. **Lưu ý Cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử khi đã hoàn thành gửi kết quả lên hệ thống biểu quyết trực tuyến.**
- f. *Shareholders cannot change their voting results once they have submitted them in the online voting system.*

Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

Article 7. Voting and Vote Counting Principles

1. **Đối với Cổ đông lựa chọn hình thức bỏ phiếu trực tiếp/ For shareholders voting in person:**
 - a. **Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các Cổ đông.**
 - a. *The Vote Counting Committee must inspect the ballot box in the presence of shareholders.*
 - b. **Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;**
 - b. *Voting begins after all ballots have been distributed and ends when the last shareholder has cast their vote into the ballot box.*
 - c. **Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;**
 - c. *Vote counting must be conducted immediately in the voting room by the Vote Counting Committee once voting has concluded.*
 - d. **Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa phiếu bầu;**

d. *Before opening the ballot box, the Vote Counting Committee must record and seal any unused ballots. The committee must not alter, erase, or modify any ballots.*

2. Đối với Cổ đông lựa chọn hình thức bỏ phiếu trực tuyến:

2. For shareholders voting online:

Sau khi hoàn thành việc bỏ phiếu biểu quyết đối với các nội dung tại ĐHĐCĐ, hệ thống sẽ tự động ghi nhận kết quả bầu cử thành viên HĐQT/thành viên BKS của Cổ đông. Cổ đông có thể nhấn nút **"Tải xuống file kết quả biểu quyết"** để xem lại các nội dung đã biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

After shareholders complete their voting on the General Meeting agenda, the system will automatically record the election results for the Board of Directors (BOD) and Supervisory Board (BOS). Shareholders can click the "Download Voting Results" button to review their voting choices at the General Meeting.

3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

3. The vote counting results must be recorded in writing and announced by the Head of the Vote Counting Committee before the General Meeting.

Điều 8. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

Article 8. Principles for Determining Election Results

1. Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết.

1. Elected members of the BOD and BOS are determined based on the highest number of votes received, ranking from highest to lowest until the total number of elected members approved by the General Meeting of Shareholders (GMS) is reached.

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT và BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau;

2. In the event of a tie between two or more candidates for the last available seat on the BOD or BOS, a revote will be conducted among the tied candidates.

3. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn ứng viên theo quyết định của Hội đồng quản trị.

3. If there are still tied candidates after a revote, the final selection will be determined either by a final vote among the tied candidates or by a decision of the Board of Directors.

Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Article 9. Preparation and Announcement of the Vote Counting Report

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

1. After vote counting, the Vote Counting Committee must prepare a Vote Counting Report.

2. Toàn bộ Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước toàn thể Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

2. The entire Vote Counting Report must be announced before the General Meeting and included in the official Resolutions of the General Meeting.

Điều 10. Quyền chất vấn

Article 10. Right to Question

Các Cổ đông/đại diện Cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ toạ Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của Cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội Cổ đông.

Shareholders or authorized shareholder representatives have the right to question and raise concerns about the election and vote counting process. The Chairperson of the General Meeting and the Vote Counting Committee are responsible for responding to and clarifying shareholder concerns. All shareholder questions and responses must be recorded in the official minutes of the General Meeting.

CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**CHAPTER III: IMPLEMENTATION PROVISIONS****Điều 11. Điều khoản thi hành***Article 11. Implementation Provisions*

1. Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này

1. All relevant departments and individuals are responsible for organizing and implementing this Regulation correctly.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có quy định nào chưa phù hợp, Hội đồng Quản trị sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được lập thành văn bản và phải được Hội đồng Quản trị thông qua.

2. If any part of this Regulation is deemed inappropriate during implementation, the Board of Directors (BOD) will review and make amendments or additions as necessary. Any modifications must be documented in writing and approved by the Board of Directors.

3. Trong trường hợp quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan chưa được đề cập hoặc có đề cập nhưng quy định khác với nội dung trong bản Quy chế này thì quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng.

3. If there is a discrepancy between this Regulation and the Company's Charter or applicable laws, the provisions of the Charter and the law shall prevail.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Nguyễn Hoàng Giang



DỰ THẢO
QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

DRAFT

**REGULATION ON THE ORGANIZATION OF ANNUAL GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS 2025**
DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ("Luật Doanh nghiệp");*

The Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020 and its amendments, supplements and guidelines for implementation (the "Enterprise Law");

- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành ("Luật Chứng khoán");*

The Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019 and its amendments, supplements and guidelines for implementation (the "Securities Law");

- *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("Nghị định 155");*

Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law (the "Decree 155");

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;*

The Charter of organization and operation of DNSE Securities Joint Stock Company;

- *Căn cứ nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty,*

The business needs of the Company.

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

CHAPTER I. GENERAL PROVISIONS

Điều 1. Mục đích, đối tượng, phạm vi áp dụng

Article 1. Purpose, object and scope of application

1. Mục đích áp dụng

1. Purpose of application

Quy chế này được ban hành nhằm thống nhất quy định về trình tự, thủ tục tổ chức, tham dự, biểu quyết và việc thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("Đại hội"), đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ trong tổ chức Đại hội đồng cổ đông và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, đơn vị tham gia công tác tổ chức, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

This Regulation shall be issued to unify the provisions on the procedures for organizing, attending, voting and implementing the rights and obligations of shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company in the Annual General Meeting of Shareholders 2025 (hereinafter referred to as the "General Meeting"), which ensures the publicity, transparency and democracy for organizing the General Meeting of Shareholders and facilitates individuals and units that participate in the organization of hybrid General Meeting of Shareholders.

2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

2. Object and scope of application

a. Đối tượng áp dụng

a. Object of application

- (i) Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông của DNSE;

Shareholders and shareholder proxies of DNSE;

- (ii) Các cá nhân, tổ chức, đơn vị có liên quan tham gia tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và các đại biểu khác tham dự Đại hội.

Relevant individuals, organizations and units participating in organizing the General Meeting of Shareholders and other delegates attending the General Meeting.

b. Phạm vi áp dụng

b. Scope of application

- (i) Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE;

This regulation shall apply to the organization of hybrid Annual General Meeting of Shareholders 2025 of DNSE Securities Joint Stock Company;

- (ii) Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp và biểu quyết tại Đại hội.

This Regulation specifically sets out the rights and obligations of shareholders and attendees attending the General Meeting, the conditions and procedures for conducting the meeting and voting at the General Meeting.

Điều 2. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

Article 2. Interpretation of terms and abbreviations

Các định nghĩa, từ viết tắt sử dụng trong Quy chế, bao gồm:

Definitions and abbreviations used in the Regulation include:

1. Công ty hoặc DNSE: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;

The Company or DNSE: DNSE Securities Joint Stock Company;

2. Điều lệ: Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần chứng khoán DNSE;

The Charter: the charter of DNSE Securities Joint Stock Company;

3. Cổ đông: là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu ít nhất 01 (một) cổ phần của DNSE, có tên trong Danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc là người được ủy quyền hợp lệ (như được định nghĩa dưới đây) và đã được DNSE cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu biểu quyết điện tử;

The Shareholder: is an individual or an organization that owns at least 01 (one) share of DNSE, whose name is on the List of Shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders or is a proxy (as defined below) who has been granted an access account by DNSE to register to attend the virtual General Meeting and vote electronically;

4. ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông;

The GMS: the General Meeting of Shareholders;

5. HĐQT: Hội đồng quản trị của Công ty;

The BOD: Board of Directors of the Company;

6. Đại hội: Là cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty;

The AGM: The Annual General Meeting of Shareholders 2025 of the Company;

7. Hệ thống ĐHĐCĐ hoặc Hệ thống bỏ phiếu điện tử: Là hệ thống điện tử do Công ty cổ phần BVOTE Việt Nam cung cấp tại đường link <https://dnse.bvote.vn/> và là hệ thống để Cổ đông thực hiện các quyền liên quan khi tham dự Đại hội, bao gồm việc đăng ký tham dự, biểu quyết, bầu cử, họp ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện các quyền khác (nếu có);

The General Meeting of Shareholders System or Electronic Voting System: is an electronic system provided by BVOTE Vietnam Joint Stock Company via the link <https://dnse.bvote.vn/> and is a system for Shareholders to exercise rights when attending the General Meeting, including registration to attend, vote, elect, attend the virtual General Meeting of Shareholders and other rights (if any);

8. Đại hội trực tiếp: Là hình thức tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ duy nhất tại một địa điểm xác định được thông báo trên Thông báo mời họp, Cổ đông được tham dự, thảo luận và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp.

The in-person General Meeting: is a form of single General Meeting of Shareholders at a specific location listed in the Meeting Invitation Notice, in which shareholders can attend, debate and vote in person at the meeting.

9. Đại hội trực tuyến: Là cuộc họp ĐHĐCĐ được thực hiện trên Hệ thống ĐHĐCĐ do Công ty sử dụng, dùng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép Cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của Đại hội, thảo luận, và biểu quyết các vấn đề của Đại hội. Cổ đông tham dự họp trực tuyến có thể theo dõi Đại hội từ các địa điểm khác nhau, trong và ngoài nước thông qua các phương tiện điện tử như máy tính, điện thoại thông minh hoặc công nghệ khác phù hợp mà không cần phải tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp theo quy định tại

Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp (hoặc các điều khoản khác được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định pháp luật từng thời kỳ):

The virtual General Meeting: is a General Meeting of Shareholders held on the General Meeting of Shareholders System used by the Company, in which electronic means are used to transmit images and sounds through the internet environment, which allows Shareholders in many different locations to follow the proceedings of the General Meeting, debate and vote issues of the General Meeting. Shareholders attending the general meeting virtually can follow the General Meeting from different locations, domestically and internationally, through electronic means such as computers, smartphones or other suitable technologies without attending and voting in person as prescribed in Clause 3, Article 144 of the Enterprises Law (or other provisions amended, supplemented, replaced according to the law from time to time);

- 10. Đại hội kết hợp trực tiếp và trực tuyến: Là cuộc họp được tổ chức bao gồm cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến trong cùng một kỳ ĐHĐCĐ.**

The hybrid general meeting: is a combination of a traditional in-person meeting and a virtual meeting during the same General Meeting of Shareholders.

- 11. Bỏ phiếu trực tiếp: Là việc Cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại Đại hội trực tiếp.**

Direct voting: a form of voting that allows shareholders to cast their vote at the General Meeting.

- 12. Bỏ phiếu điện tử: Là việc Cổ đông thực hiện biểu quyết hoặc bầu cử trên Hệ thống ĐHĐCĐ theo quy định của Quy chế này;**

Electronic voting: is the act of voting or electing done by Shareholders on the General Meeting of Shareholders System as prescribed in this Regulation;

- 13. Người được ủy quyền: Là người được Cổ đông ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ và thực hiện các quyền của Cổ đông tại Đại hội phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ và Quy chế này;**

The proxy: is a person authorized by the Shareholder to attend the General Meeting of Shareholders and exercise the rights of the Shareholder at the General Meeting in accordance with the law, the Charter and this Regulation;

- 14. Phương tiện điện tử: là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử, hoặc công nghệ tương tự.**

Electronic means: are means that operate based on electrical, electronic, digital, magnetic, wireless transmission, optical, electronic, or similar technology.

- 15. Tài khoản truy cập bao gồm:**

Access accounts include:

- a) Mã đăng nhập (ID – như được định nghĩa dưới đây) và mật khẩu (password), được DNSE cấp cho mỗi Cổ đông một tài khoản duy nhất dùng để đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ; hoặc

The login code (ID – as defined below) and password, issued by DNSE to each Shareholder, as a unique account used to log into the General Meeting of Shareholders System; or

b) Mã đăng nhập (ID – như được định nghĩa dưới đây) và mật khẩu xác thực 1 lần (OTP – như được định nghĩa dưới đây) được gửi vào số điện thoại đã đăng ký với Công ty của Cổ đông.

The login code (ID – as defined below) and one-time password (OTP – as defined below) are sent to the Shareholder's registered phone number with the Company.

16. Đăng ký tham dự Đại hội cổ đông trực tuyến là việc cổ đông sử dụng Tài khoản truy cập để đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty.

Registration to attend the virtual General Meeting of Shareholders means that shareholders use their Access Account to log into the General Meeting of Shareholders System and register to attend the virtual General Meeting as prescribed in this Regulation and the Company bylaws.

17. Mã đăng nhập (ID): là một trong các thông tin sau của Cổ đông đã đăng ký và được Công ty ghi nhận (i) Số căn cước/Số thẻ căn cước công dân; (ii) Mã số doanh nghiệp; Mã số nhà đầu tư nước ngoài, hoặc các hình thức khác đã được đăng ký tại Công ty hoặc được đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

The Login code (ID): is one of the following registered information of the Shareholder and confirmed by the Company: (i) Identity card number; (ii) Enterprise code; Foreign investor code, or other forms registered at the Company or at Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC).

18. Mật khẩu đăng nhập: là dãy ký tự ngẫu nhiên bao gồm chữ, số, ký hiệu đặc biệt khác do Công ty cung cấp cho cổ đông được gửi qua SMS hoặc email (trong trường hợp Cổ đông không có số điện thoại) hoặc thư mời họp (trong trường hợp Cổ đông không có số điện thoại và email) cho Cổ đông. Cổ đông có thể dùng mật khẩu đăng nhập hoặc mã OTP để thực hiện đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ khi tham dự Đại hội và bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ.

Login password: is a random string of characters including letters, numbers, and other special symbols issued by the Company to shareholders, sent via SMS or email (if the shareholder does not have a phone number) or a meeting invitation notice (if the shareholder does not have a phone number and email). Shareholders can use the login password or OTP to log into the General Meeting of Shareholders System when attending the General Meeting and voting electronically on the General Meeting of Shareholders System.

19. OTP: Là mật khẩu xác thực 01 lần, được cung cấp đến Cổ đông qua tin nhắn tới số điện thoại di động đã đăng ký của Cổ đông khi Cổ đông thực hiện đăng nhập vào hệ thống để tham dự Đại hội và bỏ phiếu điện tử trên hệ thống ĐHĐCĐ. Cổ đông cần nhập OTP cho các bước đăng nhập, thay đổi mật khẩu, các thay đổi đăng ký (nếu có) để xác thực và thể hiện ý chí/ý kiến của Cổ đông khi thao tác trên Hệ thống ĐHĐCĐ.

OTP: is a one-time authentication password issued to the Shareholder via text message to the Shareholder's registered phone number when the Shareholder logs into the system to attend the General Meeting and vote electronically on the General Meeting of Shareholders system. The Shareholder needs to enter OTP for the login steps, password change, registration changes (if any) to authenticate and express the Shareholder's will/opinion when operating on the General Meeting of Shareholders System.

Các từ ngữ, thuật ngữ khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều này sẽ được hiểu theo từng ngữ cảnh cụ thể trong Quy chế và các quy định có liên quan của Công ty và pháp luật.

Words, terms and concepts not defined in this Article shall be understood in each specific context in this regulation, the Company bylaws and the law.

CHƯƠNG II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ **CHAPTER II. SPECIFIC PROVISIONS**

Điều 3. Danh sách cổ đông có quyền dự họp

Article 3. List of shareholders entitled to attend the meeting

Danh sách cổ đông có quyền dự họp là danh sách gồm thông tin về các Cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 là ngày 13/02/2025.

The list of shareholders entitled to attend the meeting is a list of information about shareholders on the last registration date to exercise the right to attend the Annual General Meeting of Shareholders 2025, which is February 13, 2025.

Điều 4. Cách thức đăng ký dự họp ĐHĐCĐ

Article 4. How to register to attend the General Meeting of Shareholders

Cổ đông tham dự Đại hội theo một trong các hình thức sau:

Shareholders can attend the General Meeting by one of the following ways:

1. Đối với cổ đông tham dự theo hình thức họp Đại hội trực tiếp

For shareholders attending the General Meeting in person

Cổ đông dự họp trực tiếp có mặt tại địa điểm dự họp đúng thời gian quy định, mang theo Thông báo mời họp và bản sao công chứng, chứng thực hoặc bản gốc giấy tờ pháp lý (căn cước; thẻ căn cước công dân; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; mã số giao dịch chứng khoán cấp cho nhà đầu tư nước ngoài, hoặc các hình thức khác đã được đăng ký tại Công ty) để làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội.

Shareholders attending the general meeting in person must be present in person at the meeting location at the prescribed time, bring the Meeting Invitation Notice and a notarized or certified copy or original of legal documents (ID card; business registration certificate; securities transaction code issued to foreign investors, or other forms registered at the Company) to complete the registration procedure with the Organizing Committee of the General Meeting before entering the General Meeting room.

2. Đối với cổ đông tham dự theo hình thức Đại hội trực tuyến

For shareholders attending the General Meeting virtually

a. Cổ đông được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi cổ đông thực hiện truy cập theo phương thức sau:

Shareholders are recorded by the electronic voting system as attending the virtual General Meeting of Shareholders when they access it by the following way:

- Cổ đông thực hiện tham dự Đại hội thông qua hình thức dùng tài khoản đăng nhập (bao gồm mã đăng nhập (ID) và mật khẩu hoặc mã OTP) để đăng nhập vào hệ thống khi Đại hội được tiến hành theo chương trình, kế hoạch Đại hội trực tuyến đã được thông báo.

Shareholders attend the General Meeting by using a login account (including a login code (ID) and password or OTP code) to log into the system when the General Meeting is held according to the announced virtual General Meeting agenda.

- Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật Tài khoản truy cập được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này. Trong mọi trường hợp, Công ty không chịu trách nhiệm khi Cổ đông để lộ các thông tin này.

Shareholders must be responsible for keeping the granted Access Account confidential to ensure that only Shareholders have the right to vote on the electronic voting system and are fully responsible for this registered information. In any case, the Company is not responsible for Shareholders' disclosure.

- Khi Cổ đông có yêu cầu cung cấp lại mật khẩu đăng nhập, Cổ đông cần thông báo bằng văn bản tới Công ty trước tối thiểu 02 ngày làm việc và có nghĩa vụ cung cấp các thông tin cá nhân theo yêu cầu của Công ty để định danh và/hoặc xác thực các thông tin cần thiết khác.

When a Shareholder requests to re-issue the login password, the Shareholder must notify the Company in writing at least 02 working days in advance and is obliged to provide personal information as required by the Company to identify and/or verify other necessary information.

b. Cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sẽ không được thực hiện thủ tục đăng ký tham dự Đại hội trực tiếp. Trong trường hợp này, Cổ đông có thể tham dự cuộc họp trực tiếp nhưng chỉ được thực hiện các quyền của Cổ đông như: Phát biểu ý kiến; Biểu quyết... bằng hình thức trực tuyến và việc tham dự Đại hội của Cổ đông sẽ được ghi nhận là dự họp trực tuyến. Cổ đông phải xuất trình đầy đủ các giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông hoặc Người được ủy quyền của cổ đông trước khi vào phòng họp Đại hội.

Shareholders who have registered to attend the virtual General Meeting will not be able to register to attend the in-person General Meeting. In this case, Shareholders can attend the meeting in person but can only exercise the rights of Shareholders such as the right to express their opinions; to vote, etc. virtually and the attendance of Shareholders at the General Meeting will be considered virtual. Shareholders must present all documents

proving their status as shareholders or proxies of shareholders before entering the General Meeting room.

Điều 5. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

Article 5. Authorization for representatives to attend the General Meeting of Shareholders

1. Cổ đông có thể ủy quyền cho cá nhân/tổ chức khác hoặc thành viên HĐQT tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến bằng một trong các cách thức sau:

Shareholders can authorize another individual/organization or a member of the Board of Directors to attend the virtual General Meeting of Shareholders by one of the following ways:

- a. Cổ đông tải mẫu Giấy ủy quyền từ website chính thức của Công ty <https://www.dnse.com.vn/> hoặc lập văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật dân sự.

Văn bản ủy quyền phải được điền đầy đủ các thông tin:

Shareholders can download the Power of Attorney form from the official website of Company <https://www.dnse.com.vn/> or prepare a power of attorney in accordance with the civil law. The power of attorney must be filled in with the following information.

- Thông tin của Cổ đông ủy quyền;

Information of the shareholder who wants to authorize;

- Thông tin cá nhân/tổ chức được ủy quyền: tên đầy đủ của cá nhân, tổ chức, thông tin số đăng ký sở hữu (gồm CC/CCCD/GCNDKDN/Mã số giao dịch chứng khoán cấp cho nhà đầu tư nước ngoài hoặc giấy tờ pháp lý tương đương);

Information of authorized individual/organization: full name of individual, organization, information on ownership registration number (including ID card/Business Registration Certificate/securities transaction code issued to foreign investors or equivalent legal documents);

- Số lượng cổ phần được ủy quyền.

The number of authorized shares

Chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền (trừ trường hợp ủy quyền cho thành viên HĐQT), theo quy định sau đây:

Signatures of the principal and the agent (except in the case of authorization to a member of the Board of Directors), according to the following provisions:

- Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

In case an individual shareholder is the principal, the Power of Attorney must be signed by that shareholder and the individual or legal representative of the organization authorized to attend the meeting;

- Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký (có đóng dấu) của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp.

In case the institutional shareholder is the principal, the Power of Attorney must be signed and sealed by the authorized representative, the legal representative of the institutional shareholder and the individual, the legal representative of the organization authorized to attend the meeting.

- b. Văn bản ủy quyền có thể đăng tải dưới hình thức bản quét ảnh (scan màu) từ bản gốc trên Hệ thống ĐHĐCĐ và gửi bản gốc gửi về Công ty theo hình thức và địa chỉ trong Thông báo mời họp chậm nhất vào trước thời điểm khai mạc Đại hội.

The Power of Attorney can be uploaded in the form of a scanned copy (color scan) from the original on the General Meeting of Shareholders System and the original can be sent to the Company in the form and address stated in the Meeting Invitation Notice no later than the opening time of the Meeting

- c. Trường hợp cổ đông ủy quyền trực tuyến cho người khác tham dự Đại hội thì thực hiện theo quy định sau đây:

In case a shareholder authorizes virtually another person to attend the General Meeting, the following provisions shall apply:

- Cổ đông sử dụng ID và mật khẩu/mã OTP hợp lệ đăng nhập vào hệ thống, sau đó vào mục "Ủy quyền" để khai báo việc ủy quyền theo các trường thông tin có trên hệ thống. Trường hợp cổ đông ủy quyền cho nhiều hơn 01 (một) người, cổ đông phải ghi rõ số cổ phần của từng người được ủy quyền. Tổng số cổ phần ủy quyền không được vượt quá số cổ phần sở hữu.

Shareholders use valid ID and password/OTP to log into the system, then go to "Authorization" to declare the authorization according to the information fields on the system. In case shareholders authorize for more than 01 (one) person, shareholders must clearly state the number of shares of each proxy. The total number of authorized shares must not exceed the number of their owned shares.

- Sau khi khai báo ủy quyền, Cổ đông thực hiện gửi giấy ủy quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều này cho Ban tổ chức Đại hội theo địa chỉ trên Thông báo mời họp. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực khi Ban tổ chức Đại hội xác nhận hoàn tất ủy quyền.

After declaring the authorization, the Shareholder shall send the power of attorney as prescribed in Clause 1 of this Article to the Organizing Committee of the General Meeting according to the address on the Meeting Invitation Notice. The authorization shall be effective when the Organizing Committee of the General Meeting confirms the completion of authorization.

2. Đối với Cổ đông nước ngoài đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến nhưng không có số điện thoại di động do tổ chức cung cấp dịch vụ điện thoại di động tại Việt Nam cung cấp hoặc không đáp ứng các yếu tố định danh khác theo quy định của Công ty (email), Cổ đông đó phải ủy quyền qua tổ chức đại diện là các Thành viên lưu ký của VSDC hoặc Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ nơi các nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký/tài khoản giao dịch chứng khoán quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử và thông báo tới Công ty trước thời gian tối thiểu ghi trong hướng dẫn tại Thông báo tham dự Đại hội. Công ty sẽ gửi mật khẩu xác thực 1 lần (OTP) tới người đại diện được ủy quyền của cổ đông đó.

For foreign shareholders who register to attend the virtual meeting but do not have a phone number provided by a mobile phone service provider in Vietnam or do not meet other identification factors as prescribed by the Company (email), such shareholders must authorize a representative organization which is a VSDC depository member or a fund certificate distribution agent where foreign investors open a depository account/securities transaction account to conduct electronic voting and notify the Company before the minimum time stated in the Meeting Invitation Notice. The Company will send a one-time authentication password (OTP) to the authorized representative of that shareholder.

3. **Việc hủy bỏ ủy quyền tham dự Đại hội phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:**
The revocation of authorization to attend the General Meeting must meet the following requirements:
 - a. **Hình thức đề nghị: Văn bản đề nghị hủy ủy quyền gồm các nội dung tối thiểu sau (1) Thông tin của Cổ đông, thông tin của Người được ủy quyền; (2) Thông tin về văn bản ủy quyền mà Cổ đông đã thực hiện ủy quyền trước đó; (3) Lý do hủy bỏ ủy quyền và (4) Chữ ký (và con dấu – đối với Cổ đông là tổ chức) của Cổ đông;**
Form of request: The written request for revocation of authorization includes the following minimum contents: (1) Information of the Shareholder, information of the Proxy; (2) Information on the authorization document in which the Shareholder has previously authorized; (3) Reason for revocation of authorization and (4) Signature (and seal - for the Shareholder as an organization) of the Shareholder;
 - b. **Địa điểm tiếp nhận văn bản đề nghị: Địa chỉ trụ sở Công ty;**
Location of reception of written request: the headquarters of the Company;
 - c. **Thời gian tiếp nhận: Trước thời điểm Đại hội khai mạc chính thức;**
Time of reception: Before the official opening time of the general meeting;
 - d. **Thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời điểm Công ty nhận được bản gốc văn bản đề nghị hủy ủy quyền đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu nêu trên. Công ty sẽ thông báo về việc đã nhận được Văn bản đề nghị hủy bỏ ủy quyền hợp lệ cho Cổ đông theo phương thức phù hợp với khả năng tại thời điểm phát sinh, đồng thời, Công ty sẽ hủy bỏ toàn bộ các thông tin sử dụng để tham dự Đại hội đã cung cấp cho Người được ủy quyền (nếu có) mà không phải thông báo trước và/hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan.**
The time of the effective revocation of authorization is from the time the Company receives the original request for revocation of authorization that fully meets the above requirements. The Company will notify the Shareholder of the receipt of the valid request for revocation of authorization by a manner appropriate to its ability at the time of occurrence, and at the same time, the Company will cancel all information used to attend the General Meeting that is provided for the Proxy (if any) without prior notice and/or bearing any responsibility.
4. **Các Cổ đông cần cung cấp đầy đủ các thông tin và chịu trách nhiệm với tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của các thông tin này để thực hiện việc ủy quyền cho người khác đại diện mình tham dự Đại hội, đặc biệt là các thông tin như: số điện thoại, địa chỉ liên lạc, email của Người được ủy quyền. Đây là cơ sở để DNSE cung cấp mã đăng nhập (ID), mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với Người được ủy quyền.**

Shareholders need to provide information of authorization and be responsible for its accuracy, completeness and validity to authorize another person to represent them in attending the General Meeting, especially information such as phone number, contact address and email of the Proxy. This is the basis for DNSE to provide the login code (ID), access password and other identification factors (if any) for the Proxy.

Điều 6. Hướng dẫn đăng nhập và tham dự họp

Article 6. Instructions for logging in and attending the general meeting

1. Công ty sẽ gửi cho Cổ đông/Người được ủy quyền thông tin đăng nhập gồm tên đăng nhập và mật khẩu qua email SMS và/hoặc email và/hoặc Thư báo mời họp Cổ đông/Người được ủy quyền đã đăng ký trên Hệ thống ĐHĐCĐ, và Cổ đông/Người được ủy quyền sử dụng thông tin này để truy cập vào Hệ thống ĐHĐCĐ, thực hiện các quyền biểu quyết, họp trực tuyến và các quyền khác (nếu có). Cổ đông/Người được ủy quyền đăng nhập lần đầu tiên, phải thay đổi mật khẩu và xác thực OTP.

The Company will send the Shareholder/Proxy the login information including login name and password via SMS, email and/or Meeting Invitation Notice of the Shareholder/Proxy registered on the General Meeting of Shareholders System, and the Shareholder/Proxy will use this information to access the General Meeting of Shareholders System, to exercise the right to vote, attend virtually and other rights (if any). When the Shareholder/Proxy log in for the first time, they must change the password and authenticate OTP.

2. Cổ đông/Người được ủy quyền cần theo dõi thường xuyên các SMS và/hoặc email và/hoặc Thư mời họp được gửi về, để có thông tin tham dự họp và biểu quyết. Cổ đông/Người được ủy quyền chỉ được thay đổi các nội dung đã đăng ký trên Hệ thống ĐHĐCĐ một lần. Người được ủy quyền không được thay đổi thông tin liên quan đến Cổ đông ủy quyền và thông tin Người được ủy quyền đã cung cấp trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Trường hợp cần thay đổi thêm hoặc cần bất kỳ sự hỗ trợ nào, Cổ đông liên hệ với Công ty theo số hotline +84 247 108 9234 hoặc thư điện tử ir@dnse.com.vn

Shareholders/Proxies need to regularly monitor SMS, emails and/or Meeting Invitation Notice to know information on meeting attendance and voting. Shareholders/Proxies are only allowed to change the information registered on the General Meeting of Shareholders System once. Proxies are not allowed to change the information of Authorizing Shareholders and their information on the General Meeting of Shareholders System. In case of further changes or any support, Shareholders should contact the Company via hotline +84 247 108 9234 or email ir@dnse.com.vn

Điều 7. Xác định điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

Article 7. Determining conditions for holding the General Meeting of Shareholders

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

Shareholders and proxies of organizational shareholders are determined to have attended and voted at the General Meeting of Shareholders in the following cases:

- a. Tham dự Đại hội trực tiếp: Cổ đông có mặt tại địa điểm tổ chức Đại hội và được DNSE xác nhận tại Danh sách cổ đông đăng ký dự họp trực tiếp

Attending the Meeting in person: Shareholders are present at the meeting venue and confirmed by DNSE in the List of Shareholders registered to attend the meeting in person

- b. **Tham dự Đại hội trực tuyến:** Cổ đông đã đăng nhập trên Hệ thống ĐHĐCĐ tại đường link <https://dnse.bvote.vn/>, có xác thực OTP, theo tên đăng nhập và mật khẩu và được Công ty cấp trong thời gian diễn ra Đại hội và thực hiện nhấn nút "Tôi xác nhận tham dự ĐHĐCĐ" tại màn hình Hệ thống ĐHĐCĐ.

Attending the General Meeting virtually: Shareholders have logged in to the General Meeting of Shareholders System via the link <https://dnse.bvote.vn/>, with OTP authentication, by the username and password provided by the Company during the General Meeting and clicked the button "I confirm that I will attend the General Meeting of Shareholders" on the General Meeting of Shareholders System screen.

- c. Trường hợp Cổ đông tham dự trực tiếp đã đăng nhập trên Hệ thống ĐHĐCĐ để bỏ phiếu điện tử và cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến đã xác nhận "Tôi xác nhận tham dự ĐHĐCĐ" tại màn hình Hệ thống ĐHĐCĐ nhưng không thao tác bỏ phiếu bầu cử và/hoặc biểu quyết tính đến hết thời điểm bầu cử, biểu quyết hoặc Cổ đông đăng xuất ra khỏi Hệ thống ĐHĐCĐ trước khi Đại hội bế mạc thì Cổ đông vẫn được xác định là đã tham dự họp và được xem là hoàn toàn tán thành với trình tự, thủ tục, nội dung cuộc họp, kết quả biểu quyết, và biên bản họp. Số phiếu biểu quyết của Cổ đông trong trường hợp này được xác định là không bỏ phiếu bầu cử và/hoặc "Không có ý kiến". Cổ đông có thể liên hệ trực tiếp đến Công ty qua thư điện tử ir@dnse.com.vn trước thời gian đóng cổng biểu quyết để được hỗ trợ bỏ phiếu bổ sung.

In case the Shareholder attending the meeting in person has logged into the General Meeting of Shareholders System to vote electronically and the Shareholder attending the meeting virtually has confirmed "I confirm that I will attend the General Meeting of Shareholders" on the General Meeting of Shareholders System screen but the Shareholder does not vote until the end of the voting time, or the Shareholder logs out of the General Meeting of Shareholders System before the closing of the General Meeting, the Shareholder is still determined to have attended the meeting and it is considered that the Shareholder fully agrees with the order, procedures, content of the meeting, voting result, and minutes of meeting. The number of votes of the Shareholder in this case is determined as not voting and/or "No opinion". The Shareholder can contact the Company directly via email ir@dnse.com.vn for being supported additional voting before the voting closes.

- d. **Bỏ phiếu điện tử:** đã thực hiện biểu quyết trên Hệ thống ĐHĐCĐ.

Electronic voting: voting has been done on the General Meeting of Shareholders System.

2. Cuộc họp ĐHĐCĐ kết hợp trực tiếp và trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc một tỷ lệ khác theo quy định tại Điều lệ hoặc theo quy định của pháp luật.

A hybrid General Meeting of Shareholders is held when the number of shareholders attending the meeting represents more than 50% of the total number of voting shares or another percentage as prescribed in the Charter or as prescribed by the law.

3. Vào ngày tổ chức Đại hội, Công ty thực hiện thủ tục đăng ký họp cho đến khi các Cổ đông đăng ký hết và/hoặc kết thúc thời gian kiểm tra tư cách Cổ đông để chốt Danh sách Cổ đông dự họp tùy trường hợp, thời điểm nào tới trước. Cổ đông đến tham dự trực tiếp hoặc tham dự trực tuyến sau thời gian này có quyền đăng ký dự họp và bỏ phiếu sau khi đã đăng ký và được Công ty xác nhận. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để Cổ đông đến muộn đăng ký và các nội dung đã biểu quyết trước đó sẽ vẫn có hiệu lực và không bị ảnh hưởng.

On the date of the General Meeting, the Company will carry out the registration procedure until all Shareholders have registered and/or the time of Shareholders' Eligibility Verification has ended to finalize the List of Shareholders attending the meeting, whichever comes first. Shareholders who attend in person or virtually after this time have the right to register to attend the meeting and vote after registering and being confirmed by the Company. The Chairman is not responsible for stopping the General Meeting so that Shareholders who are late for the meeting can register and the contents voted on before will still be valid and not affected.

4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông xác định tỷ lệ tham dự họp làm căn cứ để ĐHĐCĐ tiến hành cuộc họp cũng như xác định tỷ lệ biểu quyết dựa trên tổng số cổ đông tham dự theo quy định tại Điều này. Trường hợp Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (theo hình thức trực tiếp) hoặc đăng nhập trên Hệ thống ĐHĐCĐ (đối với Cổ đông tham dự trực tuyến) sau thời điểm đã chốt danh sách Cổ đông thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tùy vào tình hình thực tế có thể lập Phụ lục Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông để ghi nhận sự kiện/trường hợp nêu trên.

Shareholders' Eligibility Verification Committee shall determine the attendance rate as the basis for the General Meeting of Shareholders to conduct the meeting as well as determine the voting rate based on the total number of shareholders attending according to the provisions of this Article. In case a Shareholder registers to attend the General Meeting (in person) or logs in on the General Meeting of Shareholders System (for Shareholders attending virtually) after the closing date of the list of Shareholders, the Committee, depending on the actual situation, may prepare the Minutes of Shareholders' Eligibility Verification as an Appendix to record the above event/case.

Điều 8. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội

Article 8. Procedures of the meeting and voting at the General meeting

1. Chương trình họp được ĐHĐCĐ thông qua khi khai mạc. Các vấn đề phát sinh ngoài chương trình họp sẽ được biểu quyết theo quy định tại Khoản 4 Điều 11 Quy chế này.

The meeting agenda is approved by the General Meeting of Shareholders at the opening. Issues arising outside the meeting agenda will be voted on according to the provisions of Clause 4, Article 11 of this Regulation.

2. Chủ tọa điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ, trình bày hoặc chỉ định người khác trình bày các vấn đề trong chương trình họp. Tùy theo quyết định của Chủ tọa, thứ tự trình bày các Tờ trình có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến cuộc họp.

The Chairman shall preside over the General Meeting of Shareholders, present or appoint others to present the issues on the agenda. Depending on the Chairman's decision, the order of presentation of the Reports may change to suit the progress of the meeting.

3. Công ty sẽ bố trí đầy đủ các thiết bị truyền hình, thu phát sóng để truyền tải nội dung của cuộc họp đến Cổ đông trên Hệ thống ĐHĐCĐ. Trường hợp Hệ thống ĐHĐCĐ bị gián đoạn, Chủ tọa sẽ tóm tắt lại nội dung bị gián đoạn để Cổ đông tham dự nắm được thông tin. Đồng thời, Công ty cũng sẽ bố trí các thiết bị dự phòng, để Cổ đông có thể theo dõi liên tục Đại hội.

The Company will prepare television and broadcasting equipment to transmit the meeting to Shareholders on the General Meeting of Shareholders System. In case the General Meeting of Shareholders System is interrupted, the Chairman will summarize the content so that participants can grasp the information. Also, the Company will also prepare backup equipment so that Shareholders can continuously follow the General Meeting.

4. Cổ đông dự họp trực tuyến truy cập vào trang Hệ thống ĐHĐCĐ tại đường link <https://dnse.bvote.vn/> theo thông tin tài khoản của Cổ đông. Thiết bị điện tử của Cổ đông sẽ xuất hiện màn hình họp, và Cổ đông theo dõi cuộc họp tại màn hình này. Cổ đông chỉ đăng nhập được màn hình họp trực tuyến kể từ thời điểm Hệ thống mở cửa cho phép đăng nhập theo Thông báo của Công ty hoặc tại thời điểm khác theo quyết định của Chủ tọa.

Shareholders attending the virtual meeting access the General Meeting of Shareholders System via the link <https://dnse.bvote.vn/> by the Shareholder's account. The Shareholder's electronic device will display on the meeting screen, and the Shareholder will follow the meeting through this screen. Shareholders can only log into the virtual meeting screen from the time the System opens to allow login according to the Notice of Company or at another time according to the Chairman's decision.

5. Cổ đông tham khảo Tài liệu họp đã được cung cấp trên Hệ thống ĐHĐCĐ <https://dnse.bvote.vn/> hoặc công bố thông tin theo quy định trên website Công ty tại địa chỉ: www.dnse.com.vn.

Shareholders refer to the meeting documents on the General Meeting of Shareholders System via <https://dnse.bvote.vn/> or disclosed information as prescribed on the website of Company at www.dnse.com.vn.

6. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

The election of the chairman, secretary and vote counting committee is regulated as follows:

- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

The Chairman of Board of Directors shall chair or authorize another member of the Board of Directors to chair the General Meeting of Shareholders convened by the Board of Directors. In case the Chairman is absent or temporarily unable to work, the remaining members of the Board of Directors shall elect one of them to chair the meeting according to the majority principle. In case no one can be elected as the chairman, the Head of the Supervisory Board shall direct the General Meeting of Shareholders to elect the meeting chairman among the attendees and the person with the highest number of votes shall chair the meeting;

- b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

Except for the case specified in Point a of this Clause, the person who signs the convening of the General Meeting of Shareholders shall direct the General Meeting of Shareholders to elect the meeting chairman and the person with the highest number of votes shall chair the meeting;

- c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

The chairman appoints one or more people to act as the meeting secretary;

- d. Ban Kiểm phiếu ít nhất có 03 thành viên, gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

The Vote Counting Committee has at least 03 members, including 01 head of the committee and 02 members approved by the General Meeting of Shareholders upon the proposal of the Chairman. The General Meeting of Shareholders additionally elects one or more people for the Vote Counting Committee upon the proposal of the meeting chairman.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

Article 9. Debate at the General Meeting

1. Việc thảo luận được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình họp đã được thông qua. Nội dung thảo luận không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân và không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

The debate shall be conducted within the prescribed time and within the approved meeting agenda. The debate shall not violate the law, be related to personal matters and shall not be within the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. Cổ đông có ý kiến phát biểu, thảo luận, đặt câu hỏi, thực hiện theo hình thức (i) viết câu hỏi tại Phiếu đặt câu hỏi khi tham gia trực tiếp; (ii) trao đổi trực tiếp tại cuộc họp; (iii) đặt câu hỏi trên cửa sổ chat của hệ thống họp trực tuyến khi tham dự họp trực tuyến. Khi cổ đông đăng ký phát biểu ý kiến, Chủ tọa Đại hội là người quyết định việc lựa chọn cổ đông nào phát biểu. Khi cổ đông được lựa chọn phát biểu thì tại thiết bị kết nối của cổ đông sẽ hiển thị đường link trên hệ thống ĐHĐCĐ để cổ đông nhấp vào đường link đó, đăng nhập theo thông tin tài khoản để phát biểu.

C.T.Đ
T.Y
Đ.N
H.Đ
E

Shareholders who wish to express their opinions and ask questions can (i) write questions on the Question sheet when attending in person; (ii) debate directly at the meeting; (iii) ask questions on the chat window of the virtual meeting system when attending virtually. When a shareholder registers to speak, the Chairman of General Meeting is the one who decides which shareholder will speak. When a shareholder is selected to speak, the shareholder's connection device will display a link on the General Meeting of Shareholders system for the shareholder to click on that link, log in by the account information to speak.

3. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ mời/đề nghị cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký hoặc theo nội dung kiến phát biểu, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa đại hội sẽ truất quyền tham dự Đại hội khi cổ đông cố tình không chấp hành các quy định của Đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội;

Shareholders attending the meeting who wish to express their opinions must obtain the consent of the Chairman of Meeting. Shareholders must speak briefly and focus on the key issues that need to be debated, in accordance with the approved meeting agenda. The Chairman of Meeting will invite/request shareholders to speak in the order of registration or according to the expected speech, and also answer shareholders' questions. The Chairman of Meeting will disqualify shareholders from attending the Meeting if they intentionally do not comply with the regulations of the Meeting, cause disturbances, disrupt order, or have actions that directly affect the operation of the Meeting;

Điều 10. Cách thức bỏ phiếu tại ĐHĐCĐ kết hợp trực tiếp và trực tuyến

Article 10. Method of voting at the hybrid General Meeting of Shareholders

Cổ đông tham dự họp đã đăng ký hợp lệ, thực hiện bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử theo một trong các hình thức sau:

Shareholders attending the meeting have registered and can vote and elect by one of the following ways:

1. Cổ đông dự họp trực tiếp được xác nhận tham dự trực tiếp và được phát thông tin đăng nhập đối với cổ đông tham dự trực tiếp trên hệ thống ĐHĐCĐ trong trường hợp cổ đông mong muốn thực hiện bỏ phiếu điện tử. Cổ đông có thể thực hiện biểu quyết, bầu cử ngay sau đó.

Shareholders attending the meeting in person will be confirmed to attend in person and the login information will be sent to shareholders attending in person on the General Meeting of Shareholders system in case they wish to vote electronically. Shareholders can vote and elect immediately afterwards.

Cổ đông dự họp trực tiếp được phát Phiếu biểu quyết vào thời điểm đăng ký dự họp trong trường hợp cổ đông mong muốn thực hiện bỏ phiếu trực tiếp. Cổ đông thực hiện biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết (i) Đồng ý, (ii) Không đồng ý hoặc (iii) Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội được ghi nhận tại Phiếu biểu quyết.

Shareholders attending the meeting in person will be given a Voting Form at the time of registration of meeting in case shareholders wishes to vote directly. Shareholders voting in person at the meeting will choose one of three voting options: (i) Agree, (ii) Disagree or (iii) No opinion on each issue put to vote at the General Meeting recorded on the Voting Form.

Đối với các nội dung liên quan bầu cử thông qua phương thức bầu dồn phiếu, Cổ đông sẽ nhập vào số phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên tương ứng hoặc bấm vào bầu đều để chia đều tổng số phiếu có thể bầu cho các ứng viên. (Tổng số phiếu có thể bầu = Tổng số cổ phần cổ đông nắm giữ hoặc đại diện * Số thành viên được bầu). Lưu ý tổng số phiếu bầu nhập ở mỗi ô phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu có thể bầu. Nội dung chi tiết được quy định tại Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của DNSE.

*For election through cumulative voting, shareholders will enter the number of votes for each corresponding candidate or click on vote equally to divide the total number of votes equally for the candidates. (Total number of votes that can be cast = Total number of shares held or represented by shareholders * Number of elected members). Note that the total number of votes entered in each box must be less than or equal to the total number of votes that can be cast. This is specified in the Regulation on election of members of the Board of Directors and Supervisory Board at the Annual General Meeting of Shareholders 2025 of DNSE.*

2. Cổ đông/Người được ủy quyền biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ tại trang <https://dnse.bvote.vn/>, chọn phần Biểu Quyết và thực hiện biểu quyết các nội dung theo Khoản 2 Điều 11 Quy chế này. Cổ đông/Người được ủy quyền không thể thay đổi biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu điện tử.

Shareholders/Proxies vote by electronic voting on the General Meeting of Shareholders System via <https://dnse.bvote.vn/>, select the Voting section and vote on according to Clause 2, Article 11 of this Regulation. Shareholders/Proxies can't change their vote by electronic voting.

3. Cách thức bỏ phiếu điện tử: Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ và thực hiện biểu quyết các nội dung theo Khoản 2 Điều 11 và Khoản 3 Điều 12 Quy chế này. Cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết (i) Đồng ý, (ii) Không đồng ý hoặc (iii) Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu. Sau đó, cổ đông/người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu ghi nhận kết quả.

Method of electronic voting: Shareholders vote by electronic voting on the General Meeting of Shareholders System and vote on according to Clause 2, Article 11 and Clause 3, Article 12 of this Regulation. Shareholders and legal representatives of shareholders attending the virtual General Meeting of Shareholders choose one of three voting options (i) Agree, (ii) Disagree or (iii) No opinion on each issue to be voted at the General Meeting that has been installed in the voting system. After that, shareholders/legal representatives of shareholders attending the virtual General Meeting of Shareholders confirm their votes so that the voting system can record the result.

4. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện ngay sau khi Cổ đông/Người được ủy quyền đã đăng ký dự họp trực tiếp và/hoặc trực tuyến, đăng nhập thành công hoặc có thể thực hiện tại mỗi thời điểm phát sinh nội dung biểu quyết khi theo dõi cuộc họp trực tuyến.

Electronic voting can be done immediately after Shareholders/proxies has registered to attend the meeting in person and/or virtually, successfully logged in, or can be done at each time voting arises while monitoring the virtual meeting.

5. Một số nội dung khác:

Some other provisions:

- a. Trường hợp cổ đông, người đại diện hợp pháp của cổ đông không hoàn thành thủ tục Biểu quyết/Bầu cử đối với toàn bộ các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội và/hoặc những vấn đề phát sinh thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử thì các vấn đề này được xem như Cổ đông không tham gia biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.

In case shareholders or their legal representatives do not complete the Voting/Election procedures for all issues to be voted and elected according to the General Meeting agenda and/or arising issues, it will be considered that Shareholders do not vote or elect for these issues.

- b. Cổ đông chỉ được thực hiện biểu quyết theo một trong hai hình thức quy định là biểu quyết trực tiếp hoặc biểu quyết điện tử, trường hợp Cổ đông biểu quyết/bầu cử theo cả hai hình thức nêu trên thì phiếu biểu quyết theo hình thức điện tử sẽ mặc nhiên không có hiệu lực.

Shareholders may only vote by one of the two prescribed forms, including direct voting or electronic voting. In case shareholders votes/elects by both of the above forms, their electronic voting will be automatically invalid.

Điều 11. Phiếu biểu quyết không hợp lệ

Article 11. Invalid votes

1. Trường hợp bỏ phiếu tại cuộc họp trực tiếp, Phiếu không hợp lệ khi:

In case of voting at an in-person meeting, vote is invalid when:

- a. Không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;

Not following the prescribed form, without the Company's seal;

- b. Tẩy, gạch, xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác không đúng yêu cầu;

Erasing, crossing out, deleting, correcting, adding other content that is not in accordance with the requirements;

- c. Không còn nguyên vẹn các ô để điền hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu;

The boxes to be filled in are no longer intact or there is no longer enough information for the vote counting;

- d. Phiếu biểu quyết không có chữ ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) của Cổ đông/Người được ủy quyền;

Vote does not include the signature or seal (if an organization) of the Shareholder/proxy;

- e. Phiếu biểu quyết để trống hoặc biểu quyết từ 02 ý kiến trở lên trong cùng một nội dung biểu quyết.
Vote is left blank or includes 02 or more opinions in the same voting content.
2. Phiếu biểu quyết thuộc trường hợp quy định tại điểm b Khoản 5 Điều 10 Quy chế này.
Votes are in the cases specified in Point b Clause 5 Article 10 of this Regulation.
3. Các trường hợp khác theo thể lệ biểu quyết, bầu cử do ĐHĐCĐ bổ sung và thông qua khi tổ chức họp.
Other cases according to the voting and election rules supplemented and approved by the General Meeting of Shareholders when organizing the meeting.

Điều 12. Cách thức kiểm phiếu và Thông báo kết quả kiểm phiếu

Article 12. Method of counting votes and announcement of voting result

1. Nguyên tắc xác định kết quả biểu quyết
Principles for counting votes
- a. Các kết quả biểu quyết chỉ có hiệu lực kể từ khi cuộc họp đủ điều kiện tiến hành theo Điều 7 Quy chế này và Quy chế này đã được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp.
Voting result is only effective from the time the meeting meets the conditions to be conducted according to Article 7 of the Regulation and the Regulation has been approved by the General Meeting of Shareholders at the meeting.
- b. Kết quả bỏ phiếu điện tử và bỏ phiếu trực tiếp hợp lệ có giá trị như nhau. Ban kiểm phiếu sẽ thực hiện tổng hợp kết quả phiếu điện tử trên hệ thống ĐHĐCĐ và kết quả bỏ phiếu trực tiếp trực tiếp tại Đại hội (nếu có).
The results of valid electronic voting and direct voting are of equal value. The Vote Counting Committee will summarize the result of electronic voting on the General Meeting of Shareholders system and the result of direct voting at the General Meeting (if any).
- c. Trường hợp Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu trực tuyến trước đó, nhưng sau đó Cổ đông đến tham dự họp trực tiếp và bỏ phiếu quyết tại cuộc họp, thì kết quả tham dự, biểu quyết tại cuộc họp sẽ được ghi nhận, các kết quả biểu quyết trước đó sẽ bị hủy bỏ. Nếu Cổ đông không bỏ phiếu tại cuộc họp thì kết quả biểu quyết gần nhất được ghi nhận.
In case Shareholders vote virtually before that, but then they attend the meeting in person and vote at the meeting, the voting result at the meeting will be recorded, and the previous voting result will be cancelled. If Shareholders do not vote at the meeting, the most recent voting result will be recorded.
- d. Lưu ý Cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử khi đã hoàn thành gửi kết quả lên hệ thống biểu quyết trực tuyến.
Shareholders cannot change their voting results once they have submitted them in the online voting system.



- e. Thời gian kết thúc biểu quyết đối với từng nội dung sẽ được xác định theo chương trình họp và phụ thuộc vào diễn biến Đại hội. Chủ tọa có quyền yêu cầu kết thúc bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ khi Cổ đông tham dự họp đã hoàn tất biểu quyết hoặc thời hạn khác mà Chủ tọa thấy phù hợp. Mỗi sự kiện biểu quyết đang diễn ra hoặc kết thúc đều được thông báo trong cuộc họp để Cổ đông được biết và thực hiện bỏ phiếu.

The voting period for each issue will be determined according to the meeting agenda and depends on the progress of the General Meeting. The Chairman has the right to request ending the electronic voting on the General Meeting of Shareholders System when Shareholders attending the meeting have completed voting or at another time that the Chairman deems appropriate. Each ongoing or completed voting will be announced during the meeting so that Shareholders are aware and can vote.

- f. Trường hợp Cổ đông bỏ phiếu điện tử chưa hoàn tất bỏ phiếu do Hệ thống ĐHĐCĐ bị ngắt kết nối hoặc bất kỳ lý do nào khác, thì kết quả biểu quyết vẫn ghi nhận đối với các vấn đề mà Cổ đông đã bỏ phiếu. Các vấn đề chưa bỏ phiếu sẽ được ghi nhận là Cổ đông không có ý kiến với vấn đề đó.

For electronic voting Shareholders have not completed due to the disconnection of the General Meeting of Shareholders System or any other reason, the voting result for issues that the Shareholder has voted on will still be recorded. For issues that have not been voted on, it will be recorded that Shareholders have no opinion on them.

- g. Khi Cổ đông thực hiện bỏ phiếu điện tử, số phiếu biểu quyết đều được ghi nhận trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Hệ thống bỏ phiếu điện tử thực hiện việc kiểm đếm số lượng phiếu biểu quyết theo từng nội dung đã được bỏ phiếu thông qua hệ thống ĐHĐCĐ và tổng hợp kết quả này gửi về cho Ban Kiểm Phiếu. Ban Kiểm Phiếu tiến hành lập Biên bản kiểm phiếu căn cứ trên kết quả kiểm phiếu biểu quyết xuất ra từ hệ thống tổng hợp với kết quả bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội.

When Shareholders vote electronically, the number of votes is recorded on the electronic voting system. The electronic voting system counts the number of votes for each issue through the General Meeting of Shareholders system and synthesizes the result and sends them to the Vote Counting Committee. The Vote Counting Committee prepares the Vote Counting Minutes based on the voting result from the system and the result of direct voting at the General Meeting.

- h. Kết quả bỏ phiếu điện tử được trích xuất ra từ hệ thống bỏ phiếu điện tử do đơn vị cung cấp, quản lý hệ thống bỏ phiếu điện tử chịu trách nhiệm về tính chính xác trên cơ sở hợp đồng cung ứng dịch vụ tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến ký kết với Công ty.

The electronic voting result is extracted from the electronic voting system provided by the unit that manages the electronic voting system and is responsible for its accuracy based on the contract of providing virtual general meeting of shareholders organization services signed with the Company.

2. Nội dung cần biểu quyết tại cuộc họp

Issue to be voted on at the meeting

- a. Thông qua Đoàn Chủ tọa, Thư ký, Thành phần Ban Kiểm phiếu;

To approve the Presidium, Secretary, and Members of the Vote Counting Committee;

- b. **Thông qua Chương trình họp;**

To approve the meeting agenda;

- c. **Thông qua Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ (trừ trường hợp Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ đã được thông qua tại các kỳ họp ĐHĐCĐ trước đó và/hoặc được ban hành bởi cấp có thẩm quyền);**

To approve the Regulation on the organization of the General Meeting of Shareholders (except in case where the Regulation on the organization of the General Meeting of Shareholders has been approved at previous General Meetings of Shareholders and/or issued by competent authorities);

- d. **Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.**

To approve the Regulation on the election of members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board.

- e. **Các Báo cáo, Tờ trình theo chương trình họp;**

Reports and Proposals according to the meeting agenda;

- f. **Các nội dung khác phát sinh thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo kiến nghị của Cổ đông và/hoặc quyết định của HĐQT/Chủ tọa (nếu có).**

Other matters arising under the authority of the General Meeting of Shareholders according to the proposal of Shareholders and/or the decision of the Board of Directors/Chairman (if any).

- g. **Thông qua Biên bản họp, Nghị quyết;**

To approve the minutes of meeting and resolutions;

3. **Xác định kết quả biểu quyết đối với nội dung theo điểm a, b, c, d, e Khoản 2 Điều 11 này:**

Determining the voting result for the issues according to points a, b, c, d, e Clause 2 Article 11

- a. **Tại mỗi thời điểm phát sinh nội dung biểu quyết, Chủ tọa lấy ý kiến của Cổ đông đối với từng vấn đề cần biểu quyết: "Đồng ý", "Không đồng ý", "Không có ý kiến" tại cuộc họp trực tiếp. Cổ đông họp trực tuyến biểu quyết trên hệ thống ĐHĐCĐ, tại mục Bỏ phiếu và chọn nội dung cần biểu quyết tương ứng "Đồng ý", "Không đồng ý", "Không có ý kiến".**

When issue to be voted arises, the Chairman will seek the shareholders' opinions on each issue to be voted on: "Agree", "Disagree", "No opinion" at the in-person meeting. Shareholders attending the virtual meeting will vote on the General Meeting of Shareholders system, in the Voting section, select the corresponding voting issue "Agree", "Disagree", "No opinion".

- b. **Ban kiểm phiếu sẽ tổng hợp kết quả biểu quyết và thông báo cho Chủ tọa, để Chủ tọa quyết định việc tiếp tục các nội dung khác theo chương trình họp.**

The vote counting committee will summarize the voting result and notify the Chairman so that the Chairman can decide to continue with other issues according to the meeting agenda.

- c. Cổ đông đã bỏ phiếu điện tử trước khi Đại hội bắt đầu được mặc định đồng ý với các nội dung biểu quyết này, trừ trường hợp Cổ đông có ý kiến khác và/hoặc đã gửi ý kiến đến Công ty trước thời điểm xác định kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết.

In case shareholders have voted electronically before the General Meeting begins, it is deemed that they agree with these voting issues, unless Shareholders have other opinions and/or have sent their opinions to the Company before determining the voting result for each issue.

4. Xác định kết quả biểu quyết đối với nội dung phát sinh mới (nếu có) tại điểm f Khoản 2 Điều này:

Determining voting result for new issue (if any) at Point f Clause 2 of this Article:

- a. Trường hợp Cổ đông kiến nghị vấn đề để bổ sung vào chương trình họp hợp lệ và được Chủ tọa đồng ý đưa vào chương trình họp thì vấn đề kiến nghị đó sẽ được thông báo tại Đại hội, cập nhật trên Hệ thống ĐHĐCĐ và công bố thông tin theo quy định để Cổ đông thực hiện biểu quyết bổ sung.

In case Shareholders proposes an issue to be added to the valid meeting agenda and the Chairman agrees to include it in the meeting agenda, the proposed issue will be announced at the General Meeting, updated on the General Meeting of Shareholders System and this will be disclosed according to the regulation for Shareholders to vote on the additional issue.

- b. Trường hợp Cổ đông đã bỏ phiếu điện tử không biểu quyết, bầu cử bổ sung vấn đề kiến nghị nêu trên theo thời gian quy định, Cổ đông đó được xác định là không có ý kiến đối với vấn đề kiến nghị.

In case Shareholders who have voted electronically does not vote or elect the above-mentioned proposed issue within the prescribed time, it is considered that Shareholders have no opinion on the proposed issue.

5. Kết quả kiểm phiếu sẽ được thông báo ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ sau khi hoàn thành xong việc kiểm phiếu và trước khi bế mạc cuộc họp.

The vote counting result will be announced immediately at the General Meeting of Shareholders after the vote counting is completed and before the closing of the meeting.

Điều 13. Lập biên bản họp và Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Article 13. Making minutes of meeting and approving resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. Việc ghi và lập Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết hợp trực tiếp và trực tuyến được thực hiện như đối với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Kết quả biểu quyết được xác định theo quy định tại Điều 12 Quy chế này.

The preparation of Minutes of the hybrid General Meeting of Shareholders shall be carried out as for the in-person General Meeting of Shareholders in accordance with the Enterprise Law, the Charter and the Internal Regulation on Company Governance. The voting result shall be determined in accordance with the provisions of Article 12 of the Regulation.

2. Ngoại trừ các Nghị quyết tại khoản 2 và khoản 3 của Điều 12, các quyết định khác của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết hợp trực tiếp trực tuyến.

Except for the Resolutions in Clause 2 and Clause 3 of Article 12, other decisions of the General Meeting of Shareholders shall be adopted when reaching more than 50% of the total votes of shareholders with voting right or their proxies who are present at the hybrid General Meeting of Shareholders.

3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết hợp trực tiếp và trực tuyến:

Decisions of the General Meeting of Shareholders on the following issues shall be adopted when reaching more than 65% of the total votes of shareholders with voting rights or their proxies who are present at the hybrid General Meeting of Shareholders:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
Types of shares and total number of shares of each type that are allowed to be offered for sale;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
Changes in business lines;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
Changes in the management structure of Company;
- d. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
Reorganization and dissolution (liquidation) of the Company and appointment of a liquidator;
- e. Giao dịch mua, bán tài sản do Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán, ngoại trừ các giao dịch thuộc nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.
Transactions in the purchase and sale of assets made by the Company with a value of 35% or more of the total value of the Company's assets calculated according to the most recent audited Financial Statement, except for transactions in securities trading.
- f. Các nội dung theo quy định của Điều lệ công ty.
Issues as prescribed in the Charter of Company.
4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.
Resolutions of the General Meeting of Shareholders passed by 100% of the total number of voting shares are legal and effective even if the procedures for passing such resolutions are not carried out correctly as prescribed.

5. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 25 của Điều lệ Công ty thì quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

In case a shareholder or a group of shareholders requests the Court or Arbitration to annul a decision of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Article 25 of the Charter of Company, such decision shall remain effective until the Court or Arbitration makes a different decision, except in the case where temporary emergency measure is applied according to a decision of a competent authority.

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/người được ủy quyền khi tham dự Đại hội kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

Article 14. Rights and obligations of shareholders/proxies when attending the hybrid General Meeting of Shareholders

1. Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

All shareholders owning common shares of the Company have the right to attend and vote on matters within the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. Cổ đông tham dự trực tuyến có thể phát biểu, góp ý với Đại hội thông qua hệ thống hình ảnh, âm thanh được kết nối với Ban tổ chức Đại hội hoặc thông qua màn hình chat với Ban thư ký Đại hội.

Shareholders attending the virtual general meeting can express their opinion to the General Meeting of Shareholders through the image and sound system connected to the Organizing Committee or the chat screen with the Secretariat.

3. Cổ đông đăng nhập thành công trên Hệ thống ĐHĐCĐ để dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc có quyền tham gia và biểu quyết sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp, hoặc trình bày lại các vấn đề đã được trình bày trước đó.

Shareholders who successfully log into the General Meeting of Shareholders System to attend the General Meeting after the meeting opens have the right to attend and vote after registration. The Chairman is not responsible for stopping the meeting, or re-presenting issues that have been presented previously.

4. Trường hợp tham dự họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, Cổ đông tự trang bị các thiết bị, công nghệ nghe, nhìn phù hợp theo hướng dẫn của Công ty để có thể kết nối và nghe đầy đủ thông tin của cuộc họp;

In case of attending the virtual meeting and voting electronically, Shareholders must equip themselves with appropriate audio and visual equipment and technology according to the instructions of Company to be able to connect and listen to the meeting information;

5. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không tham gia được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

To attend the General Meetings of Shareholders according to the regulations of Company. In case of inability to attend, a representative must be authorized to attend according to the Company bylaws;

6. Cam kết cung cấp cho Công ty các thông tin phục vụ cuộc họp một cách đầy đủ, chính xác và là thông tin của chính Cổ đông hoặc Người được ủy quyền;

To commit to providing the Company with accurate information for the meeting that is of Shareholders or proxies;

7. Bảo mật các thông tin tài khoản, mật khẩu đăng nhập, mã OTP được Công ty cung cấp; và tự chịu trách nhiệm đối với việc bảo mật thông tin, sử dụng tài khoản và kết quả biểu quyết được thực hiện từ thông tin tài khoản đã được cấp;

To secure account information, login password, OTP provided by the Company; and to be responsible for the security of information, use of account and voting result obtained from the account information;

8. Đăng ký địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác cho Công ty để Công ty sử dụng (các) địa chỉ liên lạc đó để trao đổi, gửi, nhận các thông tin, thông báo, văn kiện, thỏa thuận có liên quan với Cổ đông phù hợp với quy định pháp luật. Chấp nhận rằng mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác mà Cổ đông đã đăng ký, cung cấp cho Công ty hoặc trên danh sách cổ đông do TTLKCK cung cấp là của chính Cổ đông, và mặc nhiên được hiểu là đã được gửi đến cho hoặc gửi từ Cổ đông.

To register email address, telephone, fax or other virtual means to the Company so that the Company can use such contact address(es) to exchange, send, receive information, notice, document, and agreement with Shareholders in accordance with the law. To accept that any communication sent to or from the email address, telephone, fax or other virtual means that Shareholders have registered to and provided for the Company or on the list of shareholders provided by the Securities Depository Center is from Shareholders, and is automatically understood to have been sent to or from Shareholders.

9. Tự chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết cho việc tham gia họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác (nếu đăng ký) để đảm bảo không phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến sự tham gia và thực hiện quyền của chính Cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội, bao gồm nhưng không chỉ gồm: Cổ đông không thao tác biểu quyết/bầu cử được; Cổ đông thao tác nhầm việc biểu quyết/bầu cử; Đường truyền gián đoạn khiến Cổ đông không theo dõi được tình hình Đại hội, gửi câu hỏi/y kiến, thảo luận; Tài khoản truy cập bị đánh mất, bị truy cập trái phép; các sự cố công nghệ, đường truyền, thiết bị khác tương tự. Trong trường hợp sự tham gia Đại hội của Cổ đông bị gián đoạn không do lỗi/vấn đề từ bản thân Cổ đông hay cơ sở, thiết bị, đường truyền của Cổ đông, Cổ đông cần kịp thời liên hệ với Công ty để được hỗ trợ thực hiện quyền của mình.

To prepare the necessary facilities and equipment for attending virtual meetings, electronic voting or other electronic forms (if registered) to ensure that no problem affects the attendance and exercise of the rights of Shareholders during the General Meeting, including but not limited to: Shareholders are unable to vote/elect; Shareholders mistakenly

vote/elect; Transmission interruption prevents Shareholders from following the General Meeting, sending questions/opinions, and debating; Access accounts are lost or illegally accessed; other similar technology, transmission, and equipment incidents. In case the Shareholders' attendance in the General Meeting is interrupted not due to errors/problems from Shareholders or Shareholders' facilities, equipment, or transmission lines, Shareholders need to promptly contact the Company for support in exercising their rights.

10. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;

To comply with the conditions and procedures specified in the Charter of Company and this Regulation;

11. Trong trường hợp Cổ đông tham dự Đại hội bằng hình thức trực tuyến, Cổ đông có trách nhiệm tuyệt đối bảo mật và chịu trách nhiệm trong việc sử dụng tài khoản được Công ty cung cấp để truy cập và tham dự Đại hội. Mọi thao tác, quyết định, ý kiến được gửi từ tài khoản này được xác định là thao tác, quyết định và/hoặc ý kiến của chính Cổ đông và/hoặc người được Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội;

In case Shareholders attend the General Meeting virtually, Shareholders are absolutely responsible for the confidentiality and responsibility for using the account provided by the Company to access and attend the General Meeting. Any operations, decisions, and opinions sent from this account are determined to be the operations, decisions and/or opinions of Shareholders and/or others authorized by Shareholders to attend the General Meeting;

12. Được Công ty hỗ trợ tối đa nhằm đảm bảo cho Cổ đông được tham dự và biểu quyết trên Hệ thống ĐHĐCĐ, tuy nhiên, để tránh hiểu lầm, Công ty không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do:

The Company provides maximum support to ensure that Shareholders can attend and vote on the General Meeting of Shareholders System. However, to avoid misunderstandings, the Company is not responsible for problems arising due to:

a. Lỗi của Cổ đông hoặc người đại diện của Cổ đông (làm mất/lộ thông tin đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ, không nhận được thông tin do thay đổi địa chỉ mà không đăng ký thay đổi theo quy định, v.v.); hoặc

Error of Shareholders or Shareholders' proxies (loss/disclosure of login information to the General Meeting of Shareholders System, failure to receive information due to change of address without registering the change according to the regulation, etc.); or

b. Không có đường truyền, thiết bị, phương tiện đăng nhập, v.v. hoặc đường truyền, thiết bị, phương tiện đăng nhập, v.v. bị trục trặc, lỗi, hư hỏng, hoặc mất điện, mất đường truyền cục bộ tại nơi Cổ đông tham gia, thư gửi không đi hoặc không nhận được thư theo đúng thời hạn, v.v.; hoặc

There is no transmission line, equipment, login means, etc. or transmission line, equipment, login means, etc. are malfunctioning, defective, damaged, or there is a power outage, local transmission loss at a place where Shareholders attend the meetings virtually, error of sending and receiving mail, etc.; or

- c. Các sự cố, trở ngại mang tính chất khách quan khác.

Other objective incidents and obstacles.

13. Nghiêm túc chấp hành Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội Cổ đông trực tuyến, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

To strictly comply with the Working Regulation at the virtual General Meeting of Shareholders, respect the working result at the Meeting.

Điều 15. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa

Article 15. Rights and responsibilities of the Chairman

1. Điều khiển cuộc họp theo nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế được ĐHĐCĐ thông qua.

To control the meeting according to the agenda, rules and regulations approved by the General Meeting of Shareholders.

2. Hướng dẫn ĐHĐCĐ thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong năm trong nội dung chương trình họp của ĐHĐCĐ và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình ĐHĐCĐ.

To guide the General Meeting of Shareholders to debate and vote on issues within the agenda of the General Meeting of Shareholders and related issues throughout the General Meeting of Shareholders.

3. Có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ.

To have the right to decide on the order, procedures and events arising outside the agenda of the General Meeting of Shareholders.

4. Chủ tọa có quyền đề cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.

The Chairman has the right to nominate one or several persons to act as the Secretary of the meeting.

5. Chủ tọa có quyền đề nghị Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu.

The Chairman has the right to ask the General Meeting of Shareholders to elect one or several persons into the Vote Counting Committee.

6. Chủ tọa và/hoặc người có thẩm quyền điều khiển/phụ trách Hệ thống ĐHĐCĐ có quyền hạn chế sự tham gia Đại hội trực tuyến của Cổ đông trong trường hợp Cổ đông không tuân thủ Quy chế này và/hoặc các yêu cầu khác từ Chủ tọa Đại hội và/hoặc có các hành vi gây rối, kích động khác.

The Chairman and/or a person having the right to control/manage the General Meeting of Shareholders System has the right to restrict the attendance of Shareholders in the virtual General Meeting in case Shareholders do not comply with this Regulation and/or other requests by the Chairman of General Meeting and/or have other disruptive or provocative behaviors.

7. Chủ trì và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra ĐHĐCĐ.

To preside over and resolve issues during the General Meeting of Shareholders.

8. Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Other rights and responsibilities as prescribed by the law, the Charter and the internal governance regulations of Company.

Điều 16. Trách nhiệm của Thư ký cuộc họp

Article 16. Responsibilities of the meeting secretary

1. Thư ký cuộc họp thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung diễn biến ĐHĐCĐ và những vấn đề đã được Cổ đông thông qua vào Biên bản họp.

The meeting secretary performs the support tasks as requested by the Chairman, truthfully and accurately reflects the content of the General Meeting of Shareholders and the issues approved by Shareholders in the Minutes of meeting.

2. Hỗ trợ Cổ đông thực hiện việc tổng hợp ý kiến thảo luận, phát biểu tại cuộc họp.

To assist Shareholders with summarizing the opinions debated and expressed at the meeting.

3. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại ĐHĐCĐ.

To draft resolutions on the issues approved at the General Meeting of Shareholders.

Điều 17. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

Article 17. Responsibilities of the Vote Counting Committee

1. Ban Kiểm phiếu được thông qua khi có từ đủ 50% cổ phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tân thành. Trường hợp Ban Kiểm phiếu lần đầu không được thông qua, Chủ tọa sẽ đề cử Ban Kiểm phiếu mới để ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua lần 2. Nếu ĐHĐCĐ vẫn không nhất trí được Ban Kiểm phiếu tại lần 2 này, Chủ tọa có quyền xác định Ban Kiểm phiếu theo quyết định của mình nhưng cần đảm bảo các thành viên Ban Kiểm phiếu này không là các thành viên Ban Kiểm phiếu tại lần 1 và lần 2 trước đó.

The Vote Counting Committee is approved when at least 50% of the voting shares attending the General Meeting approve it. In case the Vote Counting Committee is not approved for the first time, the Chairman will nominate a new Vote Counting Committee for the General Meeting of Shareholders to vote for approval for the second time. If the General Meeting of Shareholders still can't agree on the Vote Counting Committee at this second time, the Chairman has the right to determine the Vote Counting Committee according to his/her decision but must ensure that the members of this Vote Counting Committee are not members of the previous Vote Counting Committee at the first and second times.

2. Xác định chính xác, trung thực kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua tại cuộc họp.

To accurately and honestly determine the voting result of Shareholders on issues approved at the meeting.

3. Xem xét và báo cáo Chủ tọa những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

To review and report to the Chairman any violations of voting rules or complaints about the voting result.

4. **Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu để công bố trước ĐHĐCĐ.**

To guide, inspect, and supervise the voting and vote counting; prepare the Minutes of vote counting to be announced before the General Meeting of Shareholders.

Điều 18. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Article 18. Responsibilities of Board of Shareholders' Qualification Verification

1. **Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch HĐQT phân công, có trách nhiệm hỗ trợ việc tổ chức ĐHĐCĐ, kiểm tra việc đăng ký, tham dự của Cổ đông hợp lệ, chính xác.**

The Board of Shareholders' Qualification Verification, assigned by the Chairman of Board of Directors, is responsible for supporting the organization of General Meeting of Shareholders, checking the valid and accurate registration and attendance of Shareholders.

2. **Hỗ trợ Ban Kiểm phiếu trong công tác kiểm phiếu theo yêu cầu của Ban Kiểm phiếu.**

To support the Vote Counting Committee in the vote counting as requested by the Vote Counting Committee.

3. **Lập Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách các Cổ đông tham dự họp. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự họp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối hoặc kiến nghị việc từ chối cho người đó tham dự.**

To prepare a report on the result of Shareholders' Qualification Verification for Shareholders attending the meeting. In case an attendee does not have full qualifications to attend the meeting, the Board of Shareholders' Qualification Verification has the right to refuse or propose to refuse that attendee.

Điều 19. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

Article 19. Handling of unsuccessful organization of General Meeting of Shareholders

1. **Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.**

In case there is not enough number of required delegates within sixty (60) minutes from the scheduled opening time of the general meeting, the convener shall cancel the meeting, the General Meeting of Shareholders must be reconvened within thirty (30) days from the scheduled date of the first General Meeting of Shareholders. The reconvened General Meeting of Shareholders can only be held when attendees are shareholders and authorized representatives representing at least 33% of the total number of votes.



- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

In case the second general meeting can't be held due to the lack of required delegates within sixty (60) minutes from the scheduled opening time of the general meeting, the third general meeting of shareholders may be convened within twenty (20) days from the scheduled date of the second general meeting, and in this case the general meeting shall be held regardless of the number of shareholders or authorized representatives and shall be considered valid and shall have the right to decide all matters to be approved at the first general meeting of shareholders.

Điều 20. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Article 20. Minutes of General Meeting of Shareholders

- Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Kết quả biểu quyết được xác định theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.

The minutes of meeting and the resolutions of General Meeting of Shareholders must be read and approved before the closing of meeting. The voting result is determined according to the provisions of Article 13 of this regulation.

- Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ sẽ được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo quy định. Các quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty.

The minutes of meeting and the resolutions of General Meeting of Shareholders will be disclosed and posted on the website of Company according to the Company bylaws. The decisions of General Meeting of Shareholders are approved according to the provisions of the Charter of Company.

- Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

The Chairman of General Meeting of Shareholders is responsible for storage of the minutes of General Meeting of Shareholders. The minutes of meeting are read and approved before the closing of meeting and are kept at the Company.

CHƯƠNG III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

CHAPTER III. ENFORCEMENT TERMS

Điều 21. Điều khoản thi hành

Article 21. Enforcement Terms

1. Dữ liệu, thông tin của Cổ đông sẽ được đảm bảo an toàn, bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích của Đại hội, hỗ trợ, quản lý Cổ đông của Công ty
Shareholders' data and information will be kept safe, secure and used only for the General Meeting, supporting and managing Shareholders of Company.
2. Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này
Relevant units and individuals are responsible for organizing and implementing in accordance with the provisions of this Regulation
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có quy định nào chưa phù hợp, Hội đồng Quản trị sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được lập thành văn bản và phải được Hội đồng Quản trị thông qua.
During the implementation process, if any provisions are not suitable, the Board of Directors will consider amending and supplementing them accordingly. Amendment and supplement to this Regulation must be made in writing and approved by the Board of Directors.
4. Trong trường hợp quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan chưa được đề cập hoặc có đề cập nhưng quy định khác với nội dung trong bản Quy chế này thì quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng.
In case the Charter of Company and relevant law have not mentioned or mentioned provisions, but they are different from the content of this regulation, the provisions of the Charter of Company and relevant law shall prevail./

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN

Nguyễn Hoàng Giang



CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

Số/No.: 41/2025/BC-DNSE-TGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

*REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS AT THE
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025*

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

Dear Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE xin báo cáo về hoạt động trong năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

Performing the duties and powers of the Board of Directors as prescribed in the Company Charter and the Enterprises Law, the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company would like to report on our activities in 2024 and the plan for 2025 as follows:

I. Đánh giá chung về Thị trường Chứng khoán Việt Nam năm 2024/ General evaluation of Vietnam Stock Market in 2024

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2024 chứng kiến một năm thách thức – Vn-Index nhiều lần vượt mức 1.300 và kết thúc năm 2024 ở mức 1.267 điểm (tăng 12,11% so với đầu năm). Thanh khoản thị trường tăng tốc trong nửa đầu năm 2024, theo đà tăng của chỉ số và giảm xuống còn khoảng 15.000 tỷ đồng mỗi phiên giao dịch trong giai đoạn tháng 10 – tháng 12. Tính cho cả năm, giá trị giao dịch trung bình hàng ngày trên HOSE đạt 21.500 tỷ đồng (tăng khoảng 23% so với cùng kỳ năm trước). Mặc dù vậy, đây vẫn là một trong những kênh dẫn vốn trung, dài hạn quan trọng của nền kinh tế.

The Vietnamese stock market in 2024 experienced a challenging year – the VN-Index attempted to surpass the 1,300 points multiple times and ended the year at 1,267 points (up 12.11% compared to the beginning of the year). Market liquidity accelerated in the first half of 2024, following the upward trend of the index, then declined to around 15,000 billion VND per trading session during the period from October to December. For the entire year, the average daily trading value on HOSE reached 21,500 billion VND (an increase of approximately 23% compared to the previous year). Despite the challenges, the stock market remains one of the crucial channels for medium- and long-term capital mobilization for the economy.

1. Thị trường chứng khoán bị ảnh hưởng mạnh bởi thị trường quốc tế và biến động tỷ giá USD/VND/ The stock market was heavily influenced by international markets and USD/VND exchange rate fluctuations

Thị trường chứng khoán Việt Nam có khởi đầu thuận lợi trong nửa đầu 2024, đã trải qua nhiều biến động, nhưng sau đó các lo ngại về tỷ giá và hoạt động bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài đã kéo chỉ số chứng lại ở tháng 3, tháng 9 và tháng 11 của năm 2024. Do đó, kéo mức

tăng trưởng của VN-Index thấp hơn đà tăng của thị trường chứng khoán toàn cầu nhưng vẫn cao thị trường khu vực ASEAN.

The Vietnamese stock market had a strongly start in the first half of 2024 and experienced significant fluctuations. However, concerns about exchange rates and net selling activities by foreign investors caused the index to stagnate in March, September, and November of 2024. As a result, the VN-Index's growth lagged behind the global stock market's pace but still outperformed other markets in the ASEAN region.



Nguồn/ Source: DNSE tổng hợp/ DNSE synthesis

2. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp bắt đầu có sự phục hồi nhờ nỗ lực hoàn thiện hành lang pháp lý/ The corporate bond market began to recover owing to efforts to improve the legal framework

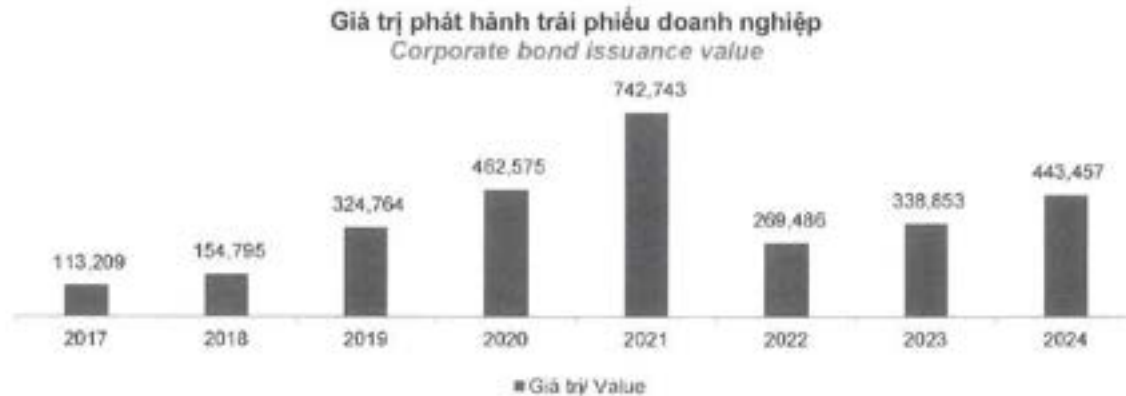
Trước bối cảnh ảm đạm của thị trường trái phiếu doanh nghiệp do những sai phạm nghiêm trọng trong năm 2022, Chính phủ đã không ngừng nỗ lực cải thiện hành lang pháp lý để kiểm soát và từng bước chuẩn hóa thị trường. Hai nghị định quan trọng là Nghị định số 08/2023 và Nghị định 65/2022/NĐ-CP đã chính thức có hiệu lực. Theo đó, thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ chính thức đi vào hoạt động, tạo điều kiện cho sự minh bạch và tăng cường thanh khoản trên thị trường.

In response to the gloomy outlook of the corporate bond market caused by severe violations in 2022, the government made continuous efforts to enhance the legal framework to regulate and gradually standardize the market. Two key decrees, Decree No. 08/2023 and Decree No. 65/2022/ND-CP, had officially took effect. Accordingly, the private corporate bond trading market was officially put into operation, facilitating transparency and improving market liquidity.

Nhờ những nỗ lực trên, trong năm 2024, thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã có sự tăng trưởng đáng kể, với tổng giá trị phát hành tăng giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp đạt 443.457 tỷ đồng tăng 31% so với cùng kỳ (theo số liệu của VBMA) cho thấy thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã có những dấu hiệu phục hồi tích cực so với giai đoạn khủng hoảng năm 2022.

As the results of these efforts, the corporate bond market achieved significant growth in 2024, with the total value of corporate bond issuance reaching 443,457 billion VND, an increase of 31%

year-over-year (according to VBMA data). This indicates that the corporate bond market showed positive signs of recovery compared to the crisis period in 2022.

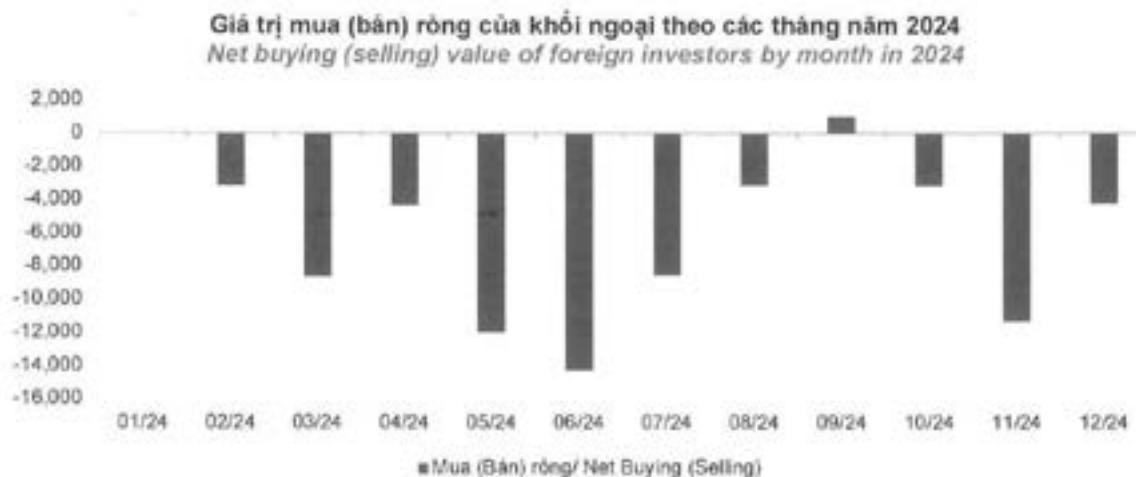


Nguồn/ Source: DNSE tổng hợp/ DNSE synthesis

3. **Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh hơn 90.000 tỷ trong năm 2024 gây áp lực cho thị trường cũng như sự quay lại của nhà đầu tư cá nhân/ Foreign investors continued net selling strongly, exceeding 90 trillion VND in 2024, putting pressure on the market and highlighting the return of individual investors**

Trong năm 2024, do chênh lệch lãi suất giữa Việt Nam và Mỹ, những như tỷ giá USD/VND mất giá mạnh, là một trong những nguyên nhân khiến nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng hơn 90.311 tỷ đồng trên sàn HoSE, tương đương hơn 3,55 tỷ USD. Nếu tính toàn thị trường chứng khoán, con số sẽ vượt 93.000 tỷ đồng. Đây là mức kỷ lục trong lịch sử thị trường chứng khoán Việt Nam.

In 2024, due to the interest rate differential between Vietnam and the U.S., as well as the sharp depreciation of the USD/VND exchange rate, foreign investors net sold more than 90,311 trillion VND on the HoSE, equivalent to over 3.55 billion USD. Across the entire stock market, the figure exceeded 93 trillion VND, marking a record in the history of Vietnam's stock market.



Nguồn/ Source: DNSE tổng hợp/ DNSE synthesis

Dư nợ cho vay margin của các công ty chứng khoán (CTCK) đã ghi nhận đã tăng đáng kể, đạt đỉnh trong quý IV/2023 ước tính khoảng 180.000 tỷ đồng, tương đương gần 7,3 tỷ USD, là mức cao nhất kể từ quý II/2022. Dư nợ cho vay margin tăng cao xuất phát từ tâm lý nhà đầu tư



ca nhân trong nước đã tích cực hơn trong bối cảnh lãi suất giảm, chứng khoán trở thành kênh đầu tư hấp dẫn so với ngân hàng.

The margin loan balance of securities companies had significant growth, peaking in Q4 2023 at an estimated 180 trillion VND, equivalent to nearly 7.3 billion USD, the highest level since Q2 2022. This surge in margin lending was driven by a more positive sentiment among domestic individual investors, as lower interest rates made the stock market become a more appealing investment channel compared to bank savings.

II. Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ Report on 2024 income statement of DNSE Securities Joint Stock Company

1. Kết quả kinh doanh/ Income statement

2. Kết quả kinh doanh của DNSE năm 2024/ DNSE's business results in 2024

Đơn vị: tỷ đồng / Unit: billion VND

Chỉ tiêu Target	Kế hoạch 2024 Plan 2024	Thực hiện 2024 Actual 2024	% so với kế hoạch 2024 % versus Plan 2024	% Tăng trưởng so với 2023 % growth versus 2023
Tổng Doanh thu Total Revenue	1.119	829	74%	12%
Tổng Chi phí Total Expenses	701	601	86%	32%
Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	419	228	54%	-20%
Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	335	182	54%	-21%

a. Về doanh thu/ Revenue

Trong năm 2024, DNSE đã trải qua một năm kinh doanh với những diễn biến đáng chú ý. Tổng doanh thu của công ty đạt 829 tỷ đồng, tương đương 74% so với kế hoạch ban đầu, và ghi nhận mức tăng trưởng 12% so với năm 2023 trong đó, lãi từ các khoản cho vay và phải thu đạt 105 tỷ đồng, tăng 68% so với cùng kỳ 2023. Mức tăng doanh thu năm 2024 chủ yếu đến từ doanh thu môi giới và doanh thu nguồn vốn có mức tăng trưởng ấn tượng trong năm 2024 do việc mở rộng thị phần giao dịch và chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng huy động thành công 900 tỷ đồng vào tháng 1/2024.

In 2024, DNSE experienced a business year with notable developments. The company's total revenue reached 829 billion VND, equivalent to 74% of the initial plan, and recorded a 12% growth compared to 2023. Interest from loans and receivables reached 105 billion VND, increasing 68% compared to the same period in 2023. The revenue growth in 2024 mainly came from brokerage revenue and capital revenue, which recorded impressive growth due to the expansion of trading market share and the successful initial public offering (IPO), raising 900 billion VND in January 2024.

Đơn vị: tỷ đồng / Unit: billion VND

TT No	Chi tiêu Target	2024	2023	% tăng/giảm % increase/decrease
	Doanh thu hoạt động <i>Operating revenue</i>	813	714	13%
1	<i>Doanh thu môi giới chứng khoán</i> <i>Brokerage revenue</i>	150	72	109%
2	<i>Doanh thu tự doanh</i> <i>Proprietary trading revenue</i>	48	158	-70%
3	<i>Doanh thu kinh doanh nguồn vốn</i> <i>Capital business revenue</i>	611	489	25%
3.1	<i>Doanh thu về cho vay ký quỹ</i> <i>Margin lending revenue</i>	342	270	27%
4	<i>Doanh thu Ngân hàng đầu tư</i> <i>Investment banking revenue</i>	0,6	1	-40%
5	<i>Doanh thu khác</i> <i>Other revenue</i>	3	2	35%

Trong năm 2024, DNSE đã ghi nhận sự chuyển dịch rõ nét trong cơ cấu doanh thu, tập trung vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi theo một chiến lược phát triển bền vững, cụ thể là ba mảng kinh doanh bao gồm doanh thu môi giới, doanh thu từ hoạt động kinh doanh nguồn vốn và doanh thu cho vay ký quỹ (cho vay margin). Sự chuyển dịch này giúp DNSE tối ưu hóa mô hình kinh doanh, gia tăng hiệu quả tài chính và duy trì lợi thế cạnh tranh trên thị trường chứng khoán. Cụ thể:

In 2024, DNSE recorded a clear shift in our revenue structure, focusing on core business activities following a sustainable development strategy, specifically three business segments including brokerage revenue, revenue from capital business activities, and margin lending revenue. This shift helped DNSE optimize our business model, increase financial efficiency, and maintain competitive advantages in the securities market. Specifically:

➤ **Doanh thu môi giới tăng trưởng mạnh nhờ mô hình freemium**

Brokerage revenue grew strongly owing to the freemium model

DNSE duy trì chính sách freemium và không có môi giới, tận dụng nền tảng công nghệ mạnh mẽ để thu hút lượng lớn nhà đầu tư cá nhân. Điều này giúp doanh thu từ mảng môi giới tăng trưởng đáng kể, đạt 150 tỷ đồng trong năm 2024, gấp 2 lần so với năm 2023. Kết quả trên có được nhờ, công ty ghi nhận sự mở rộng về thị phần khi thị phần giao dịch cơ sở tăng lên 1,38%, tăng gần 40% so với năm trước, đồng thời thị phần giao dịch phái sinh đạt 6.14%, lọt top 3 toàn thị trường.

DNSE maintains a freemium policy without brokers, leveraging a strong technology platform to attract a large number of individual investors. This helped brokerage revenue grow significantly.

reaching 150 billion VND in 2024, doubling compared of 2023. The results were achieved as the company recorded market share expansion with basic transaction market share increasing to 1.38%, up nearly 40% from the previous year, while derivatives trading market share reached 6.14%, ranking in the top 3 of the entire market.

➤ **Doanh thu từ kinh doanh nguồn vốn tăng trưởng bền vững**

Revenue from capital business grew sustainably

Hoạt động kinh doanh nguồn vốn tiếp tục là một trong những trụ cột doanh thu chính của DNSE, với tổng doanh thu đạt 611 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Huy động thành công 900 tỷ đồng từ chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng tạo điều kiện để công ty mở rộng hoạt động đầu tư, đặc biệt trong bối cảnh lãi suất thị trường biến động. Với lãi suất tiền gửi duy trì ở mức hấp dẫn, DNSE có thể tận dụng dòng vốn huy động để đầu tư vào các tài sản có lợi suất cao, như trái phiếu doanh nghiệp hoặc chứng chỉ tiền gửi, nhằm tối ưu hóa lợi nhuận. Đồng thời, việc huy động vốn thành công cũng giúp công ty củng cố uy tín trên thị trường tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các đợt huy động tiếp theo và mở rộng hợp tác với các tổ chức tín dụng lớn. Lợi thế của DNSE đến từ khả năng huy động vốn hiệu quả thông qua quan hệ hợp tác với nhiều ngân hàng, tổ chức tín dụng trong và ngoài nước. Công ty đã triển khai danh mục đầu tư linh hoạt với các tài sản như giấy tờ có giá, trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi, tối ưu hóa lợi suất trong bối cảnh lãi suất thị trường có nhiều biến động.

Capital business activities continue to be one of DNSE's main revenue pillars, with total revenue reaching 611 billion VND, up 25% compared to the previous year. Successfully raising 900 billion VND from the initial public offering facilitated the company to expand investment activities, especially in the context of volatile market interest rates. With deposit interest rates maintained at attractive levels, DNSE can leverage mobilized capital to invest in high-yield assets, such as corporate bonds or certificates of deposit in order to optimize profits. At the same time, successful capital raising also helps the company strengthen our reputation in the financial market, facilitating for subsequent fundraising and expanding cooperation with major credit institutions. DNSE's advantage comes from the ability to raise capital effectively through cooperative relationships with many banks and credit institutions both domestically and internationally. The company has implemented a flexible investment portfolio with assets such as valuable papers, bonds, and certificates of deposit, optimizing yields in the context of volatile market interest rates.

➤ **Doanh thu cho vay ký quỹ tăng trưởng ổn định**

Margin lending revenue grew steadily

Dư nợ margin của DNSE đã đạt gần 3,9 nghìn tỷ đồng, tăng 56% so với đầu năm. Doanh thu từ cho vay margin cũng tăng 25% so với cùng kỳ năm trước, đạt 342 tỷ đồng. Số lượng khách hàng lần đầu sử dụng sản phẩm margin trong quý 4 đã tăng 1,8 lần so với cùng kỳ, nhờ chiến lược mở rộng danh mục gói vay đa dạng và lãi suất cạnh tranh, cụ thể: DNSE triển khai các sản phẩm miễn lãi như các gói Rocket 3 ngày, Rocket 5 ngày, Rocket 10 ngày và các gói vay margin với lãi suất ưu đãi 5,99% và 5,99% plus áp dụng cho 1 số mã chứng khoán, giúp thu hút nhiều khách hàng mới.

DNSE's margin debt reached nearly 3,900 billion VND, up 56% compared to the beginning of the year. Revenue from margin lending also increased by 25% compared to the same period last year, reaching 342 billion VND. The number of customers using margin products for the first time in Q4 increased 1.8 times compared to the same period as a result of the strategy of expanding a diverse portfolio of loan packages and competitive interest rates. Specifically, DNSE implemented interest-free products such as Rocket 3-day, Rocket 5-day, Rocket 10-day

packages, and margin loan packages with preferential interest rates of 5.99% and 5.99% plus applied to certain stock codes, attracting many new customers.

b. Về chi phí/ Expenses

Tổng chi phí năm 2024 của DNSE là 601 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2023 và đạt 86% so với dự toán. Sự gia tăng chi phí chủ yếu đến từ chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ tăng 60% (từ 123 tỷ lên 196 tỷ đồng), trong đó chi phí môi giới tăng từ 111 tỷ lên 175 tỷ đồng, chi phí lưu ký và dịch vụ khác đều tăng gấp đôi. Bên cạnh đó, chi phí quản lý công ty cũng tăng 62% (từ 94 tỷ lên 152 tỷ đồng) do mở rộng đội ngũ nhân sự, và đầu tư thêm cơ sở hạ tầng để đáp ứng nhu cầu phát triển.

DNSE's total expenses in 2024 were 601 billion VND, up 32% compared to 2023 and reaching 86% of the budget. The increase in costs mainly came from service provision operation costs, which increased by 60% (from 123 billion to 196 billion VND), in which brokerage costs increased from 111 billion to 175 billion VND, and custody and other service costs both doubled. Additionally, company management costs also increased by 62% (from 94 billion to 152 billion VND) due to expansion of personnel and additional infrastructure investments to meet development needs.

c. Về lợi nhuận/ Profit

Kết quả lợi nhuận cho thấy mức giảm nhẹ so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 228 tỷ đồng, tương đương 54% kế hoạch và giảm 20% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 182 tỷ đồng, giảm 21% so với năm 2023. Lợi nhuận giảm do trích lập danh mục tự doanh và tác động của bối cảnh thị trường chứng khoán không thuận lợi trong năm qua. Những con số này phản ánh nỗ lực của DNSE trong việc duy trì và tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh trong môi trường thị trường biến động.

Profit results show a slight decrease compared to the previous year. Profit before tax reached 228 billion VND, equivalent to 54% of the plan and decreased 20% compared to the previous year. Profit after tax reached 182 billion VND, down 21% compared to 2023. Profits decreased due to proprietary trading portfolio provisions and the impact of unfavorable securities market conditions over the past year. These figures reflect DNSE's efforts to maintain and optimize business efficiency in a volatile market environment.

Các chỉ tiêu tài chính của DNSE như sau/ DNSE's financial indicators are as follows:

Đơn vị: tỷ đồng / Unit: billion VND

TT No	Chỉ tiêu Target	2024	2023	% tăng/giảm % increase/ decrease
1	Tổng Tài sản/ Total Assets	10.637	7.446	43%
	Tài sản ngắn hạn/ Current assets	8.172	6.598	24%
	Tài sản tài chính/ Financial assets	8.165	6.569	24%
	Tài sản ngắn hạn khác/ Other current assets	7	29	-76%
	Tài sản dài hạn/ Long-term assets	2.465	848	191%
	Tài sản tài chính dài hạn/ Long-term financial assets	2.329	730	219%

TT No	Chỉ tiêu Target	2024	2023	% tăng/giảm % increase/ decrease
	Tài sản cố định/ Fixed assets	96	85	13%
2	Nợ phải trả/ Liabilities	6.607	4.141	60%
3	Vốn chủ sở hữu/ Equity capital	4.030	3.305	22%
4	Doanh thu hoạt động/ Operating revenue	807	714	13%
5	Chi phí hoạt động/ Operating expenses	419	334	26%
6	Chi phí quản lý/ Management expenses	152	94	62%
7	Tổng lợi nhuận trước thuế/ Profit before tax	228	286	-20%
8	Lợi nhuận sau thuế/ Profit after tax	182	229	-21%
9	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)/ Return on Equity (ROE)	5%	7%	-28%
10	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)/ Return on Assets (ROA)	2%	3%	-35%

Về quy mô tài sản, DNSE ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ, cụ thể: Tổng tài sản tăng 43% lên hơn 10,600 tỷ đồng, trong đó tăng trưởng nổi bật từ tăng các khoản cho vay (tăng thêm gần 1,400 tỷ tương đương tăng là 56%) và tăng về các khoản đầu tư dài hạn (bao gồm Trái phiếu, CCTG có kỳ hạn trên 1 năm và tiền gửi trên 1 năm) với giá trị gần 1,600 tỷ tương đương tăng 2,2 lần so với năm 2023. Phù hợp với định hướng kinh doanh lấy hoạt động môi giới là trọng yếu kết hợp với việc kinh doanh các tài sản tài chính thanh khoản tốt, DNSE ưu tiên tối ưu tài sản để cho hoạt động cho vay. Cơ cấu tài sản này sẽ đảm bảo sự ổn định về thanh khoản và an toàn tài chính trong dài hạn, đồng thời sẵn sàng đáp ứng nhu cầu vay margin của các nhà đầu tư.

In terms of asset size, DNSE recorded significant growth compared to the same period, specifically: Total assets increased by 43% to over 10,600 billion VND, with outstanding growth from increased loans (an additional nearly 1,400 billion, equivalent to a 56% increase) and increased long-term investments (including bonds, certificates of deposit with terms over 1 year, and deposits over 1 year) with a value of nearly 1,600 billion, equivalent to 2.2 times increase compared to 2023. Consistent with the business orientation that prioritizes brokerage activities combined with trading in highly liquid financial assets, DNSE prioritizes optimizing assets for lending activities. This asset structure will ensure long-term liquidity stability and financial safety, while being ready to meet investors' margin loan needs.

Về cơ cấu nguồn vốn, vốn chủ sở hữu tăng 22% và các khoản nợ tăng 78% so với thời điểm đầu năm 2024, trong đó, vốn chủ sở hữu hiện chiếm 38% tổng nguồn vốn, nợ vay chiếm 62% trong đó chủ yếu là nợ vay ngắn hạn từ các ngân hàng thương mại lớn. Trong năm 2024, DNSE đã phát hành thành công đợt IPO mang lại nguồn vốn kinh doanh 900 tỷ, đồng thời niêm yết thành công cổ phiếu DSE trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh như một kênh huy động vốn chính thống kịp thời cho các hoạt động kinh doanh của công ty. Đây là bước đầu quan trọng cho DNSE tiếp cận thị trường vốn đại chúng.

Regarding our capital structure, owner's equity increased by 22% and debts increased by 78% compared to the beginning of 2024, of which owner's equity currently accounts for 38% of total capital, loan debt accounts for 62%, mainly short-term loans from major commercial banks. In 2024, DNSE successfully issued an IPO that brought in 900 billion in business capital, while successfully listing DSE shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange as a timely official capital raising channel for the company's business activities. This is an important first step for DNSE to access the public capital market.

Các chỉ số hiệu quả kinh doanh như ROE (Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu) và ROA (Lợi nhuận trên tổng tài sản) cho thấy sự suy giảm nhẹ so với năm 2023. ROE giảm từ 7% xuống còn 5%, và ROA giảm từ 3% xuống 2% do ảnh hưởng tốc độ tăng trưởng doanh thu thấp hơn tốc độ tăng trưởng mạnh về quy mô vốn chủ sở hữu qua đợt chào bán cổ phần ra công chúng (IPO) trong Quý 1.

Business efficiency indicators such as ROE (Return on Equity) and ROA (Return on Assets) show a slight decline compared to 2023. ROE decreased from 7% to 5%, and ROA decreased from 3% to 2% due to the impact of revenue growth rate being lower than the strong growth rate in owner's equity size through the public offering (IPO) in Quarter 1.

Nhìn chung, năm 2024 tiếp tục là một năm tăng trưởng nổi bật của DNSE trên nhiều phương diện. DNSE vẫn duy trì được đà tăng trưởng doanh thu, mở rộng quy mô tài sản và thể hiện khả năng quản lý chi phí hiệu quả. Chiến lược "freemium" nhằm thu hút khách hàng và sự linh hoạt trong điều chỉnh mô hình kinh doanh được kỳ vọng sẽ mang lại những kết quả khả quan trong những năm tiếp theo.

Overall, the year 2024 continues to be a year of outstanding growth for DNSE in many aspects. DNSE has maintained revenue growth momentum, expanded asset size, and demonstrated effective cost management capabilities. The "freemium" strategy to attract customers and flexibility in adjusting the business model are expected to bring positive results in the coming years.

3. Kết quả hoạt động/ Operational Results

3.1. Phát triển đối tác và khách hàng/ Partner and Customer Development

- **Hợp tác với TradingView:** DNSE đã chính thức ra mắt luồng giao dịch trực tiếp trên TradingView, một nền tảng phân tích kỹ thuật hàng đầu thế giới, dành riêng cho các nhà đầu tư. Với sự tích hợp Broker Profile, khách hàng có thể thực hiện lệnh giao dịch trực tiếp trên Siêu Biểu Đồ, giúp tiết kiệm thời gian và tối ưu hóa quy trình giao dịch.

Đầu năm 2025, DNSE đã được vinh danh giải thưởng Best Broker 2024 khu vực Đông Nam Á tại Trading Views – Broker Awards – một giải thưởng uy tín trong lĩnh vực tài chính, vinh danh các công ty môi giới xuất sắc nhất toàn cầu. Đây là một dấu mốc quan trọng, minh chứng cho sự nỗ lực không ngừng của DNSE trong việc ứng dụng công nghệ, đổi mới sản phẩm và nâng cao trải nghiệm người dùng. Với triết lý "Customer Centric", DNSE đã và đang tiên phong trong việc xây dựng một nền tảng giao dịch minh bạch, thuận tiện và tối ưu cho nhà đầu tư.

Collaboration with TradingView: DNSE has officially launched direct trading on TradingView, one of the world's leading technical analysis platforms, exclusively for investors. With the integration of the Broker Profile feature, customers can execute trades directly on the Super Chart, saving time and optimizing their trading process.

At the beginning of 2025, DNSE was honored with the Best Broker 2024 award for Southeast Asia at the TradingView Broker Awards, a prestigious financial accolade



recognizing the world's top brokerage firms. This milestone is a testament to DNSE's relentless efforts in technological innovation, product development, and user experience enhancement. With a "Customer Centric" philosophy, DNSE continues to lead in building a transparent, convenient, and optimized trading platform for investors.

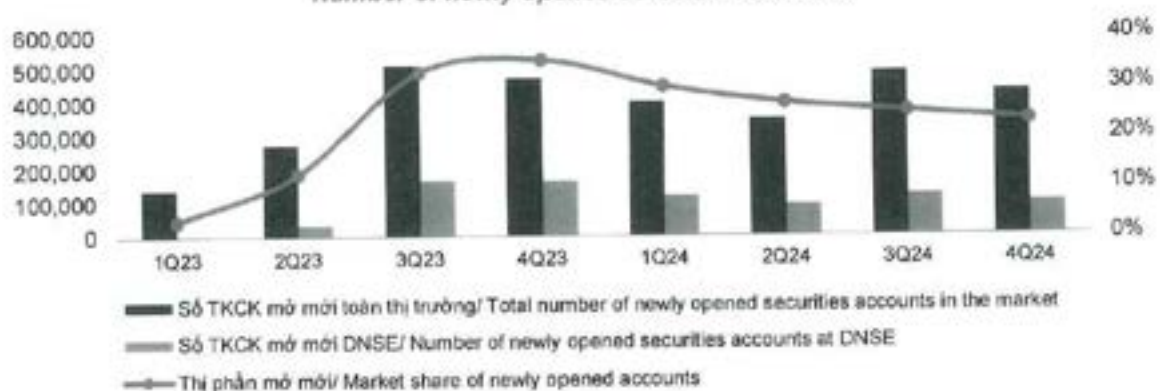
- **Kết nối BIDV:** Công ty đã thành công kết nối với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), chính thức thiết lập mối quan hệ hợp tác chiến lược, mang đến trải nghiệm giao dịch chứng khoán tối ưu hơn cho các nhà đầu tư. Đặc biệt, quy trình nạp tiền vào tài khoản chứng khoán đã được cải thiện đáng kể nhờ việc tích hợp liền kết trực tiếp giữa tài khoản chứng khoán và tài khoản ngân hàng BIDV.

Partnership with BIDV: DNSE has successfully established a strategic partnership with the Bank for Investment and Development of Vietnam (BiDV), enhancing the trading experience for investors. A key improvement includes a seamless integration between stock trading accounts and BIDV bank accounts, significantly streamlining the deposit process.

- **Cung cấp sản phẩm giao dịch kỳ quỹ cho Khách hàng Zalopay:** Năm 2024 đánh dấu bước phát triển vượt bậc trong chiến lược mở rộng kênh phân phối của DNSE thông qua việc tích hợp toàn diện các dịch vụ chứng khoán trên nền tảng ZaloPay. Đặc biệt, DNSE đã thành công trong việc triển khai luồng dịch vụ cho vay margin hoàn chỉnh, mang đến trải nghiệm đầu tư liền mạch và thuận tiện cho người dùng ZaloPay. Kết quả từ chiến lược này được phản ánh qua tốc độ tăng trưởng ấn tượng về số lượng khách hàng trong năm 2024. Sự tích hợp giữa các dịch vụ chứng khoán của DNSE và nền tảng thanh toán phổ biến như ZaloPay không chỉ mở rộng cơ sở khách hàng mà còn góp phần quan trọng trong việc phổ cập đầu tư chứng khoán đến đông đảo người dùng, đặc biệt là nhóm khách hàng trẻ - vốn đã quen thuộc với các ứng dụng thanh toán điện tử.

Providing Margin Trading Services to ZaloPay Customers: the year of 2024 marked a significant expansion in DNSE's distribution strategy through the full integration of securities services on the ZaloPay platform. DNSE successfully introduced a comprehensive margin lending service, offering a seamless and convenient investment experience for ZaloPay users. This strategy has led to impressive growth in customer acquisition, reflecting the effectiveness of integrating DNSE's securities services with popular payment platforms like ZaloPay. This integration not only broadens DNSE's customer base but also plays a crucial role in making stock investment more accessible, particularly to younger users who are already familiar with digital payment applications.

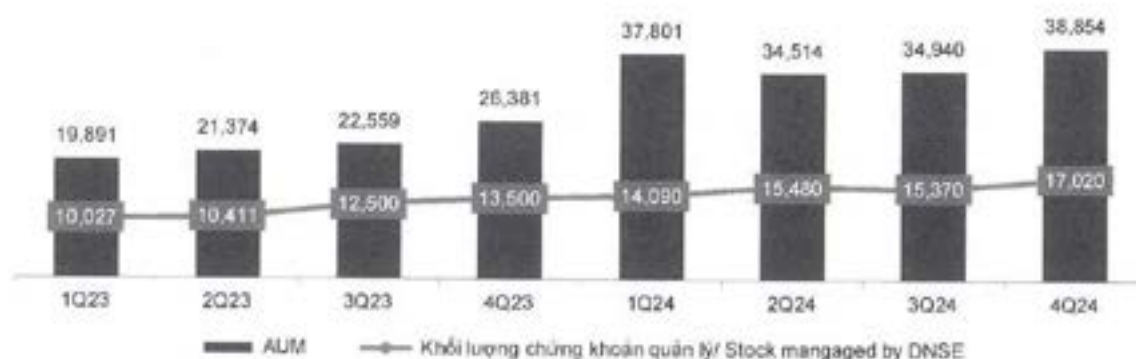
Số lượng tài khoản chứng khoán mở mới
Number of newly opened securities accounts



Với việc không ngừng nỗ lực duy trì và mở rộng thị phần trong lĩnh vực chứng khoán và quản lý tài sản. Chiến lược tập trung vào việc cung cấp dịch vụ chất lượng cao, cùng với việc áp dụng công nghệ tiên tiến, đã giúp thu hút và giữ chân khách hàng. Công ty đã đạt được cột mốc ấn tượng với 1 triệu tài khoản mở mới, đánh dấu sự tăng trưởng vượt bậc trong việc thu hút và mở rộng cơ sở khách hàng. Bên cạnh đó, giá trị tài sản ròng (NAV) và quy mô tài sản quản lý (AUM) của công ty đã tăng trưởng mạnh mẽ, phản ánh hiệu quả của các chiến lược đầu tư và quản lý rủi ro. Điều này cũng cho thấy sự tin tưởng ngày càng lớn từ phía khách hàng và nhà đầu tư.

With constant efforts to maintain and expand market share in the field of securities and asset management along with a strong focus on providing high-quality services and leveraging advanced technology, DNSE has successfully attracted and retained customers. The company reached a major milestone of 1 million new accounts, reflecting an exceptional growth in customer acquisition. Additionally, Net Asset Value (NAV) and Assets Under Management (AUM) have significantly increased, highlighting the effectiveness of DNSE's investment strategies and risk management practices. This also demonstrates growing trust from customers and investors.

AUM (triệu đồng) và số lượng chứng khoán DNSE quản lý (nghìn CP)
AUM (billion VND) and stock managed by DNSE (thousand shares)



Năm 2024, mặc dù số lượng tài khoản mở mới có xu hướng giảm nhẹ, DNSE vẫn duy trì được thị phần đáng kể. Công ty đã mở mới 120.118 tài khoản trong quý 1, 92.889 tài khoản trong quý 2, 120.955 tài khoản trong quý 3 và 99.509 tài khoản trong quý 4/2024. Thị phần mở mới của DNSE duy trì ổn định ở mức trên 23% trong suốt năm 2024, cho thấy vị thế vững chắc của công ty trong việc thu hút khách hàng mới.

In 2024, despite a slight decline in the number of newly opened accounts, DNSE maintained a significant market share. The company opened 120,118 new accounts in Q1, 92,889 in Q2, 120,955 in Q3, and 99,509 in Q4 of 2024. DNSE's market share for new account openings remained stable at over 23% throughout the year, demonstrating the company's strong position in attracting new customers.

3.2. Sản phẩm, dịch vụ và công nghệ/ Products, Services, and Technology

- **Hoàn thiện các tính năng và tiện ích nâng cao và tối ưu hóa trong từng thao tác giao dịch cho khách hàng/ Enhancing Trading Features and Optimization in each transaction process for customers**
 - **Tăng tốc độ giao dịch và bảo mật:** DNSE hợp tác với eSentire từ Quý 1 năm 2024, triển khai hệ thống giám sát và xử lý các mối đe dọa 24/7 bằng AI, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho dữ liệu và giao dịch của khách hàng. Ngoài ra, việc đầu tư vào hệ thống

LinuxONE giúp DNSE nâng cao hiệu suất giao dịch, với 99% lệnh được xử lý nhanh hơn 25-100% và tốc độ xử lý cuối ngày cải thiện 30%, mang lại trải nghiệm mượt mà và hiệu quả hơn cho nhà đầu tư.

Faster Transactions and Security: Since Q1 2024, DNSE has partnered with eSentire to implement an AI-powered 24/7 threat monitoring and response system, ensuring absolute security for customer data and transactions. Additionally, investing in the LinuxONE system has boosted trading efficiency, with 99% of orders being processed 25-100% faster and end-of-day processing improved by 30%, offering a smoother and more efficient trading experience.

- **Đưa ra các khuyến nghị đầu tư tự động kịp thời dựa trên dữ liệu qua Trading ideas và SENSES, ENSA:** DNSE đang tập trung phát triển các công cụ giao dịch thông minh, với hai sản phẩm chính là lệnh AI và hệ thống Trading Ideas, tự động đưa ra các khuyến nghị đầu tư. Bên cạnh đó, DNSE đã ra mắt ENSA phiên bản 2 - trợ lý đầu tư thông minh thế hệ mới. Hiện tại, công cụ này đang được sử dụng bởi hơn 30.000 người dùng và đã xử lý hơn 388.000 truy vấn. ENSA cung cấp phân tích thị trường đa chiều và dự báo xu hướng theo thời gian thực với độ chính xác cao.

Công ty cũng nâng cấp nền tảng SENSES lên phiên bản mới, tích hợp bộ chỉ số tài chính chuyên biệt theo ngành và được cập nhật liên tục. Điều này giúp nhà đầu tư có cái nhìn toàn diện và chi tiết về các doanh nghiệp niêm yết, hỗ trợ quá trình ra quyết định đầu tư hiệu quả hơn.

Automated Investment Recommendations based on data through Trading Ideas, SENSES, and ENSA: DNSE has focused on developing intelligent trading tools, such as AI-powered orders and Trading Ideas, to provide automated investment recommendations. DNSE also launched ENSA version 2, a next-generation AI investment assistant. Currently used by over 30,000 investors, ENSA has processed over 388,000 queries, delivering real-time, highly accurate market analysis and trend forecasts.

DNSE upgraded SENSES platform to include specialized financial indices by industry, continuously updated to provide investors with a comprehensive view of listed companies, supporting more informed investment decisions.

➤ **Cung cấp dịch vụ tài chính kịp thời và tối ưu/ Providing Timely and Optimized Financial Services**

- **Triển khai nhiều gói margin với chính sách linh hoạt:** Gói Margin 9,99%/năm cho phép khách hàng tự chọn danh mục cổ phiếu, phù hợp với những nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội sinh lời từ các mã tiềm năng. Gói Rocket mang đến lợi thế miễn lãi từ 5-10 ngày, được xem là một trong những chương trình miễn lãi dài nhất trên thị trường hiện nay. Ngoài ra, Flash Margin cung cấp tỷ lệ đòn bẩy lên đến 50% đối với danh mục cổ phiếu có khả năng tăng trưởng cao.

Nhờ triển khai các gói margin cạnh tranh, DNSE đã ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể trong hoạt động cho vay ký quỹ. Tính đến thời điểm hiện tại, dư nợ margin của công ty đạt gần 3,9 nghìn tỷ đồng, tăng 56% so với đầu năm. Doanh thu từ hoạt động cho vay margin cũng đạt 342 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Đồng thời, số lượng khách hàng mới sử dụng margin trong quý 4 tăng 1,8 lần so với cùng kỳ năm ngoái, cho thấy sức hút của các gói margin đối với nhà đầu tư.

Introducing multiple margin packages with flexible policies: The 9.99% per year

Margin Package allows customers to select their own stock portfolios, catering to investors seeking profit opportunities from potential stocks. The Rocket Package offers an interest-free period of 5-10 days, making it become one of the longest interest-free programs currently available on the market. Additionally, the Flash Margin package provides a leverage ratio of up to 50% for high-growth potential stock portfolios.

Thanks to these competitive margin packages, DNSE has recorded significant growth in margin lending activities. As of now, the company's margin loan balance has reached nearly VND 3.9 trillion, a 56% increase compared to the beginning of the year. Revenue from margin lending has also reached VND 342 billion, up 25% year-over-year. At the same time, the number of new customers using margin in Q4 increased 1.8 times compared to the same period last year, highlighting the strong appeal of these margin packages to investors.

- **Quản lý lãi/lỗ và tối ưu hóa danh mục đầu tư:** DNSE hiện đã ra mắt và đang phát triển sản phẩm "Trứng Vàng", mang đến nhiều lựa chọn đa dạng như trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và chứng chỉ quỹ, nhằm tối ưu hóa nguồn vốn cho nhà đầu tư với lợi suất hấp dẫn và linh hoạt về kỳ hạn. Sản phẩm này hứa hẹn mang lại lợi suất lên đến 5,3% mỗi năm, với mức đầu tư tối thiểu chỉ từ 1.000.000 VND. Nhà đầu tư có thể yên tâm với khả năng sinh lời ổn định, tăng trưởng và bảo vệ tài sản khỏi biến động thị trường. Đặc biệt, tại DNSE, nhà đầu tư có thể "áp" Trứng Vàng Không Kỳ Hạn từ 1.000 VND (áp dụng với Trứng Én). DNSE đang hợp tác với Agribank và dự kiến sẽ ra mắt sản phẩm "Trứng Vàng" với Vietcombank, Vietinbank và BIDV trong thời gian tới.

Managing profit and loss while optimizing investment portfolios: The company has launched and developed the "Trứng Vàng" product, offering a diverse range of investment options such as bonds, certificates of deposit, and fund certificates. This product aims to optimize capital for investors with attractive yields and flexible terms. It promises returns of up to 5.3% per year, with a minimum investment of just VND 1,000,000. Investors can enjoy stable profitability, growth potential, and asset protection against market fluctuations. Notably, at DNSE, investors can "incubate" Trứng Vàng Không Kỳ Hạn with as little as VND 1,000 (applicable to Trứng Én). DNSE is currently partnering with Agribank and plans to introduce the "Trứng Vàng" product with Vietcombank, Vietinbank, and BIDV in the near future.

- **Phát triển mảng phái sinh với những sản phẩm tiên tiến:** Sản phẩm Future X không chỉ duy trì những lợi thế đã có mà còn được cải tiến với các tính năng mới, giúp nhà đầu tư dễ dàng theo dõi tình trạng tài sản theo thời gian thực, bao gồm cả thuế và phí của từng lệnh mua bán hợp đồng phái sinh. Giao diện của sản phẩm được thiết kế trực quan và dễ sử dụng, cho phép thao tác nộp và rút tiền cọc nhanh chóng. Các bước giao dịch phái sinh cũng được rút gọn tối đa, giúp tiết kiệm thời gian và mang lại trải nghiệm giao dịch đơn giản, chính xác và nhanh chóng. Bên cạnh đó, phần mềm AmiX kết nối giao dịch đã thu hút được sự quan tâm lớn từ khách hàng, với tỷ lệ sử dụng dịch vụ giao dịch phái sinh và Market Data LTS đạt 78,5%. Điều này cho thấy sự tin tưởng và hài lòng của nhà đầu tư đối với các sản phẩm và dịch vụ mà DNSE cung cấp.

DNSE cũng đã thành công trong việc thử nghiệm và triển khai mô hình kết nối giao dịch chứng khoán qua API đa dạng, bao gồm: Open API phục vụ nhà đầu tư cá nhân với giao diện thân thiện và tính năng tùy biến cao; FIX API chuyên biệt cho khối nhà đầu tư tổ chức và nước ngoài với độ bảo mật và ổn định vượt trội; và giải pháp Omnibus Account cho các kênh phân phối bán hàng, tối ưu hóa quy trình quản lý và

giao dịch cho đối tác. Mô hình này không chỉ mở ra cơ hội tiếp cận đa dạng các kênh đầu tư cho khách hàng mà còn khẳng định vị thế tiên phong của DNSE trong việc số hóa thị trường chứng khoán Việt Nam.

Advancing derivatives segment with cutting-edge products: The Future X product not only retains its existing advantages but has also been enhanced with new features, allowing investors to easily monitor asset status in real time, including taxes and fees for each derivative trading order. The product's interface is intuitively designed for ease of use, enabling quick deposit and withdrawal transactions. Additionally, derivative trading steps have been streamlined to maximize efficiency, saving time while providing a simple, precise, and fast trading experience. Furthermore, the AmiX trading connection software has gained significant customer interest, with the usage rate of derivative trading services and Market Data LTS reaching 78.5%, reflecting strong investor trust and satisfaction with DNSE's products and services.

DNSE has also successfully tested and implemented a diverse API-based trading connectivity model, including: Open API for retail investors, offering a user-friendly interface with high customization options; FIX API designed for institutional and foreign investors, ensuring superior security and stability; Omnibus Account solutions for distribution channels, optimizing transaction and management processes for partners. This model not only expands customers' access to diverse investment channels but also solidifies DNSE's leading position in digitizing Vietnam's stock market.

- **Đầu tư công nghệ mạnh mẽ làm nền tảng tối ưu trải nghiệm cho khách hàng:** Để mang lại trải nghiệm tối ưu cho người dùng, DNSE đã tập trung nâng cao công nghệ bằng cách đầu tư mạnh mẽ vào việc cải tiến chất lượng giao dịch trực tuyến trong năm qua. Cụ thể, DNSE đã tiến hành nâng cấp toàn diện các hệ thống công nghệ nhằm gia tăng năng lực xử lý và cải thiện tốc độ thực thi giao dịch. Những cải tiến này không chỉ đảm bảo các giao dịch trực tuyến được thực hiện một cách nhanh chóng, mượt mà mà còn đạt độ chính xác cao, giảm thiểu tối đa các lỗi kỹ thuật có thể phát sinh. Bên cạnh đó, DNSE cũng chú trọng đến việc tối ưu hóa trải nghiệm người dùng thông qua việc cải thiện giao diện và tăng cường tính ổn định của hệ thống, giúp khách hàng có thể thực hiện các giao dịch một cách thuận lợi và hiệu quả trong mọi điều kiện thị trường.

Making significant investments in technology to optimize customer experience: The company has focused on enhancing technological capabilities by improving the quality of online trading. Specifically, DNSE has undertaken a comprehensive upgrade of technology systems to increase processing capacity and improve transaction execution speed. These improvements ensure that online transactions are executed swiftly and smoothly while maintaining high accuracy and minimizing potential technical errors. Additionally, DNSE has prioritized optimizing user experience by refining the interface and enhancing system stability, allowing customers to trade conveniently and efficiently under all market conditions.

3.3. Xây dựng nền tảng bền vững thông qua quy trình và con người/ Building a Sustainable Foundation Through Processes and Personnel

- **Đầu tư phát triển nhân lực và văn hóa doanh nghiệp/ Investing in Human Resource Development and Corporate Culture**
 - **Thu hút và phát triển nhân tài:** DNSE tập trung tuyển dụng nhân sự chất lượng cao, xây dựng chính sách phúc lợi hấp dẫn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ. Cơ chế lương thưởng cạnh tranh, minh bạch và các gói phúc lợi toàn diện như bảo hiểm sức

khỏe, khám sức khỏe định kỳ, cùng các chế độ hỗ trợ nhân viên được triển khai hiệu quả.

Talent Acquisition and Development: DNSE focuses on recruiting high-quality professionals, implementing attractive benefits policies, and providing continuous training to enhance team capabilities. The company offers a competitive and transparent salary structure, along with comprehensive benefits packages, including health insurance, annual medical check-ups, and various employee support programs to ensure a well-rounded and effective working environment.

- **Khuyến khích hoạt động nhóm và sáng tạo:** DNSE hỗ trợ các câu lạc bộ thể thao, sở thích như bóng đá, chạy bộ, đan móc, games... để tăng cường gắn kết và duy trì sức khỏe nhân viên. Công ty cũng thúc đẩy tinh thần sáng tạo thông qua các cuộc thi như Hackathon, nơi nhân viên đề xuất và triển khai các giải pháp công nghệ đột phá.

Encouraging Team Activities and Creativity: DNSE supports sports and hobby clubs such as football, running, knitting, and gaming to strengthen team cohesion and promote employee well-being. The company also fosters a culture of innovation through competitions like Hackathon, where employees can propose and implement groundbreaking technological solutions.

- **Môi trường làm việc truyền cảm hứng:** DNSE đầu tư vào không gian làm việc hiện đại với các khu vực giải trí như bàn bi-a, máy chơi game PS, và tổ chức các hoạt động nội bộ như Team Building, Year-End Party, sinh nhật hàng tháng để tạo động lực và gắn kết đội ngũ.

Fostering teamwork and creativity: Investing in a modern and inspiring work environment, featuring recreational areas with pool tables, PlayStation gaming consoles, and regular internal events such as Team Building activities, Year-End Parties, and monthly birthday celebrations to boost motivation and strengthen team cohesion.

- **Tiếp tục duy trì môi trường làm việc chuyên nghiệp, đổi mới và sáng tạo:** Công ty đã được công nhận là Great Place To Work® tại Việt Nam, điều này chứng tỏ rằng DNSE không chỉ chú trọng đến kết quả kinh doanh mà còn quan tâm đến sự hài lòng và phát triển của nhân viên. Gần 100% đánh giá tích cực từ nhân viên trên năm phương diện: Tin cậy, Tôn trọng, Công bằng, Gắn bó và Tự hào cho thấy rằng DNSE đã xây dựng được một môi trường làm việc lý tưởng.

Maintaining a professional, innovative, and dynamic workplace: DNSE was officially recognized as a Great Place to Work® in Vietnam. This recognition reflects the company's dedication to not only business success but also employee satisfaction and development. Nearly 100% of employees provided positive feedback across five key aspects: Trust, Respect, Fairness, Engagement, and Pride, demonstrating that DNSE has built an ideal working environment.

- **Số hóa toàn diện trong quản trị và vận hành doanh nghiệp:** DNSE đã ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quản trị và vận hành doanh nghiệp thông qua việc triển khai hệ sinh thái số toàn diện, bao gồm nền tảng CRM, hệ thống ERP trên Odoo, giải pháp Datawarehouse và công cụ Business Intelligence. Các hệ thống này tự động hóa quy trình, tối ưu phân tích dữ liệu và đẩy nhanh quá trình ra quyết định.

Công ty phát triển đồng bộ các phần mềm nội bộ quản lý nguồn nhân lực, tuyển dụng, đào tạo trực tuyến, khảo sát và thanh toán. Các bộ phận nghiệp vụ được trang bị công

nghe hiện đại thông qua nền tảng Snowplow, Chatwoot, Hubspot và CRM ErpNext, góp phần tối ưu chi phí và nâng cao trải nghiệm người dùng. DNSE cũng tích hợp AI và Automation vào quy trình vận hành, tự động hóa công tác kiểm duyệt, quản trị dữ liệu và tối ưu hiệu suất. Đồng thời, công ty áp dụng mô hình quản lý dự án số với khả năng theo dõi tiến độ real-time và giải pháp họp trực tuyến hiệu năng cao, tạo môi trường làm việc linh hoạt và thúc đẩy văn hóa đổi mới trong kỷ nguyên số.

Comprehensive Digitalization in Business Management and Operations: DNSE has implemented advanced technology in business management and operations by deploying a comprehensive digital ecosystem, including a CRM platform, an ERP system on Odoo, a Data Warehouse solution, and Business Intelligence tools. These systems automate processes, optimize data analysis, and accelerate decision-making. The company has developed an integrated suite of internal software for human resource management, recruitment, online training, surveys, and payments. Business departments are equipped with modern technology through platforms such as Snowplow, Chatwoot, HubSpot, and CRM ErpNext, contributing to cost optimization and enhancing user experience. DNSE has also integrated AI and Automation into our operational processes, automating approval tasks, data management, and performance optimization. Additionally, the company applies a digital project management model with real-time progress tracking and high-performance virtual meeting solutions, creating a flexible work environment and fostering an innovation-driven culture in the digital era.

Kính thưa Quý vị Cổ đông, trên đây là báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE, kính trình Đại hội Cổ đông thông qua.

Dear Esteemed Shareholders, presented above is the Business Performance Report 2024 and the Business Plan 2025 of the DNSE's Board of Management. We respectfully submit this to the General Meeting of Shareholders for approval.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archived: L&C.

TỔNG GIÁM ĐỐC
CHIEF EXECUTIVE OFFICER 

Phạm Thị Thanh Hoa

Số/No : 40/2025/BC-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS AT
THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025**

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
Dear Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE" hoặc "Công Ty") xin báo cáo về hoạt động của HĐQT trong năm 2024, kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng giám đốc và mục tiêu/định hướng năm 2025 như sau:

Performing the duties and powers of the Board of Directors (BOD) specified in the Company's Charter and the Enterprises Law, the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company (hereinafter referred to as "DNSE" or the "Company") would like to report on the activities of the Board of Directors in 2024, the results of operational supervision of the Board of Directors and the objectives/orientations for 2025 as follows:

I. Hoạt động của HĐQT năm 2024/ Activities of the Board of Directors in 2024

1. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của HĐQT năm 2024/ Summary of meetings and decisions of the Board of Directors in 2024:

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức tổng cộng là 28 cuộc họp định kỳ, bất thường để kịp thời đưa ra các Quyết định/Nghị quyết liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời, bảo đảm việc ứng phó linh hoạt với các diễn biến của thị trường, với tỷ lệ thông qua và thống nhất cao. Các quyết định này được Công ty công bố tại mục 5 Phần II Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 lập ngày 22/01/2025. Các cuộc họp như sau:

In 2024, the Board of Directors has held a total of 28 periodic and extraordinary meetings to promptly issue Decisions/Resolutions related to the organization and operation of the Company, and at the same time, ensure a flexible response to market developments, with a high approval and consensus rate. These decisions were announced by the Company in Section 5 of Part II of the 2024 Corporate Governance Report made on 22/01/2025. The meetings are as follows:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
------------	--	--------------	---------------------	---

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2024/NQ-HĐQT-DNSE	10-01-24	<p>Thông qua và phê duyệt việc ký kết và triển khai Hợp đồng cung cấp dịch vụ đại lý phân phối cổ phiếu và các Phụ lục cần thiết khác với Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA phục vụ cho đợt chào bán cổ phiếu của công ty; và các nội dung khác</p> <p><i>Approving the signing and implementation of the Share Distribution Service Contract and relevant Appendices with VINA Securities Joint Stock Company for the DNSE's initial public offering, and other related contents.</i></p>	100%
2	02/2024/NQ-HĐQT-DNSE	25-01-24	<p>Thông qua giá chào bán và danh sách nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng</p> <p><i>Approving the offer price and the list of investors to be allocated shares in the initial public offering.</i></p>	100%
3	03/2024/NQ-HĐQT-DNSE	26-01-24	<p>Thông qua mức thù lao chi trả cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023</p> <p><i>Approving the remuneration for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2023</i></p>	100%
4	04/2024/NQ-HĐQT-DNSE	01-02-24	<p>Thông qua phương án xử lý đối với số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết của đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng</p> <p><i>Approving the plan to distribute unsold shares from the initial public offering</i></p>	100%
5	05/2024/NQ-HĐQT-DNSE	01-02-24	<p>Thông qua Kết quả đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Công ty</p> <p><i>Approving the Results of the Initial Public Offering of the Company's Shares.</i></p>	100%
6	06/2024/NQ-HĐQT-DNSE	22-02-24	<p>Thông qua việc trả lại tiền đã nộp cho nhà đầu tư thực hiện thủ tục đăng ký và thanh toán không hợp lệ trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công Ty</p> <p><i>Approving the money refund to investors who have completed the registration and paid by invalidly procedures during the public offering of the Company's shares.</i></p>	100%
7	07/2024/NQ-HĐQT-DNSE	26-02-24	<p>Thông qua kế hoạch họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp</p> <p><i>Approving the plan to organize the 2024 Annual General Meeting of Shareholders and the tentative Record Date for existing shareholders to exercise their rights to attend the meeting.</i></p>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
8	8.1/2024/NQ-HĐQT-DNSE	13-03-24	Thông qua miễn nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh đối với ông Lê Anh Tuấn <i>Dismissing Mr. Le Anh Tuan from his position as Director of Ho Chi Minh branch</i>	100%
9	8.2/2024/NQ-HĐQT-DNSE	13-03-24	Thông qua bổ nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh Hồ Chí Minh đối với ông Phan Nguyễn Hữu Phương <i>Appointing Mr. Phan Nguyen Huu Phuong as Director of Ho Chi Minh Branch</i>	100%
10	01AGM/2024/ NQ-HĐQT-DNSE	17-04-24	Thông qua việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động và các Quy chế về quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và một số nội dung khác <i>Approving the issuance of the Company Charter of Organization and Operation and the others Internal Corporate Governance Regulations of DNSE Securities Joint Stock Company that were approved at the 2024 Annual General Meeting of Shareholders; and some other contents.</i>	100%
11	9/2024/NQ-HĐQT-DNSE	22-04-24	Thông qua việc triển khai chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt và ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2023 <i>Approving the Payment of cash dividends for the year 2023 and the final registration date for shareholders to receive the 2023 cash dividend</i>	100%
12	10/2024/NQ-HĐQT-DNSE	02-05-24	Thông qua bổ nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị công ty <i>Appointing Corporate Governance Officer</i>	100%
13	11/2024/NQ-DNSE-HĐQT	06-05-24	Thông qua chốt danh sách cổ đông và thực hiện đăng ký, lưu ký chứng khoán tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam <i>Approving on closing the list of shareholders to implement centralized securities registration and depository procedures at Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.</i>	100%
14	12/2024/NQ-HĐQT-DNSE	29-05-24	Thông qua Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng con dấu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE <i>Approving issuance of the Regulation on Management and Usage of the Seal of DNSE Joint Stock Company</i>	100%

62
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
VIỆT
NAM
TR

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
15	13/2024/NQ-HĐQT-DNSE	05-06-24	Thông qua phê duyệt phương án phát hành trái phiếu ra công chúng, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng và các nội dung khác có liên quan <i>Approving the plan of public offering of bonds, the plan of capital usage and repayment from the public offering of bonds and other related contents</i>	100%
16	14/2024/NQ-HĐQT-DNSE	05-06-24	Phê duyệt hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng <i>Approving the registration documents of public offering of bonds</i>	100%
17	14/2024/NQ-HĐQT-DNSE	21-06-24	Thông qua ngày giao dịch đầu tiên và giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu của DNSE tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh <i>Approving the first trading day and the reference price on the first trading day in Hochiminh Stock Exchange</i>	100%
18	15/2024/NQ-DNSE-HĐQT	09-07-24	Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc. <i>Appointment of the Vice Deputy Chief Executive Officer.</i>	100%
19	16/2024/NQ-DNSE-HĐQT	12-07-24	Lựa chọn Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2024. <i>Selecting KPMG Vietnam Co., Ltd. as the unit to audit the 2024 financial statements and review the 2024 semi-annual financial statements.</i>	100%
20	17/2024/NQ-DNSE-HĐQT	12-07-24	Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ. <i>Promulgating the Internal Audit Regulation.</i>	100%
21	18/2024/NQ-DNSE-HĐQT	21-08-24	Bổ nhiệm Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ (Người phụ trách Kiểm toán nội bộ). <i>Appointment of the Head of the Internal Audit Department (Person in charge of internal Audit).</i>	100%
22	19/2024/NQ-HĐQT-DNSE	05-09-24	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết HĐQT số 13/2024/NQ-HĐQT-DNSE ngày 05/06/2024. <i>Amending and supplementing the Resolution of the Board of Directors No. 13/2024/NQ-HĐQT-DNSE dated 05/06/2024.</i>	100%
23	20/2024/NQ-HĐQT-DNSE	06-09-24	Phê duyệt hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng điều chỉnh	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			<i>Approval the adjusted Public Bond Offering registration documents.</i>	
24	20.1/2024/NQ-DNSE-HĐQT	10-10-24	Thông qua Nguyên tắc và Khung phân quyền của Công ty. <i>Approving the Company's Principles and Decentralization Framework.</i>	100%
25	20 ^A /2024/NQ-DNSE-HĐQT	15-11-24	Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt. <i>Approving the advance of dividends in 2024 in cash.</i>	100%
26	21/2024/NQ-DNSE-HĐQT	18-11-24	Đỉnh chỉnh Nghị quyết 20 ^A /2024/NQ-DNSE-HĐQT. <i>Correcting to Resolution 20A/2024/NQ-DNSE-HĐQT.</i>	100%
27	22/2024/NQ-HĐQT-DNSE	04-12-24	Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết HĐQT số 19/2024/NQ-HĐQT-DNSE ngày 05/09/2024. <i>Amending and supplementing the Resolution of the Board of Directors No. 19/2024/NQ-HĐQT-DNSE dated 05/09/2024.</i>	100%
28	23/2024/NQ- HĐQT-DNSE	31-12-24	Mức thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị năm 2024. <i>Remuneration paid to the Board of Directors in 2024</i>	100%

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ và thường xuyên giám sát đối với hoạt động điều hành Công ty của Ban Tổng giám đốc, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp. HĐQT đã thực hiện đầy đủ nội dung tại các Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024. Trong đó, việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo lựa chọn cho người lao động năm 2024 cho cán bộ nhân viên (ESOP); chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần công ty quản lý quỹ; xin cấp phép và triển khai chứng quyền theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ chưa thực hiện trong năm 2024 do điều kiện thị trường sẽ được HĐQT xem xét về thời gian thực hiện và tiếp tục trình ĐHĐCĐ phê duyệt triển khai trong năm 2025 để phù hợp tình hình hoạt động kinh doanh của công ty.

The Board of Directors has fully and regularly supervised the Company's operating activities of the Board of Directors, especially in matters related to the implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, ensuring compliance with the provisions of the Company's Charter, Securities Law and Enterprise Law. The Board of Directors has fully implemented the contents of Resolutions No. 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ dated 16/04/2024. In particular, the implementation of the plan to issue Employee Stock Ownership Plan in 2024 (ESOP); policies for investment and capital contribution to purchase shares of fund management companies; applying for licensing and deploying warrants according to Resolution No. 01/2024/NQ-DNSE-DHDCD has not been implemented in 2024

due to market conditions, the Board of Directors will consider the implementation time and continue to submit to the General Meeting of Shareholders for approval in 2025 to suit the company's business situation.

2. Về hoạt động chung của các thành viên HĐQT/ General activities of members of the BOD

Năm 2024, Công Ty duy trì số thành viên HĐQT là 05 thành viên, trong đó bao gồm 01 thành viên là thành viên độc lập HĐQT, HĐQT hoạt động và thực hiện chức năng nhiệm vụ một cách có hiệu quả, nâng cao vai trò trong việc quản trị các lĩnh vực được giao, đảm bảo mô hình quản trị tiên tiến và hiệu quả nhất. Cơ cấu HĐQT hiện tại là cân đối và phù hợp giữa các thành viên có kinh nghiệm, kiến thức, hiểu biết về quản trị, pháp luật, tài chính, chứng khoán và công nghệ, phù hợp cơ cấu theo quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, khách quan.

In 2024, the Company has maintained the number of members of the Board of Directors of 05 members, including 01 member who is an independent member of the Board of Directors, the Board of Directors operates and performs its functions and tasks effectively, enhancing its role in the management of assigned fields, ensuring the most advanced and effective governance model. The current structure of the Board of Directors is balanced and appropriate among members with experience, knowledge and understanding of governance, law, finance, securities and technology, complied with legal regulations and ensured independence and objectivity.

HĐQT đã giám sát các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao trên cơ sở kết hợp phân tích tình hình thực tiễn, diễn biến của thị trường để định hướng hoạt động của Công Ty; đồng thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường và công bố thông tin theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán và các đơn vị có liên quan.

The Board of Directors has supervised the planned targets assigned by the General Meeting of Shareholders on the basis of combining the analysis of the practical situation and market developments to determine the Company's activities; at the same time, review, adjust, supplement and promulgate statutes and regulations to fully and promptly comply with periodic information disclosure, irregular information disclosure and information disclosure at the request of the Securities Commission and relevant units.

3. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị/ Activities of the independent member of the Board of Directors and results of evaluation by the independent member of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors

Kể từ khi nhậm chức vào ngày 10/08/2023, thành viên độc lập HĐQT đã thể hiện sự tích cực trong việc tham dự đầy đủ các phiên họp, đóng góp ý kiến và đưa ra những đề xuất thiết thực nhằm thúc đẩy sự phát triển của Công ty.

Since taking up the appointment on August 10, 2023, the independent member of BOD has actively participated in all meetings, provided valuable insights, and made practical recommendations to foster the Company's growth.

Qua quá trình giám sát, thành viên độc lập HĐQT ghi nhận Ban lãnh đạo đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong việc bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan, bao gồm cổ đông, nhà đầu tư, đối tác và người lao động. Hoạt động quản trị được thực thi đúng thẩm quyền, tuân thủ

nghiêm ngặt các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đảm bảo tính minh bạch và công bằng đối với mọi cổ đông.

Through ongoing oversight, the independent member of BOD acknowledged that the management team had demonstrated a strong sense of responsibility in safeguarding the interests of stakeholders, including shareholders, investors, partners, and employees. The BOD's activities have been carried out within the authorized scope, in strict compliance with legal regulations and the Company's Charter, ensuring transparency and fairness for all shareholders.

HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp để rà soát và đánh giá toàn diện các mảng hoạt động quan trọng của công ty, bao gồm: định hướng chiến lược, tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh, công tác quản trị rủi ro, chiến lược đầu tư công nghệ, cũng như việc hoàn thiện hệ thống quy trình quản lý.

The BOD regularly convened meetings to comprehensively review and evaluate critical aspects of the Company's operations, including strategic direction, the progress of business plans, risk management, technological investment strategies, and the refinement of management processes.

Các phiên họp HĐQT được tổ chức đúng quy trình, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ. Mọi quyết định của HĐQT đều được thông qua dựa trên sự đồng thuận của đa số thành viên, đảm bảo tính dân chủ và khách quan.

These meetings were conducted in accordance with established procedures, strictly adhering to the Company's Charter and Internal Governance Regulations. All BOD decisions were made based on the consensus of the majority, ensuring democratic and impartial deliberations.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị/ Remuneration, Operating Expenses, and Other Benefits of the Board of Directors and Each Member

Tổng Thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 được sử dụng nằm trong hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 phê duyệt. Chi tiết thù lao của từng thành viên HĐQT như sau/ *The total remuneration of the BOD and BOS for 2024 was within the limits approved by the Annual General Meeting of Shareholders 2024. The detailed remuneration for each member of the BOD is as follows:*

TT No	Chức vụ Position	Số lượng nhân sự Number or personnel	Mức thù lao năm 2024 (VND) Remuneration in 2024 (VND)
1	Chủ tịch/Phó CT HĐQT <i>Chairman/Vice Chairman</i>	2	2.700.000.000
2	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	2	200.000.000
3	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Board Member</i>	1	100.000.000

TT No	Chức vụ Position	Số lượng nhân sự Number or personnel	Mức thù lao năm 2024 (VND) Remuneration in 2024 (VND)
Tổng cộng/ Total		5	3.000.000.000

Thông tin chi tiết về thù lao của từng thành viên HĐQT được thể hiện tại mục 37 – Các giao dịch chủ yếu với người có liên quan tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của DNSE.

Detailed information on the remuneration of each Board of Directors member is presented in Section 37 – Major Transactions with Related Parties in the audited 2024 Financial Statements of DNSE.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất/ Report on Transactions Between the Company, Subsidiaries, and Entities Controlled Over 50% by the Public Company and Members of the Board of Directors or Their Related Parties; Transactions Between the Company and Entities Where Members of the Board of Directors Are Founding Members or Have Been Managers Within the Past Three Years

Các giao dịch này đã được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 lập ngày 22/01/2025. Nội dung các dịch vụ chủ yếu về hợp tác và cung cấp sản phẩm/dịch vụ, giao dịch mua bán chứng khoán. Các giao dịch đã được công bố và chấp thuận đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

These transactions were disclosed in the Corporate Governance Report for 2024, prepared on 22/01/2025. The transactions primarily involved collaboration and the provision of products/services, as well as securities trading. All transactions were fully disclosed and approved in accordance with the Company's Charter.

6. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác/ Results of Supervision Over the CEO and Other Executive Officers

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Tổng Giám đốc thông qua các cơ chế kiểm tra và báo cáo định kỳ. Mặc dù đối mặt với nhiều thách thức từ thị trường, Ban Điều hành đã nỗ lực duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh. Công ty đã ghi nhận tổng doanh thu 829 tỷ đồng, tăng 12% so với năm trước và lợi nhuận sau thuế đạt 182 tỷ đồng, giảm 21% so với năm 2023. Lợi nhuận trước thuế trong năm 2024 của DNSE đạt hơn 228 tỷ đồng, mặc dù giảm nhưng phù hợp với định hướng và chiến lược của công ty trong việc tập trung đầu tư vào phát triển công nghệ, con người và phát triển mở rộng thị phần. Hội đồng quản trị đánh giá kết quả này là nỗ lực duy trì cân bằng giữa tăng trưởng doanh thu và chiến lược đầu tư dài hạn để xây dựng nền tảng phát triển bền vững cho DNSE trong dài hạn.

In 2024, the BOD closely supervised the activities of the CEO and the Board of Management through rigorous inspection mechanisms and periodic reporting. Despite facing various market challenges, the Board of Management made significant efforts to maintain business efficiency. The company recorded total revenue of 829 billion VND, a 12% increase

from the previous year, while after-tax profit reached 182 billion VND, reflecting a 21% decline compared to 2023. DNSE's pre-tax profit in 2024 exceeded 228 billion VND, which, despite the decrease, aligned with the company's strategic direction to invest in technology, human resources, and market expansion. The BOD considers this result a balanced effort between revenue growth and long-term investment strategy, laying a solid foundation for DNSE's sustainable development.

Trong quá trình điều hành, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị, đồng thời thực hiện đầy đủ các nghị quyết của HĐQT. Công ty tiếp tục xây dựng môi trường kinh doanh bền vững và tăng cường công tác quản trị rủi ro. HĐQT ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Ban Điều hành trong việc duy trì hoạt động kinh doanh ổn định, đồng thời định hướng phát triển dài hạn của công ty trong bối cảnh thị trường đầy biến động.

During operations, the CEO and the Board of Management strictly adhered to the provisions of the Charter and Governance Regulations while fully implementing the resolutions of the BOD. The company continues to build a sustainable business environment and strengthen risk management practices. The BOD acknowledges and highly appreciates the Board of Management's efforts in maintaining stable business operations while steering the company's long-term growth strategy amid a fluctuating market.

II. Định hướng hoạt động năm 2025/ Business Directions for 2025

HĐQT đánh giá năm 2025 sẽ tiếp tục mang đến những thử thách đáng kể, nhưng đây cũng là cơ hội để DNSE khẳng định vị thế thông qua việc hiện thực hóa các chiến lược phát triển bền vững.

The BOD anticipates that 2025 will continue to present significant challenges, but it also offers opportunities for DNSE to solidify our position by realizing sustainable development strategies.

Kế thừa tầm nhìn từ ngày đầu thành lập, DNSE sẽ tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào nền tảng công nghệ nhằm cung cấp những giải pháp giao dịch tối ưu về tính năng, chi phí và tốc độ cho mọi đối tượng khách hàng. Chiến lược phát triển năm 2025 của HĐQT tập trung vào ba định hướng chính như sau/ Building on the vision established at our inception, DNSE will continue to make strong investment in technological platforms to deliver optimal trading solutions in terms of features, cost, and speed for all customer segments. The BOD's 2025 development strategy focuses on three key directions:

1. Xây dựng nền tảng giao dịch liên tục và nhanh chóng/ Building a Continuous and Fast Trading Platform

DNSE tiếp tục khẳng định vị thế là công ty chứng khoán tiên phong về công nghệ - yếu tố cốt lõi đã thu hút các nhà đầu tư từ những ngày đầu thành lập. Công ty đặt mục tiêu hàng đầu là đảm bảo hệ thống giao dịch ổn định, liên tục với tốc độ xử lý nhanh nhất thị trường.

DNSE continues to affirm our position as a pioneering technology-driven securities company - an essential factor that has attracted investors since the inception. The company's top priority is ensuring a stable, uninterrupted trading system with the fastest processing speed in the market.

Năm 2024, DNSE đã triển khai thành công hệ thống IBM LinuxONE, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong việc nâng cấp hạ tầng công nghệ. Việc đầu tư vào hệ thống này đã mang lại những cải thiện đáng kể về hiệu suất xử lý giao dịch. Cụ thể, 99% lệnh giao dịch được xử lý nhanh hơn từ 25% đến 100% so với trước đây, giúp tối ưu hóa trải nghiệm giao dịch của khách

hàng và tăng cường khả năng đáp ứng trong những thời điểm thị trường có thanh khoản cao. Đặc biệt, tốc độ xử lý batch cuối ngày cũng được cải thiện 30%, giúp rút ngắn thời gian hoàn tất các quy trình nghiệp vụ sau giờ giao dịch, từ đó nâng cao hiệu quả vận hành tổng thể của công ty. Sự đầu tư này thể hiện cam kết của DNSE trong việc liên tục cải tiến nền tảng công nghệ, đảm bảo cung cấp dịch vụ giao dịch ổn định và hiệu quả cho khách hàng.

In 2024, DNSE successfully implemented the IBM LinuxONE system, marking a significant advancement in upgrading our technological infrastructure. This investment has led to substantial improvements in transaction processing performance. Specifically, 99% of transactions are now processed 25% to 100% faster than before, optimizing the trading experience for customers and enhancing system responsiveness during periods of high market liquidity. Notably, end-of-day batch processing speed has improved by 30%, reducing the time required to complete post-trading operations and thereby increasing overall operational efficiency. This investment underscores DNSE's commitment to continuously improving its technology platform to ensure stable and efficient trading services for customers.

Trong năm 2025, DNSE sẽ tiếp tục nâng cấp hạ tầng công nghệ, tập trung nâng cao tốc độ xử lý giao dịch. Bên cạnh đó, DNSE sẽ tiếp tục cải thiện quy trình xử lý batch cuối ngày để rút ngắn thời gian hoàn tất nghiệp vụ sau giao dịch, giúp khách hàng quản lý danh mục hiệu quả hơn. Hệ thống an toàn bảo mật cũng được nâng cấp với các công nghệ mới nhằm bảo vệ dữ liệu khách hàng trước rủi ro an ninh mạng.

In 2025, DNSE will continue upgrading our technology infrastructure, focusing on enhancing transaction processing speed. Additionally, the company will further improve end-of-day batch processing to shorten post-trading operation times, enabling customers to manage their portfolios more efficiently. Security systems will also be upgraded with new technologies to safeguard customer data against cybersecurity risks.

2. Phát triển kênh bán đa dạng trên các nền tảng/ Expanding Multi-Platform Sales Channels

DNSE sẽ tập trung vào việc phát triển kênh bán đa dạng trên các nền tảng nhằm mở rộng thị phần và nâng cao trải nghiệm khách hàng. Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh chiến lược phát triển đa kênh, trong đó tập trung mở rộng việc tối ưu hóa nội dung số trên các nền tảng mạng xã hội, giúp tiếp cận và gắn bó với khách hàng trên các nền tảng: Facebook, Website DNSE, Instagram, TikTok, website và ứng dụng Mạng xã hội Bỏ và Gấu.

DNSE will focus on developing diverse sales channels across multiple platforms to expand its market share and enhance customer experience. The company is going to continue to strengthen our multi-channel strategy by optimizing digital content on social media platforms to engage with customers on Facebook, DNSE's website, Instagram, TikTok, and the "Bỏ và Gấu" social network application.

Bên cạnh đó, DNSE không ngừng mở rộng hợp tác chiến lược với các đối tác công nghệ tài chính như Ví điện tử Zalopay, các công ty Fintech và ngân hàng nhằm đa dạng hóa tiện ích giao dịch chứng khoán cho khách hàng, tạo ra một hệ sinh thái giao dịch toàn diện và thuận tiện. Những nỗ lực này thể hiện cam kết của DNSE trong việc không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, hướng tới mục tiêu trở thành nền tảng giao dịch chứng khoán hàng đầu trên thị trường.

Furthermore, DNSE is expanding strategic partnerships with fintech companies such as Zalopay e-wallet, other fintech firms, and banks to diversify securities trading utilities for customers, creating a comprehensive and convenient trading ecosystem. These efforts

demonstrate DNSE's commitment to continuous innovation and service quality enhancement, aiming to become the leading securities trading platform in the market.

3. Kiến tạo đội ngũ nhân sự hỗ trợ cho vận hành kinh doanh tối ưu dựa trên tự động hóa/ Developing an Optimized Business Operations Team Based on Automation

DNSE tập trung vào việc nâng cao hiệu quả vận hành thông qua việc ứng dụng AI và tự động hóa vào quy trình dịch vụ khách hàng và vận hành nội bộ. Công ty sẽ tối ưu hóa quy trình quản trị nội bộ bằng công nghệ số, đồng thời đẩy mạnh thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ. DNSE chú trọng đào tạo và nâng cao năng lực đội ngũ hiện hữu để thích ứng với chuyển đổi số, xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo và học tập liên tục trong toàn công ty.

DNSE is focused on improving operational efficiency by integrating AI and automation into customer service and internal operations. The company are optimizing internal management processes through digital technology while actively attracting and developing high-quality human resources, particularly in the technology sector. DNSE prioritizes training and enhancing the capabilities of its existing team to adapt to digital transformation, fostering a culture of innovation and continuous learning across the company.

Song song với các chiến lược trên, DNSE sẽ tối ưu hóa nguồn vốn thông qua đa dạng hóa kênh huy động và quản trị chi phí hiệu quả dựa trên nền tảng công nghệ. Công ty tiếp tục phát triển các sản phẩm dịch vụ mới đáp ứng nhu cầu thị trường, tăng cường quản trị rủi ro và tuân thủ, đồng thời nâng cao giá trị cho cổ đông và các bên liên quan.

Alongside these strategies, DNSE will optimize capital resources by diversifying fundraising channels and managing costs efficiently through its technology-driven platform. The company are developing new products and services to meet market demands, strengthening risk management, compliance, and enhancing value for shareholders and stakeholders.

Với nền tảng công nghệ vượt trội cùng chiến lược phát triển toàn diện, DNSE kỳ vọng sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ và bền vững trong năm 2025, khẳng định vị thế công ty chứng khoán công nghệ hàng đầu tại Việt Nam.

With an advanced technology platform and comprehensive development strategy, DNSE expects to maintain strong and sustainable growth in 2025, reaffirming our position as the leading technology-driven securities company in Vietnam.

Cùng với nền tảng công nghệ tốt nhất và vận hành tối ưu, sự tăng trưởng của DNSE có thể nói là là kết quả của cả các yếu tố chiến lược – công nghệ - vận hành. Đồng thời, các yếu tố này sẽ tăng thêm sức bật để DNSE tiếp tục phát triển với tốc độ nhanh hơn, mạnh mẽ hơn.

With the best technology foundation and optimized operations, DNSE's growth can be attributed to a combination of strategic, technological, and operational factors. These elements will provide further momentum for DNSE to continue developing at an even faster and stronger pace.

Kính thưa Quý vị Cổ đông, trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Dear Esteemed Shareholders, the above is the report on the activities of the Board of Directors of DNSE Securities Corporation. We respectfully submit this to the General Meeting of Shareholders for approval.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above.
- HĐQT, BKS, Ban TGD/ BOD, BOS, BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAIRMAN



Nguyễn Hoàng Giang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 42/2025/BC-DNSE-BKS

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD AT THE
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2024**

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

Dear Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty chứng khoán DNSE một số nội dung cơ bản như sau/ *The Supervisory Board presents the following key points to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of DNSE Joint Stock Company:*

1. Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024/ Organization and operation of The Supervisory Board in 2024

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của ban kiểm soát/ Organizational structure and personnel of the Supervisory Board

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát ("BKS") của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE gồm có 3 (ba) thành viên, cụ thể như sau/ *In 2024, the Supervisory Board ("BOS") of DNSE Securities Joint Stock Company consists of 3 (three) members, specifically as follows:*

- Bà/ Ms Nguyễn Quỳnh Mai – Trưởng Ban Kiểm soát/ *Head of the Board*
- Ông/ Mr Nguyễn Quang Sơn – Thành viên Ban Kiểm soát/ *Member of the*
- Ông/ Mr Trần Vinh Cửu – Thành viên Ban Kiểm soát/ *Member of the Board*

1.2. Các cuộc họp của BKS và kết luận, kiến nghị của BKS/ Results of activities of members of the BOS; remuneration, operating expenses and other benefits of the BOS

BKS đã tổ chức thành công hai cuộc họp định kỳ trong năm 2024, tập trung thảo luận và đánh giá nhiều nội dung quan trọng, bao gồm: đánh giá tổng thể kết quả hoạt động năm 2024 và xây dựng chiến lược cho năm 2025; thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 và chuẩn bị nội dung báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên; rà soát kết quả hoạt động theo từng giai đoạn (quý/ 6 tháng) và hoạch định kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo; cũng các vấn đề về quản trị nhân sự.

The BOS successfully held two regular meetings in 2024, focusing on discussing and evaluating several critical matters, including: a comprehensive review of the 2024 performance and the development of strategies for 2025; auditing the 2024 financial statements and preparing the report for submission to the Annual General Meeting of Shareholders; reviewing performance



results for specific periods (quarterly/ semi-annually) and planning for the subsequent periods; as well as addressing personnel management issues.

Các phiên họp được Trưởng Ban Kiểm soát chủ trì với sự tham dự đầy đủ của toàn bộ thành viên. Mọi nội dung họp đều được ghi chép và lưu trữ đầy đủ trong biên bản theo đúng quy định.

The meetings were chaired by the Head of the Board with the full attendance of all members. All meeting details were documented and archived in minutes in accordance with regulations.

Dựa trên kết quả giám sát, Ban Kiểm soát đã chủ động đề xuất với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc ("BTGD") các giải pháp nhằm tối ưu hóa hệ thống kiểm soát nội bộ, hạn chế rủi ro trong hoạt động. Những đề xuất này không chỉ giúp đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt với các quy định của Pháp luật, Điều lệ DNSE và các quy chế nội bộ, mà còn góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

Based on monitoring results, the Supervisory Board proactively proposed solutions to the Board of Directors and the Board of Management (BOM) to optimize the internal control system and mitigate operational risks. These proposals not only ensure strict compliance with the laws, the DNSE's Charter, and internal regulations but also contribute to fostering sustainable development and improving the Company's operational efficiency

1.3. Kết quả hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát; thù lao, chi phí hoạt động và các quyền lợi khác của Ban Kiểm soát/ Performance of Members of the Board of Supervisors; Remuneration, Operating Expenses, and Other Benefits of the Board of Supervisors

Năm 2024, BKS đã thực thi vai trò giám sát của mình theo đúng khuôn khổ được quy định trong Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động. Mỗi thành viên không chỉ hoàn thành trọng trách được giao một cách hiệu quả mà còn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao thông qua việc tham gia đầy đủ và tích cực vào các cuộc họp, bao gồm cả các phiên thường kỳ và bất thường. Các thành viên đều chủ động đóng góp ý kiến và tham gia biểu quyết về những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của BKS.

In 2024, the BOS fulfilled our oversight role in strict compliance with the Company's Charter and Operating regulations. Each member not only effectively carried out their assigned duties but also demonstrated a high level of responsibility through full and active participation in all meetings, including both regular and extraordinary sessions. Members proactively contributed opinions and participated in voting on matters within the scope of responsibilities of the BOS.

Chi phí hoạt động của BKS được thực hiện theo các quy định nội bộ của DNSE. Năm 2024, Ban kiểm soát không nhận thù lao.

The BOS' operating expenses were managed in accordance with DNSE's internal regulations. In 2024, the BOS did not receive any remuneration.

2. Ban Kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh và tài chính của DNSE trong năm 2024/ Evaluation of DNSE's Income and Financial Performance in 2024 of the Board of Supervisors

Kết quả hoạt động kinh doanh của DNSE năm 2024 như sau/ Income statement of DNSE in 2024 is as follow:

Đơn vị/ Unit: tỷ đồng/ billion VND

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	Kế hoạch 2024 <i>2024 Plan</i>	Thực hiện 2024 <i>Actual 2024</i>	% so với kế hoạch 2024 <i>% compared to 2024</i>	% Tăng trưởng so với 2023 <i>% growth compared to 2024</i>
Tổng Doanh thu <i>Total Revenue</i>	1.119	829	74%	12%
Tổng Chi phí <i>Total Expenses</i>	701	601	86%	32%
Lợi nhuận trước thuế <i>Profit Before Tax</i>	419	228	54%	-20%
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit After Tax</i>	335	182	54%	-21%

*Nguồn/ Source: BCTC Kiểm toán năm 2024 của DNSE/
2024 Audited Financial Statements of DNSE*

Năm 2024 đánh dấu một giai đoạn phát triển đáng chú ý của DNSE với những tín hiệu tích cực về mặt doanh thu, đặc biệt trong mảng môi giới và hoạt động nguồn vốn. Công ty ghi nhận mức tăng trưởng doanh thu 12% so với năm trước, đạt 829 tỷ đồng. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh cũng ghi nhận những thách thức đáng kể khi chi phí tăng mạnh 32%, chủ yếu do mở rộng hoạt động môi giới và đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng. Điều này, cùng với việc trích lập danh mục tự doanh trong bối cảnh thị trường không thuận lợi, đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty. Lợi nhuận sau thuế giảm 21% so với năm trước, đạt 182 tỷ đồng, phản ánh những khó khăn trong việc duy trì hiệu quả kinh doanh trong môi trường thị trường biến động.

The year of 2024 marked a notable development phase for DNSE, with positive revenue signals, particularly in brokerage and capital operations. The company recorded a 12% revenue growth compared to the previous year, reaching 829 billion VND. However, business performance also faced significant challenges as expenses surged by 32%, mainly due to the expansion of brokerage activities and investment in infrastructure development. This, along with portfolio provisions in an unfavorable market environment, impacted the company's profitability. Net profit declined by 21% year-over-year, reaching 182 billion VND, reflecting the difficulties in maintaining our business efficiency amid market fluctuations.

Đơn vị/ Unit: tỷ đồng/ billion VND

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	2023	2024	Tăng/giảm <i>Increase/ Decrease</i>
Tổng tài sản <i>Total Assets</i>	7.446	10.637	42,8%
Doanh thu thuần <i>Net Revenue</i>	715	807	13,0%

Chỉ tiêu <i>Indicator</i>	2023	2024	Tăng/giảm <i>Increase/ Decrease</i>
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh <i>Net profit</i>	271	213	-21,1%
Lợi nhuận khác <i>Other Profit</i>	15	14	-7,6%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế <i>Earnings Before Tax</i>	286	228	-20,3%
Lợi nhuận sau thuế <i>Profit After Tax</i>	229	182	-20,6%

*Nguồn/ Source: BCTC Kiểm toán năm 2024 của DNSE/
2024 Audited Financial Statements of DNSE*

BKS ghi nhận những thành quả tích cực mà DNSE đã đạt được trong năm 2024. Công ty đã thể hiện hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, duy trì được sự ổn định và phát triển bền vững, đồng thời vận hành tốt hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

The BOS acknowledges the positive achievements DNSE attained in 2024. The Company demonstrated efficiency in business operations, maintained our stability and sustainable growth, and effectively operated internal control and risk management systems.

3. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch/ Report on transactions involving the Company, subsidiaries, and companies controlled by the public company with over 50% of charter capital with members of the Board of Directors, the CEO (Chief Executive Officer), other executives, and related parties of these individuals; as well as transactions between the Company and entities in which members of the Board of Directors, the CEO (Chief Executive Officer), or other executives were founders or managers within the past three years preceding the transaction.

Các giao dịch này đã được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 lập ngày 22/01/2025. Các giao dịch đã được công bố và chấp thuận đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty.

These transactions were disclosed in the Corporate Governance Report for 2024, dated January 22, 2025. All transactions were fully disclosed and approved in accordance with the Company's Charter.

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp/ Monitoring results of the Board of Directors, CEO, and other

executives.

4.1. Về hoạt động quản trị/ About the Board of Directors

Công ty đã vận hành tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp lý, bao gồm Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Việc công bố thông tin được thực hiện đúng quy định của thị trường chứng khoán.

The Company has strictly complied with legal regulations, including the Enterprises Law, the Law on Securities, the Company's Charter, and the resolutions of the General Meeting of Shareholders. Information disclosure was conducted in accordance with stock market regulations.

Đặc biệt, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã thể hiện sự năng động trong việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh và xây dựng đội ngũ nhân sự các cấp.

Notably, the BOD and the BOM demonstrated dynamism in promoting business activities and developing the workforce across all levels.

4.2. Đánh giá về hệ thống kế toán/ Assessment of the accounting system

Hệ thống kế toán của Công ty được vận hành chuyên nghiệp, tuân thủ đầy đủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam. Báo cáo tài chính được lập định kỳ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực và hợp pháp.

The Company's accounting system is professionally operated, fully adhering to Vietnamese accounting standards and practices. Financial statements were prepared quarterly, ensuring accuracy, transparency, and legal compliance.

Ban Kiểm soát xác nhận độ tin cậy của các số liệu tài chính trong Báo cáo HĐQT trình ĐHĐCĐ, đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán, Ban Kiểm soát kính đề nghị cổ đông xem xét thông qua.

The BOS confirms the reliability of the financial data in the BOD's report presented to the General Meeting of Shareholders, audited by KPMG Limited. The BOS respectfully requests shareholders to review and approve the report.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và các cổ đông/ Evaluation of coordination between the Board of Supervisors, the BOD, the CEO, and shareholders

Ban Kiểm soát đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng giám đốc thông qua việc tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giám sát bằng việc cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu về hoạt động quản trị và kinh doanh của công ty.

The BOS maintained close coordination with the BOD and the BOM by fully attending regular meetings. The BOD and the BOM facilitated effective supervision by providing complete information and documents related to the Company's governance and operations.

Các đề xuất và kiến nghị của Ban Kiểm soát được HĐQT và Ban Tổng giám đốc tiếp nhận nghiêm túc, triển khai thực hiện và theo dõi kết quả một cách có hệ thống. Những phát hiện và đề xuất này được chia sẻ rộng rãi trong các hội nghị sơ kết, tổng kết nhằm nâng cao hiệu quả quản trị. Sự phối hợp giữa các bên luôn được duy trì theo đúng khuôn khổ pháp lý và các quy định của DNSE.

Proposals and recommendations from the BOS were taken seriously by the BOD and the BOM, implemented systematically, and monitored for results. These findings and suggestions



were widely shared at interim and final review meetings to enhance governance effectiveness. Coordination among parties was always maintained in accordance with legal frameworks and DNSE's regulations.

BKS đã báo cáo đầy đủ kết quả giám sát trước các cổ đông tại các kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định tại Điều lệ DNSE. Trong năm 2024, không có cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào yêu cầu BKS về việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của DNSE.

The BOS has fully reported the monitoring results to shareholders during the annual General Meeting of Shareholders as stipulated in DNSE's Charter. In 2024, no shareholders or groups of shareholders requested the BOS to review accounting books, documents, or inspect matters related to DNSE's business operations or governance.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- BTGD/ BOM.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD

HEAD OF THE SUPERVISORY BOARD



Nguyễn Quỳnh Mai



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

Số/No.: 01/2025/TTr-DNSE-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness**

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the selection of an auditing firm for the fiscal year 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, the Accounting Law, the Independent Auditing Law, the State Budget Law, the Law on Management and Use of Public Property, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company.*

Ban Kiểm soát ("BKS") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") thông qua Danh sách các công ty kiểm toán và giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính trong năm 2025, bao gồm:

The Supervisory Board ("BOS") of DNSE Securities Joint Stock Company ("BOD") respectfully submits for approval by the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") the list of independent auditing firms and requests authorization for the Board of Directors to select an auditing firm to conduct the audit and review of the financial statements for the fiscal year 2025, including:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam/ *KPMG Vietnam Co., Ltd*;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam/ *Deloitte Vietnam Co., Ltd*;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)/ *Ernst & Young Vietnam Co., Ltd (E&Y)*;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC/ *AASC Auditing Firm Company Limited*;
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC)/ *PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC)*.

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong "Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán" năm 2025.

In the event that an agreement cannot be reached with the above-mentioned auditing firms regarding the audit progress and fee, the AGM assigns/authorizes the Board of Directors to select another firm from the "List of Approved Independent Auditing Firms by The State Securities Commission for auditing the issuer, listed organizations, and securities companies" for 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua/.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ *As above*;
- HĐQT, BKS/ *BOD, BOS*;
- Ban TGD/ *BOM*;
- Lưu PC&TT/ *Archive: L&C*.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD
HEAD OF THE BOARD



Nguyễn Quỳnh Mai

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

PROPOSAL

Re: Approval of audited financial statements for 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, the Accounting Law, the Independent Audit Law, the State Budget Law, the Law on Management and Use of Public Property, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

The Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval on the financial statements for 2024, which have been audited by KPMG Viet Nam Co., Ltd.

Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán đã được công bố thông tin theo quy định và được đăng tải trên website của DNSE (<https://www.dnse.com.vn/>), với một số chỉ tiêu chính như sau:

The financial statements for 2024 has been disclosed in accordance with regulations and available on the DNSE's website at (<https://www.dnse.com.vn/>), with the following key indicators:

STT No.	Chỉ tiêu Indicators	Đơn vị Unit	Năm 2023 Year 2023	Năm 2024 Year 2024
1	Tổng tài sản Total assets	VND	7.446.062.695.121	10.637.252.118.272
2	Doanh thu thuần Net revenue	VND	720.953.843.982	812.977.559.532
3	Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	VND	285.636.057.513	227.501.485.005
4	Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	VND	228.984.261.606	181.770.625.492

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**
*DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Số/No : 02/2025/TTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025

PROPOSAL

Re: The remuneration of the Board of Directors and Supervisory Board in 2024 and the Plan for 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of amending and supplementing articles of the Securities Law, the Accounting Law, the Independent Auditing Law, the State Budget Law, the Law on Management and Use of Public Property, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company,*

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") thông qua thù lao của Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban kiểm soát ("BKS") đã thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025, cụ thể như sau:

The Board of Directors ("BOD") of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE") respectfully submits for approval by the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") the remuneration of the Board of Directors and Supervisory Board ("BOS") for the year 2024 and the plan for 2025, specifically as follows:

Chỉ tiêu <i>Criteria</i>	Thực hiện 2024 <i>2024 Actual</i>	Kế hoạch 2025 <i>2025 Plan</i>
Thù lao HĐQT <i>BOD Remuneration</i>	3.000.000.000 VND	3.000.000.000 VND
Thù lao BKS <i>BOS Remuneration</i>	BKS không nhận thù lao <i>BOS did not receive remuneration</i>	BKS không nhận thù lao <i>BOS did not receive remuneration</i>

(Thông tin chi tiết về thù lao của từng thành viên HĐQT được thể hiện tại mục 37 – Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của DNSE.

Detailed information on the remuneration of each BOD member is provided in Section 37 – Major Transactions with Related Parties in the audited 2024 Financial Statements of DNSE.)

Giao/ủy quyền HĐQT chịu trách nhiệm quản lý, quyết định, điều chỉnh các khoản mục, hạng mục, quyết định các vấn đề liên quan đến thù lao chi tiết cho từng thành viên cho từng thành viên HĐQT, chi phí hoạt động và các khoản chi khác đảm bảo kế hoạch dự toán đã được phê duyệt nêu trên, đảm bảo quyền lợi, nguyên tắc áp dụng cho các vị trí của HĐQT, BKS phù hợp với quy định của Điều lệ, pháp luật và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

To assign/authorize the BOD to be responsible for managing, deciding, and adjusting items and categories, and decisions related to each BOD member's remuneration, operating expenses, and other expenditures, ensuring compliance with the approved budget plan while safeguarding the interests and principles applicable to BOD and BOS positions in accordance with the Company's Charter, relevant laws, and approval from the AGM.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
DNSE
NGUYỄN HÒANG GIANG

Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY
Số/No.: 03/2025/TTr-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025
Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

**V/v Phê duyệt điều chỉnh việc sử dụng quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ,
quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ**

PROPOSAL

**Re: Approval of adjustments to the use of the charter capital supplementary reserve
fund, financial and operational risk reserve fund**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, the Accounting Law, the Independent Auditing Law, the State Budget Law, the Law on Management and Use of Public Property, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;
- Thông tư 114/2021/TT-BTC ngày 17/12/2021 của Bộ Tài chính bãi bỏ thông tư số 146/2014/TT-BTC ngày 06/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ/ Circular No. 114/2021/TT-BTC dated December 17, 2021, issued by the Ministry of Finance, repealing Circular 146/2014/TT-BTC dated October 6, 2014, which guided the financial regime for securities companies and fund management companies;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company,

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") xem xét, phê duyệt điều chỉnh quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ như sau:



The Board of Directors ("BOD") of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") for consideration and approval of the adjustments to the charter capital supplementary reserve fund, Financial and operational risk reserve fund, as follow:

1. Cơ sở đề xuất/ Proposal rationale

Theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam, số liệu của Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ của Công ty cụ thể như sau/ According to the 2024 audited financial statements by KPMG Vietnam Co., Ltd., the specific indicators for the Charter Capital Supplementary Reserve Fund and the Financial and Operational Risk Provision Fund of the Company are as follows:

STT No	Nội dung Funds	Số tiền (đồng) Value (VND)
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ Charter capital supplementary reserve fund	2.598.930.256
2	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ Financial and operational risk reserve fund	3.234.930.256
	Tổng Total	5.833.860.512

2. Phương án đề xuất/ Proposal

Để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh và của pháp luật về việc bãi bỏ quy định về trích lập dự phòng Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

To adapt with the current business operations and legal regulations regarding the abolition of the provisions on the establishment of the Reserve Fund for Additional Charter Capital and the Financial and Business Risk Reserve Fund, the Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval:

- Sử dụng số tiền 2.598.930.256 đồng của Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và 3.234.930.256 đồng của Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ (với tổng số tiền là 5.833.860.512 đồng) để thực hiện bổ sung vào nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.

Reallocating VND 2,598,930,256 from the Charter capital supplementary reserve fund and VND 3,234,930,256 from the Financial and operational risk reserve fund (with a total amount of 5,833,860,512 VND) to supplement the Undistributed After-Tax Profit of DNSE Securities Joint Stock Company.

- Tổng số tiền chuyển sang Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là: 5.833.860.512 đồng.
Total amount transferred to the Undistributed After-Tax Profit: 5,833,860,512 VND.
- Thời gian thực hiện: ngay sau cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên và dự kiến ghi nhận vào Báo cáo tài chính quý 2 năm 2025.

Implementation date: immediately after the 2025 Annual General Meeting of Shareholder, with recognition in the Q2 2025 Financial Statements.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTOR
CHAIRMAN



Nguyễn Hoàng Giang



CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

Số/No.: 04/2025/TT-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và chi trả cổ tức cho năm 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the Profit Distribution Plan for 2024 and Dividend Payment for 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, Accounting Law, the Independent Auditing Law, the State Budget Law, the Law on Management and Use of Public Property, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ năm 2024 ngày 16/04/2024/ The Resolution No. 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ dated April 16, 2024 of the Annual General Meeting of Shareholders.

Căn cứ vào kết quả kinh doanh và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức cho năm 2025 như sau:

Base on the business result and the audited financial statement for 2024, the Board of Directors ("BOD") of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") for approval of the profit distribution plan and dividend payment plan for 2024, as well as the dividend payment plan for 2025, as follows:



1. Báo cáo tỷ lệ tạm ứng cổ tức năm 2024 đã thực hiện

Report on the implementing of interim dividend rate in 2024

- a. Tên cổ phần được tạm ứng cổ tức: Cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.
Name of shares receiving interim dividend: Share of DNSE Securities Joint Stock Company.
- b. Loại cổ phần được tạm ứng cổ tức: Cổ phần phổ thông.
Type of shares receiving interim dividend: Common shares.
- c. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
Par value: 10,000 VND per share.
- d. Vốn điều lệ: 3.300.000.000.000 đồng.
Charter capital: 3,300,000,000,000 VND.
- e. Tỷ lệ tạm ứng cổ tức: 5% vốn điều lệ, tương đương tỷ lệ: 500 đồng/cổ phần phổ thông.
Rate of interim dividend: 5% of charter capital, equivalent to 500 VND per common share.
- f. Tổng giá trị cổ tức tạm ứng: 165.000.000.000 đồng.
Total interim dividend value: 165,000,000,000 VND.
- g. Ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc chi trả tạm ứng cổ tức năm 2024 (ngày đăng ký cuối cùng): 29/11/2024.
Record date for finalizing the list of shareholders eligible for the 2024 interim dividend payment (final registration date): November 29, 2024.
- h. Ngày thực hiện chi trả cổ tức: 19/12/2024.
Dividend payment date: December 19, 2024.
- i. Hình thức thanh toán: Tiền mặt.
Method of payment: Cash.
- j. Nguồn chi trả: từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối của công ty theo Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kết thúc chín tháng năm 2024 kết thúc ngày 30/09/2024.
Source of payment: From the company's retained earnings as reported in the Financial Statements for the nine-month period ended September 30, 2024.

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của DNSE

Profit Distribution Plan for 2024 of DNSE

STT No	Chỉ tiêu Target	Giá trị (Đồng) Value (VND)
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ trước <i>Retained profits from the previous period</i>	299.469.973.053
II	Chi trả cổ tức năm 2023 trong năm 2024 (Tỷ lệ: 5% vốn điều lệ, tương đương 500 đồng/cổ phiếu)	165.000.000.000

STT No	Chi tiêu Target	Giá trị (Đồng) Value (VND)
	<i>Dividend payment for 2023, paid in 2024 (The rate: 5% of the charter capital, equivalent to 500 VND per share)</i>	
III	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 <i>Profit after tax 2024</i>	181.770.625.492
IV	Phân phối lợi nhuận năm 2024 <i>Profit distribution for 2024</i>	165.000.000.000
1	Trích lập các quỹ <i>Allocations to Funds</i>	-
2	Cổ tức năm 2024 (Tỷ lệ: 5% vốn điều lệ, tương đương 500 đồng/cổ phiếu) <i>Dividend payment for 2024 (The rate: 5% of the charter capital, equivalent to 500 VND per share)</i>	165.000.000.000
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối <i>Retained profits</i> (V) = (I) - (II) + (III) - IV	151.240.598.545

3. Kế hoạch tạm ứng cổ tức năm 2025:

Plan for Interim Dividend Payment in 2025

- a. Khối lượng và tỷ lệ phân chia: Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm tạm ứng cổ tức, ĐHCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ tạm ứng cổ tức năm 2025 với khối lượng dự kiến tối đa 7% Vốn điều lệ (tương đương tỷ lệ chi trả (quy đổi theo tiền mặt) là 700 đồng/cổ phần).

Distribution Ratio and Amount: Based on the Company's actual business results at the time of interim dividend payment, the AGM assigns/authorizes the BOD to determine the interim dividend payment ratio for 2025, with a maximum projected amount of 7% of the charter capital (equivalent to a payout ratio of 700 VND per share in cash).

- b. Hình thức chi trả: Tối đa 7% tiền mặt và/hoặc cổ phần. Giao/Ủy quyền cho HĐQT quyết định hình thức và tỷ lệ chi trả cụ thể và báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Payment Method: Up to 7% in cash and/or stock dividends. To assign/authorize the BOD to determine the specific payment method and ratio, and to report to the AGM.

- c. Thời gian thực hiện: ĐHCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm và hình thức thích hợp để thực hiện việc trả cổ tức năm 2025 (tối đa 7% tiền mặt và/hoặc) và các vấn đề liên quan.



Implementation Timeframe: The AGM assigns/authorizes the BOD to select an appropriate timing and method, based on the actual situation, to execute the payment of dividends for 2025 (up to 7% in cash and/or dividends) and address related matters.

- d. **Thuế thu nhập cá nhân:** HĐQT chỉ đạo thực hiện khấu trừ Thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.

Personal Income Tax: The BOD is instructed to deduct Personal Income Tax corresponding to the dividend payment and, on behalf of shareholders, fulfill the obligation of remitting the withheld Personal Income Tax to the Tax Authority in compliance with the legal regulations.

- e. **Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị** căn cứ vào tình hình thực tế, quyết định và lựa chọn thời điểm thực trả cổ tức năm 2025 nêu trên.

To assign/authorize the BOD to determine and select the timing for the actual dividend payment for the year 2025, as mentioned above, based on the actual situation.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&G.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTOR

CHAIRMAN *W*


Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**
*DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY*

Số/No: 05/2025/TTr-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025

PROPOSAL

Re: Approval for the Business Plan 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and guidelines for implementation ;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, Accounting Law, Independent Auditing Law, State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, Tax Administration Law, and National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation ;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company.*

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau:

The Board of Directors ("BOD") of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") for approval of the Business Plan 2025 as follows:

1. Triển vọng kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2025

Vietnam Economic and Stock Market Outlook in 2025



- Với làn sóng bán rông mạnh của khối ngoại trong năm 2024 (hơn 90.000 tỷ đồng), triển vọng dòng vốn ngoại năm 2025 vẫn còn thách thức do chênh lệch lãi suất Việt Nam - Mỹ và Fed dự kiến chỉ hạ lãi suất 2 lần thay vì 3 lần như kỳ vọng ban đầu của thị trường.

With the strong net selling by foreign investors in 2024 (over VND 90 trillion), the outlook of foreign capital flows in 2025 remains challenging due to the Vietnam-U.S. interest rate differential and the U.S. Federal Reserve's planning to cut the interest rate only twice instead of three times as initially expected by the market.

- Tuy nhiên, thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2025 được dự báo có nhiều yếu tố hỗ trợ tích cực: Thị trường trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục phục hồi với khung pháp lý đã được hoàn thiện thông qua các Nghị định 08/2023/NĐ-CP và Nghị định 65/2022; Thanh khoản thị trường dự kiến tiếp tục cải thiện sau khi tăng 23% trong năm 2024; Mặt bằng lãi suất thấp thu hút dòng vốn từ kênh tiết kiệm sang chứng khoán, thể hiện qua dư nợ margin đạt đỉnh 180.000 tỷ đồng.

However, the Vietnam stock market in 2025 is expected to receive several positive supports: The corporate bond market continues to recover with an improved legal framework through Decree 08/2023/ND-CP and Decree 65/2022/ND-CP; market liquidity is expected to further improve after increasing by 23% in 2024; and lower interest rates will attract capital from savings to securities, reflected in a peak margin lending of VND 180 trillion.

- Bên cạnh đó, có thể kể đến các yếu tố vĩ mô hỗ trợ như GDP dự kiến tiếp tục tăng trưởng tích cực, lạm phát được kỳ vọng duy trì ổn định, chính sách tiền tệ và tài khóa tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng, khả năng được nâng hạng lên thị trường mới nổi theo FTSE Russell sẽ thu hút thêm dòng vốn ngoại và hệ thống giao dịch mới KRX đi vào vận hành sẽ hỗ trợ thanh khoản.

Additionally, macroeconomic factors such as positive GDP growth, stable inflation expectations, supportive monetary and fiscal policies, the potential upgrade to emerging market status by FTSE Russell attracting more foreign capital, and the implementation of the new KRX trading system enhancing liquidity will further support the market.

Với các yếu tố trên, thị trường chứng khoán Việt Nam dự kiến vẫn là kênh dẫn vốn quan trọng của nền kinh tế trong năm 2025, mặc dù cần theo dõi chặt chẽ diễn biến lãi suất quốc tế và chất lượng tăng cho vay ký quỹ.

With these factors, the Vietnam stock market is expected to remain an important capital mobilization channel for the economy in 2025, although it is necessary to closely monitor international interest rate trends and the quality of margin lending's growth.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025/ Business Plan 2025:

Trước nhiều kịch bản được dự đoán cho thị trường chứng khoán 2025, Ban Tổng giám đốc cùng Hội đồng Quản trị công ty xây dựng mục tiêu và kế hoạch Kinh doanh 2025 của DNSE như sau/ Facing various scenarios for the stock market in 2025, the Executive Board and the Board of Directors have set the following business targets and plans for DNSE:

(Đơn vị/ Unit: Tỷ đồng/ VND billion)

Chi tiêu Criteria	Kế hoạch năm 2025 2025 Plan	% tăng trưởng so với năm 2024 % growth compared to 2024
Tổng doanh thu Total Revenue	1.507	82%

Chi tiêu Criteria	Kế hoạch năm 2025 2025 Plan	% tăng trưởng so với năm 2024 % growth compared to 2024
Chi phí Expenses	1.180	96%
Lợi nhuận trước thuế Profit Before Tax	327	43%
Lợi nhuận sau thuế Profit After Tax	262	44%

3. Chiến lược chính trong năm 2025

Key Strategies for 2025

- **Xây Dựng Sản Phẩm Đầu Tư Toàn Diện Và Đơn Giản Hóa Trải Nghiệm Đầu Tư:** Tiếp tục phát triển hệ sinh thái đầu tư đa dạng, từ chứng khoán cơ sở đến phái sinh. Công ty tập trung đơn giản hóa trải nghiệm khách hàng và phát triển công nghệ hiện đại như lệnh AI, Trading Ideas, bot AI ENSA và SENSES, cùng tích hợp Trading View để nâng cao hiệu quả giao dịch.
Building a Comprehensive Investment Product and Simplifying the Investment Experience: DNSE continues to develop a diverse investment ecosystem, ranging from stocks to derivatives. The company focuses on simplifying the customer experience and advancing modern technologies such as AI-powered orders, Trading Ideas, AI bots ENSA and SENSES, and integrating TradingView to enhance trading efficiency.
- **Đa Dạng Hóa Và Kết Nối Hệ Sinh Thái Tài Chính:** Mở rộng dịch vụ thông qua hợp tác với Zalopay và các đối tác Fintech. Năm 2025, công ty dự kiến hợp tác với Vietcombank, Vietinbank và BIDV để phát triển sản phẩm Trứng Vàng, bao gồm trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và chứng chỉ quỹ.
Diversifying and Expanding the Financial Ecosystem: DNSE expands its services through partnerships with Zalopay and fintech partners. In 2025, the company plans to collaborate with Vietcombank, Vietinbank, and BIDV to develop the Trung Vang product, which includes bonds, certificates of deposit, and mutual funds.
- **Gắn Kết Cộng Đồng Nhà Đầu Tư:** Phát triển hệ sinh thái truyền thông đa kênh với nội dung gần gũi, dễ tiếp cận, nhằm tăng cường kết nối với cộng đồng nhà đầu tư.
Strengthening Investor Community Engagement: DNSE is building a multi-channel communication ecosystem with accessible and engaging content to enhance connections within the investor community.
- **Con Người Là Nền Tảng Phát Triển:** DNSE tạo môi trường làm việc lý tưởng, khuyến khích phát triển năng lực cá nhân, được công nhận là "Great Place to Work". Công ty cam kết tiếp tục mở rộng các mảng kinh doanh mới để tối ưu hiệu quả sử dụng vốn và gia tăng giá trị cho cổ đông.
Personnel as the Foundation for Growth: DNSE fosters an ideal working environment that encourages individual development and has been recognized as a Great Place to Work. The company remains committed to expanding new business areas to optimize capital efficiency and increase shareholder value.



4. Nội dung giao/ủy quyền

Assignment/ Authorization

- Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2025 phù hợp khi mức tăng trưởng, điều kiện thị trường và công ty không đạt mức như giả định.

Assigning/authorizing the Board of Directors and the Board of Management to adjust the business plan 2025 as necessary based on actual growth rates, market conditions, and company performance.

- Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc triển khai chi tiết các chiến lược kinh doanh để đạt được kế hoạch như đã đề ra.

Assigning/authorizing the Board of Directors and the Board of Management to implement detailed business strategies to achieve the outlined objectives.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archived: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

Số/No.: 06/2025/TTr-DNSE-HDQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness**

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, Bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

PROPOSAL

Re: Amending and supplementing the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, the Accounting Law, the Independent Auditing Law, the State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;*
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;*
- *Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ tài chính về Quản trị công ty đại chúng/ Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance on public company governance;*
- *Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ tài chính Quy định về hoạt động của công ty chứng khoán/ Circular No. 121/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance regulating the operation of securities companies;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;*
- *Kế hoạch của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The plan of DNSE Securities Joint Stock Company.*



Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE. Chi tiết nội dung dự thảo và bản thuyết minh nội dung thay đổi theo tài liệu đính kèm Tờ trình này.

The Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval of amendments and supplements to a number of contents in the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company. Details of the draft contents and explanations of the changed contents are provided in the documents attached to this Proposal.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN *W*



Nguyễn Hoàng Giang

BẢNG THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE
**EXPLANATORY TABLE OF AMENDMENTS TO THE CHARTER OF ORGANIZATION AND OPERATION OF
DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**
ĐÍNH KÈM TỜ TRÌNH SỐ ~~06/2025/T.T.A.-DNSE-HHQT~~ NGÀY 18/03/2025
ATTACHED TO THE REPORT NO ~~06/2025/T.T.A.-DNSE-HHQT~~ DATED 18/03/2025


STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
1.	Điểm g khoản 1 Điều 1 <i>Point g, Clause 1, Article 1</i>	<p>"Người điều hành Công ty" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.</p> <p><i>"Company Executive" means the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officer, Chief Accountant and other executives in accordance with the Company's Charter.</i></p>	<p>"Người điều hành Công ty" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Tổng giám đốc.</p> <p><i>"Company Executives" means the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officer, Chief Accountant, Branch Director and other executives appointed by the Board of Directors on the basis of the proposal of the Chief Executive Officer.</i></p>	<p>Bổ sung Giám đốc chi nhánh để phù hợp với thực tế quản trị của DNSE, đồng thời làm rõ quy trình bổ nhiệm các vị trí điều hành, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị.</p> <p><i>Supplement the Branch Director to suit the reality of DNSE's governance, and at the same time clarify the process of appointing executive positions, ensuring close coordination between the Chief Executive Officer and the Board of Directors.</i></p>
2.	Điều 7 – Chứng nhận cổ phiếu <i>Article 7 – Stocks certificate</i>	<ol style="list-style-type: none"> Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp. 	<p>Giữ nguyên nội dung và cơ cấu lại thành Điều 9.</p> <p><i>Keeping the content and restructuring into Article 9.</i></p>	<p>Sửa đổi phù hợp với quy định về Điều lệ mẫu của công ty đại chúng tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020.</p> <p><i>Amended in accordance with the provisions on the model charter of public companies in Appendix I issued together with Circular 116/2020/TT-BTC dated 31/12/2020.</i></p>

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
		<p>3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.</p> <p>4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:</p> <p>a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;</p> <p>Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</p> <p>1. <i>Shareholders of the Company shall be granted stock certificates corresponding to the number of shares and types of shares owned.</i></p> <p>2. <i>Stocks are securities that confirm the owner's legitimate rights and interests in a part of the issuer's share capital. Stocks must have all the contents specified in Clause 1, Article 121 of the Law on Enterprises.</i></p>		

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
		<p>3. <i>Within 03 working days from the date of submission of a complete dossier of application for transfer of share ownership as prescribed by the Company or within 03 working days from the date of full payment of the share purchase price as prescribed in the Company's stock issuance plan or other time limit as prescribed in the issuance terms, the owner of the number of shares shall be granted a stock certificate. The share owner does not have to pay the Company the cost of printing the share certificate.</i></p> <p>4. <i>In case the shares are lost, damaged or destroyed in other forms, the shareholders shall be re-granted shares by the Company at the request of such shareholders. Shareholders' proposals must include the following contents:</i></p> <p>a) <i>Information about stocks that have been lost, damaged or otherwise destroyed;</i></p> <p>b) <i>Undertake to take responsibility for disputes arising from the re-issuance of new shares.</i></p>		

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
3.	Điều 9 – Chuyển nhượng cổ phần <i>Article 9 – Transfer of shares</i>	<ol style="list-style-type: none"> Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật. <ol style="list-style-type: none"> <i>All shares are freely transferred, unless this Charter and other provisions of law, stocks listed and registered for trading on the Stock Exchange are transferred in accordance with the provisions of the law on securities and securities market.</i> <i>Shares that have not been fully paid are not allowed to be transferred and enjoy related benefits such as the right to receive dividends, the right to receive issued shares to increase share capital from equity, the right to buy newly offered shares and other benefits as prescribed by law.</i> 	Giữ nguyên nội dung và cơ cấu lại thành Điều 7. <i>Keeping the same content and restructuring into Article 7.</i>	Sửa đổi phù hợp với quy định về Điều lệ mẫu của công ty đại chúng tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020. <i>Amended in accordance with the provisions on the model charter of public companies in Appendix I issued together with Circular 116/2020/TT-BTC dated 31/12/2020.</i>
4.	Bổ sung Điều 10 – Phát hành chứng quyền có	Chưa có quy định. <i>Not yet regulated.</i>	1. Căn cứ quy định của pháp luật và chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Công ty được phát hành chứng quyền có bảo đảm và	DNSE bổ sung nội dung quy định "quyền của người sở hữu chứng quyền", đáp ứng các quy định tại

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
	bảo đảm vào sau Điều 9 <i>Supplementing Article 10 – issuance of secured warrants after Article 9</i>		<p>thực hiện tất cả các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.</p> <p>2. Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản đảm bảo do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện.</p> <p>3. Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty. Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền... Cụ thể:</p> <p>a) Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo quy định của pháp luật và quy định của pháp luật và quy định của Công ty khi phát hành;</p> <p>b) Quyền được thanh toán bằng tiền khi chứng quyền có bảo đảm bị hủy niêm yết theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Quyền chuyển nhượng, cho tặng, để lại thừa kế, cầm cố, thế chấp trong các quan hệ dân sự kinh tế theo quy định của pháp luật;</p> <p>d) Quyền được ưu tiên thanh toán khi Công ty giải thể hoặc phá sản theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Thông tư 107/2016/TT-BTC và quy định pháp luật liên quan.</p> <p><i>DNSE supplements the content of "rights of warrant holders", meeting the provisions of Circular 107/2016/TT-BTC and relevant legal regulations.</i></p>

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
			<p>1. Pursuant to the provisions of law and the approval of the State Securities Commission, the Company may issue secured warrants and perform all operations related to secured warrants.</p> <p>2. Secured warrant means a security with collateral issued by the Company, which allows the holder to have the right to buy (call warrants) or the right to sell (sell warrants) the underlying securities to the Company at a predetermined price, at or before a predetermined time, or receive the difference between the exercise price and the underlying securities price at the time of implementation.</p> <p>3. The warrant holder is a partially secured creditor of the Company. In addition, the warrant holder has the rights and obligations as prescribed by law, prospectus when offering warrants, etc. Concrete:</p> <p>a) The right to be paid in cash or transferred the underlying securities in accordance with the provisions of law and the provisions of law and the Company's regulations upon issuance;</p> <p>b) The right to be paid in cash when the secured warrants are delisted in accordance with law;</p> <p>c) The right to transfer, donate, inherit, pledge or mortgage in civil and economic relations in accordance with law;</p> <p>d) The right to priority payment when the company is dissolved or bankrupt in accordance with law;</p>	

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
			<i>e) Other rights as prescribed by law.</i>	
5.	Bãi bỏ Điều 11 – Thu hồi cổ phần <i>Abolition of Article 11 – Share recovery</i>	<p>1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.</p> <p>2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.</p> <p>4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng</p>	Bãi bỏ. <i>Abolishing.</i>	<p>Bãi bỏ do DNSE không còn thuộc trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp.</p> <p><i>Abolition because DNSE is no longer a case of business registration.</i></p>

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
		<p>quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.</p> <p>6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.</p> <p><i>1. In case a shareholder fails to pay the amount payable for the purchase of shares in full and on time, the Board of Directors shall notify and request such shareholder to pay the remaining amount and take responsibility for the total par value of the shares registered for purchase for the Company's financial obligations arising from the failure to pay in full.</i></p> <p><i>2. The above-mentioned payment notice must clearly state the new payment deadline (at least 07 days from the date of sending the notice), the payment location and the notice must clearly state the case of failure to pay as required, the unpaid shares will be withdrawn.</i></p> <p><i>3. The Board of Directors has the right to withdraw unpaid shares in full and on time in case the requirements in the above notice are not fulfilled.</i></p> <p><i>4. Withdrawn shares are considered as shares entitled to offer for sale specified in Clause 3, Article 112 of the Law on Enterprises. The Board of Directors may directly or authorize the sale and redistribution under such conditions and</i></p>		

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
		<p><i>methods as the Board of Directors deems appropriate.</i></p> <p><i>5. Shareholders holding recovered shares must relinquish their shareholder status for such shares, but shall still be responsible for the total par value of the shares registered for purchase for the Company's financial obligations incurred at the time of recovery under the decision of the Board of Directors from the date of recovery to the actual date currently paying. The Board of Directors has the full right to decide on the compulsory payment of the entire value of shares at the time of recovery</i></p> <p><i>6 The notice of recovery shall be sent to the holder of the recovered shares before the time of recovery. The revocation remains in effect even in the event of an error or negligence in the sending of the notice.</i></p>		
6.	Sửa đổi khoản 4 Điều 19	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p> <p><i>Shareholders or groups of shareholders as stipulated in Clause 3, Article 13 of this Charter have the right to propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be made in</i></p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p> <p><i>Shareholders or groups of shareholders as stipulated in Clause 3, Article 13 of this Charter have the right to propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal must be made in</i></p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với thực tế triển khai và vận hành của Công ty.</p> <p><i>Amending to align with the Company's actual implementation and operations.</i></p>

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
		<p>writing and submitted to the Company no later than five (05) working days before the meeting's opening date. The proposal must clearly state the shareholder's name, the number of each type of shares held, and the proposed issue to be included in the meeting agenda.</p>	<p>writing and submitted to the Company no later than three (03) working days before the meeting's opening date. The proposal must clearly state the shareholder's name, the number of each type of shares held, and the proposed issue to be included in the meeting agenda.</p>	
7.	<p>Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 26</p> <p><i>Amending and supplying clause 2 Article 26</i></p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p><i>Shareholders or groups of shareholders who own 10% or more of the total ordinary shares or another smaller percentage as prescribed in the company's Charter have the right to nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the Law on Enterprises and the company's Charter.</i></p>	<p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo cơ chế sau:</p> <p>a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên;</p> <p>b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 02 (hai) thành viên;</p> <p>c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 03 (ba) thành viên;</p> <p>d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 04 (bốn) thành viên;</p> <p>đ) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên được đề cử tối đa đủ số ứng viên vào Hội đồng quản trị.</p> <p><i>1. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total ordinary shares are entitled to nominate candidates for the Board of Directors according to the following mechanism:</i></p>	<p>Cụ thể hóa quyền đề cử theo tỷ lệ sở hữu của từng cổ đông/ nhóm cổ đông để phù hợp với thực tế hoạt động và vận hành của Công ty.</p> <p><i>Concretizing the right to nominate according to the ownership ratio of each shareholder/group of shareholders to suit the actual operation and operation of the Company.</i></p>

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
			<ul style="list-style-type: none"> a) Shareholders or groups of shareholders owning from 10% to less than 20% of the voting shares may appoint 01 (one) member; b) Shareholders or groups of shareholders owning from 20% to less than 30% of the voting shares may nominate 02 (two) members; c) Shareholders or groups of shareholders owning from 30% to less than 40% of the voting shares may nominate 03 (three) members; d) Shareholders or groups of shareholders owning from 40% to less than 50% of the voting shares may appoint 04 (four) members; đ) Shareholders or groups of shareholders owning 50% or more may nominate up to a sufficient number of candidates to the Board of Directors. 	
8.	Bổ sung khoản 13 Điều 31 <i>Supplementing Clause 13, Article 31</i>	Chưa quy định. <i>Not yet regulated.</i>	Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị có thể thay thế bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, được thực hiện thông qua giấy tờ vật lý, thư điện tử (email) hoặc các phương tiện, công cụ khác theo Quyết định của Chủ tịch HĐQT trong từng thời kỳ. <i>The organization of meetings of the Board of Directors may be replaced by written consultation, which shall be carried out through physical papers, emails or other means and tools</i>	Bổ sung hình thức lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản để phù hợp với thực tế triển khai và vận hành công việc. <i>Supplementing the form of collecting written opinions of the Board of Directors to suit the actual implementation and operation of the work.</i>

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Điều lệ DNSE (16/04/2024) Content of DNSE Charter (16/04/2024)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reason
			according to the Decision of the Chairman of the Board of Directors in each period.	



DỰ THẢO



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	1
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	1
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY.....	1
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	1
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	2
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	2
Điều 4. Mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Công ty	2
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty	3
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	4
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu nước ngoài	4
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	5
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	6
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần.....	6
Điều 10. Phát hành chứng quyền có bảo đảm.....	6
Điều 11. Các hình thức tăng, giảm vốn điều lệ	6
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	7
Điều 12. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	7
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	7
Điều 13. Quyền của cổ đông.....	7
Điều 14. Nghĩa vụ của cổ đông	8
Điều 15. Đại hội đồng cổ đông.....	9
Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	10
Điều 17. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông	11
Điều 18. Thay đổi các quyền.....	12
Điều 19. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 20. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 21. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	13
Điều 22. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua..	15
Điều 23. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 24. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	17

Điều 25.	Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	18
VII.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	18
Điều 26.	Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	18
Điều 27.	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	19
Điều 28.	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	19
Điều 29.	Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	21
Điều 30.	Chủ tịch Hội đồng quản trị	21
Điều 31.	Cuộc họp của Hội đồng quản trị	22
Điều 32.	Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	23
Điều 33.	Người phụ trách quản trị công ty	23
Điều 34.	Bộ phận kiểm toán nội bộ	24
Điều 35.	Biên bản họp Hội đồng quản trị	25
Điều 36.	Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	25
VIII.	TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	26
Điều 37.	Tổ chức bộ máy quản lý	26
Điều 38.	Người điều hành Công ty	26
Điều 39.	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc	26
Điều 40.	Bộ phận kiểm soát nội bộ	27
IX.	BAN KIỂM SOÁT	28
Điều 41.	Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)	28
Điều 42.	Thành phần Ban Kiểm soát	28
Điều 43.	Trưởng Ban kiểm soát	29
Điều 44.	Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	29
Điều 45.	Cuộc họp của Ban kiểm soát	30
Điều 46.	Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát	30
X.	TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	30
Điều 47.	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	30
Điều 48.	Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	31
XI.	QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY	31
Điều 49.	Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ	31
XII.	CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN	32
Điều 50.	Công nhân viên và công đoàn	32
XIII.	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	32
Điều 51.	Phân phối lợi nhuận	32
XIV.	TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN	32

12/11/2023

Điều 52.	Tài khoản ngân hàng.....	32
Điều 53.	Năm tài chính.....	33
Điều 54.	Chế độ kế toán.....	33
XV.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	33
Điều 55.	Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý.....	33
Điều 56.	Báo cáo thường niên.....	33
Điều 57.	Trách nhiệm công bố thông tin.....	33
XVI.	KIỂM TOÁN CÔNG TY.....	33
Điều 58.	Kiểm toán.....	33
XVII.	DẤU CỦA DOANH NGHIỆP.....	34
Điều 59.	Dấu của doanh nghiệp.....	34
XVIII.	GIẢI THỂ CÔNG TY.....	34
Điều 60.	Giải thể công ty.....	34
Điều 61.	Thanh lý.....	34
XIX.	GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	34
Điều 62.	Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	34
XX.	BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....	35
Điều 63.	Điều lệ công ty.....	35
XXI.	NGÀY HIỆU LỰC.....	35
Điều 64.	Ngày hiệu lực.....	35

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết số /2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày .../.../..... của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - a) "Công ty" là Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
 - b) "Vốn điều lệ" là tổng mệnh giá cổ phần đã phát hành mà các cổ đông đã thanh toán đủ, được ghi trong Điều lệ Công ty và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
 - c) "Vốn có quyền biểu quyết" là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d) "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);
 - d) "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);
 - e) "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
 - f) "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động;
 - g) "Người điều hành Công ty" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
 - h) "Người quản lý Công ty" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
 - i) "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 - k) "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty;
 - l) "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
 - m) "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
 - n) "Sở giao dịch chứng khoán" là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
4. Trong trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản mới hủy bỏ/thay thế hoặc sửa đổi/bổ sung nội dung của các văn bản pháp luật được nhắc tới trong Điều lệ, thì các văn bản mới mặc nhiên có hiệu lực áp dụng và thay thế văn bản đã ban hành trước đó (trừ trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có quy định khác).

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty
 - Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
 - Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DNSE Securities Joint Stock Company

- Tên Công ty viết tắt: DNSE Jsc
2. Mã số doanh nghiệp: 0102459106
3. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
4. Trụ sở đăng ký của Công ty:
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, Tòa nhà Pax Sky, số 63-65 Ngô Thi Nhậm, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
 - Điện thoại: (84-24) 710 89234
 - E-mail: info@dnse.com.vn
 - Website: www.dnse.com.vn
5. Công ty có 01 Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:
 - Tên chi nhánh: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
 - Địa điểm chi nhánh: C-00.01, C-00.02, C-00.03, Lô C1, Khu nhà thấp tầng Khu III (Khu chung cư Sarina), số 62 đường Hoàng Thế Thiện, P. An Lợi Đông, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
 - Phạm vi hoạt động: Môi giới chứng khoán.
6. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.
7. Thời gian hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày thành lập, trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại Điều 60 Điều lệ này, quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là Tổng giám đốc Công ty.
2. Khi người đại diện theo pháp luật xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.
3. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 2 Điều này mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.
4. Khi người đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Công ty

1. Mục tiêu hoạt động của Công ty là:
 - a) Tăng trưởng lợi ích bền vững cho tất cả các cổ đông Công ty;

b) Trở thành một trong các công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam về thị phần và là công ty tiên phong trong việc áp dụng công nghệ, kỹ thuật số đem lại tiện ích và trải nghiệm tối đa cho khách hàng;

c) Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ mang lại giá trị gia tăng thỏa mãn nhu cầu khách hàng;

d) Đóng góp xây dựng kinh tế xã hội của đất nước.

2. Nguyên tắc hoạt động của Công ty:

a) Tuân thủ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện hoạt động kinh doanh một cách công bằng, trung thực.

c) Ban hành quy trình hoạt động cho các nghiệp vụ kinh doanh, quy tắc đạo đức hành nghề của Công ty.

d) Đảm bảo nguồn lực về con người, vốn và cơ sở vật chất cần thiết để phục vụ cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, tuân thủ quy định của pháp luật.

e) Tách biệt về văn phòng làm việc, nhân sự, hệ thống dữ liệu, báo cáo giữa các bộ phận nghiệp vụ để đảm bảo tránh xung đột lợi ích giữa Công ty với khách hàng, giữa khách hàng với nhau. Công ty phải công bố cho khách hàng biết trước về những xung đột lợi ích có thể phát sinh giữa Công ty, người hành nghề và khách hàng.

f) Bố trí người hành nghề chứng khoán phù hợp với nghiệp vụ hoạt động kinh doanh. Người hành nghề chứng khoán thực hiện nghiệp vụ tự doanh chứng khoán không được đồng thời thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán.

g) Dự báo giá hoặc khuyến nghị giao dịch liên quan đến một loại chứng khoán cụ thể trên các phương tiện truyền thông phải ghi rõ cơ sở phân tích và nguồn trích dẫn thông tin.

h) Trung thực với khách hàng, không xâm phạm tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của khách hàng. Thực hiện quản lý tách biệt tài sản của từng khách hàng, tách biệt tài sản của khách hàng với tài sản của Công ty.

i) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

k) Thực hiện công bố thông tin và báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác theo quy định của pháp luật.

l) Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu dự phòng để bảo đảm hoạt động an toàn và liên tục.

m) Thực hiện giám sát giao dịch chứng khoán theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

n) Công ty thiết lập một bộ phận chuyên trách chịu trách nhiệm thông tin liên lạc với khách hàng và giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng.

o) Thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật chứng khoán và pháp luật có liên quan.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

Công ty thực hiện hoạt động kinh doanh chứng khoán, bao gồm:

a) Môi giới chứng khoán;

b) Tư vấn đầu tư chứng khoán;

c) Tự doanh chứng khoán; và

d) Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

2. Hoạt động khác của Công ty: Công ty thực hiện các hoạt động kinh doanh và cung cấp các dịch vụ sau khi đủ điều kiện phù hợp với quy định pháp luật và sự chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước:

a) Kinh doanh chứng khoán phái sinh;

- b) Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh;
- c) Cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ cho khách hàng vay tiền mua chứng khoán hoặc cung cấp dịch vụ cho vay chứng khoán; cung cấp hoặc phối hợp với các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán; lưu ký chứng khoán; bù trừ và thanh toán chứng khoán;
- d) Các dịch vụ ký quỹ, ứng trước tiền bán, tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư, thực hiện phân phối hoặc làm đại lý phân phối chứng khoán và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính, tuân thủ quy định của pháp luật; và
- e) Chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm, trong đó:
 - (i) Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản bảo đảm do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện;
 - (ii) Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty (không bao gồm lượng chứng quyền chưa lưu hành). Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền, bao gồm nhưng không giới hạn trong các quyền nhận thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, cầm cố, thế chấp và các quyền khác phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và quy định của Công ty trong từng thời kỳ.
- 3. Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề quy định tại Điều lệ này đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh và đã công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia (Trường hợp Công ty kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Công ty phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan).

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, tỷ lệ sở hữu nước ngoài

1. Vốn điều lệ của Công ty là 3.300.000.000.000 đồng (Ba nghìn ba trăm tỷ đồng).
Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 330.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 13, Điều 14 Điều lệ này.
4. Ngoài cổ phần phổ thông, công ty cổ phần có thể có cổ phần ưu đãi. Người sở hữu cổ phần ưu đãi gọi là cổ đông ưu đãi. Cổ phần ưu đãi gồm các loại sau đây:
 - a) Cổ phần ưu đãi cổ tức;
 - b) Cổ phần ưu đãi hoàn lại;
 - c) Cổ phần ưu đãi biểu quyết;
 - d) Cổ phần ưu đãi khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

5. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.
7. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.
8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.
9. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 100%, trong đó:
 - a) Nhà đầu tư nước ngoài được tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp của Công ty theo nguyên tắc sau đây:
 - (i) Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức đáp ứng điều kiện quy định tại điểm b khoản 9 Điều này và người có liên quan được sở hữu đến 100% vốn điều lệ của Công ty. Trường hợp không đáp ứng quy định tại điểm b khoản 9 Điều này, nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức và người có liên quan chỉ được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của Công ty;
 - (ii) Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân và người có liên quan chỉ được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của Công ty;
 - (iii) Tuân thủ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 74 của Luật Chứng khoán (và các điều khoản được sửa đổi, bổ sung, thay thế từng thời kỳ - nếu có);
 - (iv) Các nguyên tắc khác theo quy định của pháp luật (nếu có).
 - b) Tổ chức nước ngoài tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp để sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty phải đáp ứng các điều kiện sau đây:
 - (i) Được cấp phép và có thời gian hoạt động liên tục trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm trong thời hạn 02 năm liền trước năm tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp;
 - (ii) Cơ quan cấp phép của nước nguyên xứ và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ký kết thỏa thuận hợp tác song phương hoặc đa phương về trao đổi thông tin, hợp tác quản lý, thanh tra, giám sát hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - (iii) Hoạt động kinh doanh có lãi trong 02 năm liền trước năm tham gia góp vốn thành lập, mua cổ phần, phần vốn góp và báo cáo tài chính năm gần nhất phải được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần;
 - (iv) Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định, người sở hữu số cổ phần được cấp

chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:
 - a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
 - b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Phát hành chứng quyền có bảo đảm

1. Căn cứ quy định của pháp luật và chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Công ty được phát hành chứng quyền có bảo đảm và thực hiện tất cả các nghiệp vụ liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.
2. Chứng quyền có bảo đảm là chứng khoán có tài sản đảm bảo do Công ty phát hành, cho phép người sở hữu được quyền mua (chứng quyền mua) hoặc được quyền bán (chứng quyền bán) chứng khoán cơ sở cho Công ty theo một mức giá đã được xác định trước, tại hoặc trước một thời điểm đã được ấn định, hoặc nhận khoản tiền chênh lệch giữa giá thực hiện và giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm thực hiện.
3. Người sở hữu chứng quyền là chủ nợ có bảo đảm một phần của Công ty. Bên cạnh đó, người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bản cáo bạch khi chào bán chứng quyền... Cụ thể:
 - a) Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo quy định của pháp luật và quy định của pháp luật và quy định của Công ty khi phát hành;
 - b) Quyền được thanh toán bằng tiền khi chứng quyền có bảo đảm bị hủy niêm yết theo quy định của pháp luật;
 - c) Quyền chuyển nhượng, cho tặng, để lại thừa kế, cầm cố, thế chấp trong các quan hệ dân sự kinh tế theo quy định của pháp luật;
 - d) Quyền được ưu tiên thanh toán khi Công ty giải thể hoặc phá sản theo quy định của pháp luật;
 - đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Các hình thức tăng, giảm vốn điều lệ

1. Công ty có thể tăng vốn điều lệ thông qua việc chào bán cổ phần theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
2. Công ty có thể giảm vốn điều lệ trong trường hợp sau đây:
 - a) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Công ty hoàn trả một phần vốn góp cho cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Công ty với điều kiện Công ty bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác sau khi đã hoàn trả cho cổ đông;

- b) Công ty mua lại cổ phần đã bán theo quy định tại Điều 132 và Điều 133 Luật Doanh nghiệp; Việc giảm vốn điều lệ do Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng vẫn phải đảm bảo điều kiện về vốn pháp định sau khi giảm vốn theo quy định hiện hành.
- c) Các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 12. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.
4. Tổng giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 13. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
 - a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
 - b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;
 - d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
 - đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
 - e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - g) Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;
 - h) Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
 - i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
 - k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;
 - l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
2. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi có các quyền tương ứng tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

- a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
 - b) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
 - c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cá nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
 - d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
 - đ) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:
- a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 14. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, thư điện tử;
 - đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.
7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
- a) Vi phạm pháp luật;
 - b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.
8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 15. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trường hợp không tổ chức được theo thời hạn nêu trên, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
 - a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
 - b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
 - c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
 - d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
 - đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:
 - a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;
 - b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

- c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền (như Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Cơ quan đăng ký kinh doanh) giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

- d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- n) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
- e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

- i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - k) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
 - l) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
 - m) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
 - n) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
 - o) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - q) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - s) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;
 - t) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;
 - u) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
 - v) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 17. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:
 - a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
 - c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 18. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.
3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.
4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 19. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 15 Điều lệ này.
2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:
 - a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
 - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
 - c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
 - d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
 - đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
 - e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
 - g) Các công việc khác phục vụ đại hội.
3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi có phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự

họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
 - b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - c) Phiếu biểu quyết;
 - d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
 - b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Điều lệ này;
 - c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 20. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 21. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo quy định sau:
 - a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng

đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

- b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến tham dự sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
- c) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể được tiến hành theo một trong các hình thức thức sau:
 - (i) Trực tiếp tại một địa điểm do Công ty quyết định (hình thức gặp mặt trực tiếp);
 - (ii) Trực tuyến thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức điện tử khác (hình thức online - trực tuyến);
 - (iii) Kết hợp cả hai hình thức trên.

Theo đó, việc biểu quyết có thể được thực hiện thông qua thẻ biểu quyết bằng văn bản giấy, biểu quyết thông qua phương tiện điện tử (phiếu điện tử, biểu mẫu điện tử, thư điện tử, phương tiện điện tử khác).

Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định hình thức họp, phương thức biểu quyết và ban hành quy chế họp tương ứng, đồng thời phải thông báo tới cổ đông về các nội dung trên theo đúng quy định.

- 2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
 - a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
 - b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
 - c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
 - d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.
- 3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
- 4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
 - a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
 - c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:
 - a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.
10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 22. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
 - a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
 - d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
 - đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.
3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 23. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Điều lệ này.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích lấy ý kiến;
 - c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - đ) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - e) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
 - a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
 - c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - đ) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

- e) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.
7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 24. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 25. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 22 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 26. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo cơ chế sau:
 - a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên;
 - b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 02 (hai) thành viên;
 - c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 03 (ba) thành viên;
 - d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 04 (bốn) thành viên;
 - đ) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên được đề cử tối đa đủ số ứng viên vào Hội đồng quản trị.
3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước

khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

- Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu là 03 thành viên và tối đa là 11 thành viên.
- Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và có số lượng thành viên độc lập theo quy định như sau (i) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; (ii) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; (iii) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.
- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc..
- Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.
- Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty chứng khoán khác;
 - Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
- Thành viên Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 6 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
 - đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
 - e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này, tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
 - i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
 - k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
 - l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
 - m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
 - n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
 - o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
 - q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;
 - r) Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty;
 - s) Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty;
 - t) Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty
 - u) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.
3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
4. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức điện tử khác phù hợp quy định của pháp luật. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
5. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối

thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 29. Thủ lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thủ lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thủ lao công việc và thưởng. Thủ lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thủ lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thủ lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thủ lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thủ lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thủ lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 30. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc (Giám đốc) của 01 công ty đại chúng.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.
5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty phù hợp quy định pháp luật. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị

chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 31. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.
7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập có thể mời thành viên Ban Kiểm soát với vai trò khách mời dự họp thông qua việc gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.
8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.
9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 34. Bộ phận kiểm toán nội bộ

1. Trường hợp được thành lập, Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị để đảm bảo thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ sau đây:
 - a) Đánh giá độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Chủ sở hữu, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên;
 - b) Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
 - c) Đánh giá việc tuân thủ của hoạt động kinh doanh đối với các chính sách và quy trình nội bộ;
 - d) Tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;
 - đ) Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;
 - e) Đánh giá kiểm toán nội bộ thông qua thông tin tài chính và thông qua quá trình kinh doanh;
 - g) Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;
 - h) Đánh giá hiệu quả của các hoạt động;
 - i) Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng;
 - k) Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;
 - l) Điều tra các vi phạm trong nội bộ công ty chứng khoán;
 - m) Thực hiện kiểm toán nội bộ công ty chứng khoán và các công ty con của công ty chứng khoán.
2. Hoạt động kiểm toán nội bộ phải bảo đảm các nguyên tắc sau:
 - a) Tính độc lập: bộ phận kiểm toán nội bộ độc lập với các bộ phận khác của công ty chứng khoán, kể cả ban điều hành; hoạt động kiểm toán nội bộ độc lập với các hoạt động điều hành, nghiệp vụ của công ty chứng khoán; cán bộ làm công tác kiểm toán nội bộ không được đảm nhận các công việc thuộc đối tượng của kiểm toán nội bộ, không được kiêm nhiệm công việc tại các bộ phận nghiệp vụ như môi giới, tự doanh, phân tích, tư vấn đầu tư, bảo lãnh phát hành, quản trị rủi ro;
 - b) Tính khách quan: bộ phận kiểm toán nội bộ, nhân viên bộ phận kiểm toán nội bộ phải đảm bảo tính khách quan, công bằng, không định kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình. Công ty chứng khoán phải bảo đảm kiểm toán nội bộ không chịu bất cứ sự can thiệp nào khi thực hiện đúng nhiệm vụ của mình;
Nhân viên kiểm toán nội bộ phải thể hiện tính khách quan trong quá trình thu thập, đánh giá và truyền đạt thông tin về hoạt động hoặc các quy trình, hệ thống đã hoặc đang được kiểm toán. Kiểm toán viên nội bộ cần đưa ra đánh giá một cách công bằng về tất cả các vấn đề liên quan và không bị chi phối bởi mục tiêu quyền lợi riêng hoặc bởi bất kỳ ai khác khi đưa ra nhận xét, đánh giá của mình;
 - c) Tính trung thực: kiểm toán viên nội bộ phải thực hiện công việc của mình một cách trung thực, cẩn trọng và có trách nhiệm; tuân thủ luật pháp và thực hiện các nội dung công việc công khai theo quy định của pháp luật và nghề nghiệp;
 - d) Bảo mật: nhân viên bộ phận kiểm toán nội bộ cần tôn trọng giá trị và quyền sở hữu của thông tin nhận được, không được tiết lộ thông tin mà không có ủy quyền hợp lệ trừ khi có nghĩa vụ phải tiết lộ thông tin theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của công ty.
3. Nhân sự của bộ phận kiểm toán nội bộ phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định tại Điều lệ này và/hoặc được Chủ tịch Hội đồng quản trị chấp thuận.
10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
13. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị có thể thay thế bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, được thực hiện thông qua giấy tờ vật lý, thư điện tử (email) hoặc các phương tiện, công cụ khác theo Quyết định của Chủ tịch HĐQT trong từng thời kỳ.

Điều 32. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- 1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
- 2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 33. Người phụ trách quản trị công ty

- 1. Hội đồng quản trị của Công ty bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.
- 2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng được các tiêu chuẩn theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.
- 3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:
 - a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
 - b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
 - c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - d) Tham dự các cuộc họp;
 - đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
 - e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
 - g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;
 - h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

- a) Người làm việc bộ phận này không phải là người đã từng bị xử phạt từ mức phạt tiền trở lên đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm trong vòng 05 năm gần nhất tính tới năm được bổ nhiệm;
- b) Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán; Có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;
- c) Không phải là người có liên quan đến các trưởng bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh trong công ty chứng khoán;
- d) Có chứng chỉ chuyên môn Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc Chứng chỉ hành nghề chứng khoán, và chứng chỉ chuyên môn Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- đ) Không kiêm nhiệm các công việc khác trong công ty.

Điều 35. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Thời gian, địa điểm họp;
 - c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Điều lệ và pháp luật có liên quan.
3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.
4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.
5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Điều 36. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ và/hoặc quy định pháp luật;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
 - b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ;
 - c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b Khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 37. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 38. Người điều hành Công ty

1. Người điều hành Công ty bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và người điều hành khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 39. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.
2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
4. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:
 - a) Không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù hoặc bị cấm hành nghề chứng khoán theo quy định của pháp luật;

- b) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
 - c) Tổng Giám đốc không được đồng thời làm việc cho công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp khác;
 - d) Tổng Giám đốc (Giám đốc) không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của công ty chứng khoán khác;
 - e) Có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc tại bộ phận nghiệp vụ của các tổ chức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm hoặc tại bộ phận tài chính, kế toán, đầu tư trong các doanh nghiệp khác;
 - f) Có chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính hoặc chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ;
 - g) Không bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán trong thời hạn 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm được bổ nhiệm.
5. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:
- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
 - d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
 - e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - f) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc (Tổng giám đốc);
 - g) Tuyển dụng lao động;
 - h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
 - i) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và/hoặc Hội đồng quản trị.
 - k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

Điều 40. Bộ phận kiểm soát nội bộ

1. Công ty phải thiết lập bộ phận kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban Tổng giám đốc (Ban điều hành). Hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm bộ máy, nhân sự độc lập và chuyên trách, quy trình.
2. Bộ phận kiểm soát nội bộ có nhiệm vụ kiểm soát việc tuân thủ:
 - a) Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng quản trị, các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy trình quản trị rủi ro của công ty, của các bộ phận có liên quan và của người hành nghề chứng khoán trong công ty;
 - b) Giám sát thực thi các quy định nội bộ, các hoạt động tiềm ẩn xung đột lợi ích trong nội bộ công ty, đặc biệt đối với các hoạt động kinh doanh của bản thân công ty và các giao dịch cá nhân của nhân viên công ty; giám sát việc thực thi trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong công ty, thực thi trách nhiệm của đối tác đối với các hoạt động đã ủy quyền;
 - c) Kiểm tra nội dung và giám sát việc thực hiện các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp;
 - d) Giám sát việc tính toán và tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn tài chính;

- d) Tách biệt tài sản của khách hàng;
 - e) Bảo quản, lưu giữ tài sản của khách hàng;
 - g) Kiểm soát việc tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền;
 - h) Nội dung khác theo nhiệm vụ Tổng Giám đốc giao.
3. Công ty phải thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm cơ cấu tổ chức, các quy trình, quy định nội bộ áp dụng đối với tất cả các vị trí, đơn vị, bộ phận và hoạt động của công ty nhằm bảo đảm mục tiêu:
- a) Hoạt động của công ty chứng khoán tuân thủ quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản liên quan;
 - b) Bảo đảm quyền lợi khách hàng;
 - c) Hoạt động của công ty chứng khoán an toàn, hiệu quả; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;
 - d) Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời; trung thực trong việc lập báo cáo tài chính của công ty.
4. Yêu cầu nhân sự của bộ phận kiểm soát nội bộ
- a) Bổ trí tối thiểu 01 nhân viên làm kiểm soát tuân thủ;
 - b) Trưởng bộ phận kiểm soát nội bộ phải là người có trình độ chuyên môn về luật, kế toán, kiểm toán, có đủ kinh nghiệm, uy tín, thẩm quyền để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ được giao;
 - c) Không phải là người có liên quan đến các trường bộ phận chuyên môn, người thực hiện nghiệp vụ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh trong công ty;
 - d) Có chứng chỉ chuyên môn Những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc Chứng chỉ hành nghề chứng khoán, và chứng chỉ chuyên môn Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- đ) Không kiêm nhiệm các công việc khác trong công ty.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 41. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)

- 1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 Điều lệ này.
- 2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 42. Thành phần Ban Kiểm soát

- 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- 2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- 3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;

- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c) Các trường hợp khác theo quyết định của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật.
4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 43. Trường Ban kiểm soát

1. Trường Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trường Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Trường Ban kiểm soát của Công ty không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác.
3. Quyền và nghĩa vụ của Trường Ban kiểm soát:
 - a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
 - b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
 - c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 44. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.
5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 45. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được ghi chép trung thực, đầy đủ nội dung họp và lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 46. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 47. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:
 - a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;
 - b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 48. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những quyết định, hành vi liên quan đến Công ty của người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.
3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 49. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:
 - a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.
2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.
5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 50. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 51. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phần.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phần và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phần, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 52. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 53. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 hằng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm.

Điều 54. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 55. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 56. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 57. Trách nhiệm công bố thông tin

Công ty phải thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 58. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
3. Trong trường hợp cần thiết, Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát

biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

XVII. DẤU CỦA DOANH NGHIỆP

Điều 59. Dấu của doanh nghiệp

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các cá nhân có liên quan sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 60. Giải thể công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a) Bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;
 - b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 61. Thanh lý

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc chấm dứt hoạt động, giải thể, thanh lý. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
 - a) Các chi phí thanh lý;
 - b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
 - c) Nợ thuế;
 - d) Các khoản nợ khác của Công ty;
 - đ) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 62. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:
 - a) Cổ đông với Công ty;
 - b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Đại hội đồng cổ đông chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.
3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 63. Điều lệ công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 64. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm 21 (hai mươi một) Mục, 64 (sáu mươi bốn) Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE nhất trí thông qua theo Nghị quyết số /2025/NQ-DHĐCĐ-DNSE ngày .../.../.....
2. Điều lệ được lập thành 02 bản gốc, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. Tất cả các bản Điều lệ trước đây chấm dứt hiệu lực tại ngày Điều lệ này được ký ban hành. Các phụ lục, văn bản sửa đổi Điều lệ này (nếu có) là một bộ phận và một phần không tách rời của Điều lệ này.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty chỉ có giá trị pháp lý khi có chữ ký xác nhận của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Thanh Hoa

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Số/No.: 07/2025/TT-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, Bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

PROPOSAL

Re: Amending and supplementing the Operating Regulations of the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company

Kinh trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, Accounting Law, Independent Auditing Law, State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, Tax Administration Law, and National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ tài chính về Quản trị công ty đại chúng/ Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance on public company governance;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ tài chính Quy định về hoạt động của công ty chứng khoán/ Circular No. 121/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance regulating the operation of securities companies;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;
- Kế hoạch của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The plan of DNSE Securities Joint Stock Company.



Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của DNSE. Chi tiết theo dự thảo đính kèm Tờ trình này.

The Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval of amendments and supplements to the Operating Regulations of the Board of Directors of DNSE. Details are provided in the draft attached to this Proposal.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN



Nguyễn Hoàng Giang

BẢNG THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE
EXPLANATORY TABLE OF AMENDMENTS TO THE OPERATION REGULATION OF THE BOARD OF DIRECTORS OF DNSE SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY



ĐÍNH KÈM TỜ TRÌNH SỐ ~~63/2025-TTA-DNSE-18/03~~ NGÀY 18/03/2025

ATTACHED TO THE REPORT NO. ~~63/2025-TTA-DNSE-18/03~~ DATED 18/03/2025

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (10/08/2023) Contents of the Operating Regulation of the Board of Directors (10/08/2023)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reasons
1.	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 – Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị</p> <p><i>Amending and supplementing Clause 1, Article 9 – Methods of electing, dismissing and dismissing members of the Board of Directors</i></p>	<p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.</p> <p><i>1. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of ordinary shares may nominate persons to the Board of Directors. The nomination of persons to the Board of Directors shall be carried out as follows:</i></p>	<p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo cơ chế sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử 02 (hai) thành viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử 03 (ba) thành viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử 04 (bốn) thành viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa đủ số ứng viên. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của</p>	<p>Cụ thể hóa quyền đề cử theo tỷ lệ sở hữu của từng cổ đông/ nhóm cổ đông để phù hợp với thực tế hoạt động và vận hành của Công ty.</p> <p><i>Concretizing the right to nominate according to the ownership ratio of each shareholder/ group of shareholders to suit the actual operation and operation of the Company.</i></p>

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (10/08/2023) Contents of the Operating Regulation of the Board of Directors (10/08/2023)	Nội dung sau sửa đổi Revised content	Lý do Reasons
		<p>a) Ordinary shareholders who form a group to nominate a person to the Board of Directors must notify the group meeting to the shareholders attending the meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders;</p> <p>b) Based on the number of members of the Board of Directors, shareholders or groups of shareholders specified in this Clause may nominate one or several persons under the decision of the General Meeting of Shareholders to be candidates for the Board of Directors. In case the number of candidates nominated by shareholders or groups of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate under the decision of the General Meeting of Shareholders, the remaining number of candidates shall be nominated by the Board of Directors and other shareholders.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông thi số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>1. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total ordinary shares may nominate persons to the Board of Directors according to the following mechanism: Shareholders or groups of shareholders owning from 10% to less than 20% of the voting shares may nominate 01 (one) member; from 20% to less than 30% may nominate 02 (two) members; from 30% to less than 40% shall appoint 03 (three) members; from 30% to less than 40% shall be nominated 04 (four) members; 50% or more are allowed to appoint a maximum of a sufficient number of candidates. The nomination of persons to the Board of Directors shall be carried out as follows:</p> <p>a) Ordinary shareholders who form a group to nominate a person to the Board of Directors must notify the group meeting to the shareholders attending the meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders;</p> <p>b) Based on the number of members of the Board of Directors, shareholders or groups of shareholders specified in this Clause may nominate one or several persons under the decision of the General Meeting of Shareholders to be candidates for the Board of Directors. In case the number of candidates nominated by shareholders or groups of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate under the decision of the General Meeting of Shareholders, the remaining number of</p>	

STT No	Điều khoản Clause	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (10/08/2023) <i>Contents of the Operating Regulation of the Board of Directors (10/08/2023)</i>	Nội dung sau sửa đổi <i>Revised content</i>	Lý do <i>Reasons</i>
			<i>candidates shall be nominated by the Board of Directors and other shareholders.</i>	
2.	Bổ sung khoản 13 Điều 31 <i>Supplementing Clause 13, Article 31</i>	Chưa quy định. <i>Not yet regulated.</i>	Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị có thể thay thế bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, được thực hiện thông qua giấy tờ vật lý, thư điện tử (email) hoặc các phương tiện, công cụ khác theo Quyết định của Chủ tịch HĐQT trong từng thời kỳ. <i>The organization of meetings of the Board of Directors may be replaced by written consultation, which shall be carried out through physical papers, emails or other means and tools according to the Decision of the Chairman of the Board of Directors in each period.</i>	Bổ sung hình thức lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản để phù hợp với thực tế triển khai và vận hành công việc. <i>Supplementing the form of collecting written opinions of the Board of Directors to suit the actual implementation and operation of the work.</i>

DỰ THẢO

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày .../.../2025 của Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính Quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025;
- Các văn bản nội bộ và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan (nếu có).

Lưu ý: Trong trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc người có thẩm quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ban hành văn bản mới hủy bỏ/ thay thế hoặc sửa đổi/ bổ sung nội dung của các văn bản tham chiếu nêu trên, thì các văn bản mới mặc nhiên có hiệu lực áp dụng và thay thế văn bản đã ban hành trước đó (trừ trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/ Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Nam có quy định khác).

Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") ban hành Quy chế ("Quy chế") hoạt động của Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công ty" hoặc "DNSE"), gồm các nội dung sau:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Giám đốc (Tổng giám đốc) tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG II

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
 - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
 - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
 - c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
 - d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
 - đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.
3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.
2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu là 03 thành viên và tối đa là 11 thành viên.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

4. Quy định về thành viên Hội đồng quản trị độc lập và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành:

a) Số lượng:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và có số lượng thành viên độc lập theo quy định như sau (i) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; (ii) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; (iii) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

b) Trừ trường hợp Điều lệ có quy định khác, thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành có các quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động tương tự các thành viên HĐQT khác của Công ty.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;

d) Thành viên Hội đồng quản trị của công ty chứng khoán không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty chứng khoán khác;

e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty (nếu có).

2. Ngoài các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 6, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty (nếu có).

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
- b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại Quy chế này và/hoặc Điều lệ;
- c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo cơ chế sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử 02 (hai) thành viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử 03 (ba) thành viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử 04 (bốn) thành viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa đủ số ứng viên. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

- a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
- b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng

quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

CHƯƠNG III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
- r) Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty;
- s) Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- t) Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty
- u) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về

ngợi quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
 - b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
 - c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
 - d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 3 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

CHƯƠNG IV

CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
 - d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

13. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị có thể thay thế bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, được thực hiện thông qua giấy tờ vật lý, thư điện tử (email) hoặc các phương tiện, công cụ khác theo Quyết định của Chủ tịch HĐQT trong từng thời kỳ.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;

- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.
4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

CHƯƠNG V

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm -

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:
- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.
2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.
3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

CHƯƠNG VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE bao gồm 07 (bảy) chương và điều, có hiệu lực thi hành và thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được ban hành theo Nghị quyết số 03.2/2021/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 21/12/2021 kể từ ngày tháng năm 2023.
2. Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có quy định nào chưa phù hợp, Hội đồng quản trị sẽ xem xét trình Đại hội đồng cổ đông để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được lập thành văn bản và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
4. Trong trường hợp quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan chưa được đề cập hoặc có đề cập nhưng quy định khác với nội dung trong bản Quy chế này thì quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**
*DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY*
Số/No.: 08/2025/TTr-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025
Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030

PROPOSAL

Re: Election of members of the Board of Directors and the Supervisory Board for the term 2025 - 2030

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, the Accounting Law, the Independent Auditing Law, the State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;*
- *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ Phần Chứng khoán DNSE/ Pursuant to the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;*
- *Các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan/ Relevant laws and internal regulations;*

Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE"), một số thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT") và Ban kiểm soát ("BKS") nhiệm kỳ 2020 – 2025 sẽ hết nhiệm kỳ.

In accordance with the law and the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE"), a number of members of the Board of Directors ("BOD") and the Supervisory Board ("BOS") for the term of 2020 – 2025 will end their terms.

Hội đồng quản trị DNSE kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") về việc bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:

The Board of Directors of DNSE would like to submit to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") on the election of members of the BOD and BOS for the term 2025 – 2030 as follow:

1. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030:

Election of additional members of the Board of Directors for the term 2025 – 2030:

Trong 05 thành viên HĐQT đương nhiệm của DNSE có 03 thành viên sẽ kết thúc nhiệm kỳ sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 là:

Of the 05 incumbent members of the BOD of DNSE, there are 03 members who will end their terms after the 2025 AGM:

Thành viên HĐQT Member of the BOD	Chức vụ hiện đang nắm giữ Current position
Ông Nguyễn Hoàng Giang <i>Mr Nguyen Hoang Giang</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board</i>
Ông Lê Anh Tuấn <i>Mr Le Anh Tuan</i>	Phó chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of the Board</i>
Bà Phạm Thị Thanh Hoa <i>Ms Pham Thi Thanh Hoa</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board</i>

Để đảm bảo duy trì đủ số lượng thành viên HĐQT theo quy định hiện hành của DNSE, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

In order to ensure the maintenance of a sufficient number of members of the BOD in accordance with the current regulations of DNSE, BOD respectfully submits to the AGM for approval:

- **Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế thành viên hết nhiệm kỳ: 03 thành viên.**

Number of additional elected members of the Board of Directors to replace the members at the end of their terms: 03 members.

- **Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT mới được bầu thay thế: 2025 – 2030.**

Term of office of newly elected members of the Board of Directors: 2025 – 2030.

2. Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030:

Election of additional members of the BOS for the term 2025 – 2030:

Trong 03 thành viên BKS đương nhiệm của DNSE có 01 thành viên sẽ kết thúc nhiệm kỳ sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 là:

Of the 03 incumbent members of the BOS of DNSE, there is 01 member who will end his term after the 2025 Annual General Meeting of Shareholders in 2025:

Thành viên BKS <i>Member of the BOS</i>	Chức vụ hiện đang nắm giữ <i>Current Position</i>
Ông Nguyễn Quang Sơn <i>Mr Nguyen Quang Son</i>	Thành viên BKS <i>Member of the BOS</i>

Để đảm bảo duy trì đủ số lượng thành viên BKS theo quy định hiện hành của DNSE, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

In order to ensure the maintenance of a sufficient number of members of the BOS in accordance with the current regulations of DNSE, the BOD respectfully submits to the AGM for approval:

- **Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS thay thế thành viên hết nhiệm kỳ: 01 thành viên.**
Number of additional members elected to replace the member of the BOS at the end of his term: 01 member.
- **Nhiệm kỳ của thành viên BKS mới được bầu thay thế: 2025 – 2030.**
Term of office of newly elected members of the Supervisory Board: 2025 – 2030.

Thông tin ứng viên được bầu bổ sung vào thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Quy chế bầu cử được đính kèm Tờ trình này.

Information on additional elected candidates for members of the BOD, the BOS and the Appointment Regulation is attached to this Proposal

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTOR

CHAIRMAN 

Nguyễn Hoàng Giang



**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

**CANDIDATE INFORMATION FOR THE BOARD OF DIRECTORS, SUPERVISORY BOARD
OF DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY FOR THE TERM 2025 – 2030**

1. DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN/ LIST OF NOMINEES

1.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ THE BOARD OF DIRECTORS

TT No.	Họ và tên Full name	Năm sinh Year of Birth	Quốc tịch Nationality	Trình độ chuyên môn Professional	Lợi ích có liên quan với DNSE và bên có liên quan của DNSE Current position at other company	Chức vụ quản lý tại công ty khác Interest related to DNSE and parties related to DNSE
1	Ông/Mr Nguyễn Hoàng Giang	1986	Việt Nam	Thạc sỹ Quản Trị Kinh Doanh Master of Business Administration	<ul style="list-style-type: none"> - 08/2018 – hiện nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital. <i>08/2018 – present: Chairman of the Board of Directors General Director of Encapital Financial Technology Joint Stock Company.</i> - 05/2020 – hiện nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Encapital Holdings. <i>05/2020 – present: Chairman of the Board of Directors General Director of Encapital Holdings Joint Stock Company.</i> - 07/2020 – hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE. <i>07/2020 – present: Chairman of the Board of Directors DNSE Securities Joint Stock Company.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - 10/2019 – hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam. <i>10/2019 – present: Member of the Board of Directors of Southern Gas Trading Joint Stock Company.</i> - 05/2020 – hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG. <i>05/2020 – present: Member of the Board of Directors of TNG Investment and Trading Joint Stock Company.</i> - 06/2022 – hiện nay: Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah 1. <i>06/2022 – present: Vice Chairman of the Board of Directors of Yeah 1 Group Joint Stock Company.</i>
2	Ông/Mr Lê Anh Tuấn	1982	Việt Nam	Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 07/2020 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE. 	

TT No.	Họ và tên Full name	Năm sinh Year of Birth	Quốc tịch Nationality	Trình độ chuyên môn Professional	Lợi ích có liên quan với DNSE và bên có liên quan của DNSE Current position at other company	Chức vụ quản lý tại công ty khác Interest related to DNSE and parties related to DNSE
				Bachelor of Business Administration	From 07/2020 – present: Vice Chairman of the Board of Directors of Directors DNSE Securities Joint Stock Company.	
3	Bà/Ms Phạm Thị Thanh Hoa	1985	Việt Nam	Thạc sỹ Ngân hàng và Tài chính Master of Banking and Finance	<ul style="list-style-type: none"> Từ 06/2020 – hiện nay: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE. From 07/2020 – present: General Director of DNSE Securities Joint Stock Company. Từ 07/2020 – hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE. From 07/2020 – present: Member of the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company. 	

1.2. BAN KIỂM SOÁT/ THE SUPERVISORY BOARD

TT No.	Họ và tên Full name	Năm sinh Year of Birth	Quốc tịch Nationality	Trình độ chuyên môn Professional	Lợi ích có liên quan với DNSE và bên có liên quan của DNSE Current position at other company	Chức vụ quản lý tại công ty khác Interest related to DNSE and parties related to DNSE
1	Ông/Mr Nguyễn Quang Sơn	1985	Việt Nam	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng Master of Banking and Finance	<ul style="list-style-type: none"> Từ 07/2020 – nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE. From 07/2020 – present: Member of the Supervisory Board of DNSE Securities Joint Stock Company. 	

2. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CÁC ỨNG CỬ VIÊN/ WORK HISTORY OF NOMINEES

2.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ THE BOARD OF DIRECTORS

2.1.1. Ông/Mr Nguyễn Hoàng Giang

Thời gian Period	Đơn vị Unit	Chức danh Title
05/2008 – 09/2009	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT <i>VNDIRECT Securities Joint Stock Company</i>	Chuyên viên phòng giải pháp nghiệp vụ <i>Solutions Department Specialist</i>
10/2009 – 06/2010	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT <i>VNDIRECT Securities Joint Stock Company</i>	Trưởng phòng giải pháp nghiệp vụ và quản trị rủi ro <i>Head of Professional Solutions and Risk Management Department</i>
07/2010 – 09/2010	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT <i>VNDIRECT Securities Joint Stock Company</i>	Giám đốc Khởi phát triển sản phẩm và giải pháp nghiệp vụ <i>Director of Product Development and Professional Solutions Division</i>
10/2010 – 04/2018	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT <i>VNDIRECT Securities Joint Stock Company</i>	Tổng giám đốc <i>General Director</i>
04/2012 – 06/2020	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT <i>VNDIRECT Securities Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>
11/2019 – 10/2022	Công ty Cổ phần Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay <i>Ninh Van Bay Tourism Real Estate Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>
10/2018 – 11/2022	Công ty Cổ phần Tư vấn Tài chính Eagle Partner <i>Eagle Partner Financial Consulting Joint Stock Company</i>	Tổng giám đốc <i>Chief Executive Officer</i>
05/2020 – 12/2022	Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Sài Gòn (SVC)	Thành viên HĐQT

Thời gian Period	Đơn vị Unit	Chức danh Title
	Saigon General Services Joint Stock Company (SVC)	Member of the Board of Directors
08/2018 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital Encapital Financial Technology Joint Stock Company	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Chairman of the Board of Directors, Chief Executive Officer
10/2019 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (PGS) Southern Gas Trading Joint Stock Company (PGS)	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors
05/2020 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Encapital Holdings Encapital Holdings Joint Stock Company	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Chairman of the Board of Directors, Chief Executive Officer
05/2020 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (TNG) TNG Investment and Trading Joint Stock Company (TNG)	Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors
06/2022 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah 1 Yeah 1 Group Joint Stock Company	Phó chủ tịch HĐQT Vice Chairman of the Board of Directors
07/2020 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Chứng Khoán DNSE DNSE Securities Joint Stock Company	Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors

2.1.2. Ông/Mr Lê Anh Tuấn

Thời gian Period	Đơn vị Unit	Chức danh Title
2006 - 2009	Công ty TNHH KPMG	Kế toán viên cao cấp

Thời gian <i>Period</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Chức danh <i>Title</i>
	<i>KPMG Vietnam Co., Ltd.</i>	<i>Senior Accountant</i>
2009 - 2011	Công ty CP Chứng khoán SSI <i>SSI Securities Joint Stock Company</i>	Chuyên viên cao cấp <i>Senior</i>
2011 - 2017	Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT <i>VNDIRECT Securities Joint Stock Company</i>	Phó GD Khối KHCN <i>Deputy Director of Science and Technology Division</i>
2017 - 2019	Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT <i>VNDIRECT Securities Joint Stock Company</i>	GD Chi nhánh HCM <i>Director of Ho Chi Minh City Branch</i>
Từ 06/2020 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Encapital Holdings <i>Encapital Holdings Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>
Từ 07/2020 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Chứng Khoán DNSE <i>DNSE Securities Joint Stock Company</i>	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of the Board of Directors</i>
12/2020 – 03/2024	Công ty Cổ phần Chứng Khoán DNSE <i>DNSE Securities Joint Stock Company</i>	Giám đốc chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City Branch Manager</i>

2.1.3. Bà/Ms Phạm Thị Thanh Hoa

Thời gian <i>Period</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Chức danh <i>Title</i>
08/2007 – 10/2010	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	Trưởng nhóm kiểm toán

Thời gian <i>Period</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Chức danh <i>Title</i>
	<i>KPMG Vietnam Co., Ltd.</i>	<i>Audit Team Leader</i>
05/2010 – 07/2012	Công ty cổ phần Chứng khoán SSI <i>SSI Securities Joint Stock Company</i>	Chuyên viên cao cấp khối Ngân hàng Đầu tư <i>Senior Investment Banking</i>
08/2012 – 02/2019	Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT <i>VNDIRECT Securities Joint Stock Company</i>	Trưởng phòng Phát triển Kinh doanh - Khối Ngân hàng Đầu tư <i>Head of Business Development - Investment Banking Division</i>
03/2019 – 06/2020	Công ty cổ phần Công nghệ tài chính Encapital <i>Encapital Financial Technology Joint Stock Company</i>	Giám đốc vận hành <i>Chief Operating Officer</i>
06/2020 – hiện nay/ <i>present</i>	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE <i>DNSE Securities Joint Stock Company</i>	Tổng giám đốc <i>Chief Executive Officer</i>
07/2020 – hiện nay/ <i>present</i>	Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE <i>DNSE Securities Joint Stock Company</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>

2.2. BAN KIỂM SOÁT/ THE SUPERVISORY BOARD
Ông/Mr Nguyễn Quang Sơn

Thời gian Period	Đơn vị Unit	Chức danh Title
2007 - 2008	Công ty CP Đầu tư & Truyền thông HBT Vietnam <i>HBT Vietnam Investment & Communication Joint Stock Company</i>	Phó phòng Phân tích <i>Deputy Director of Analysis Department</i>
2008 - 2012	Báo Đầu tư Chứng khoán <i>Securities Investment Newspaper</i>	Phóng viên <i>Correspondent</i>
2012 - 2014	Công ty CP Chứng khoán SSI <i>SSI Securities Joint Stock Company</i>	Phó ban Đầu tư <i>Deputy Investment Department</i>
2014 - 2018	Tạp chí Nhà Đầu tư <i>Investor Magazine</i>	Thư ký tòa soạn <i>Newsroom clerk</i>
2018 - 2019	Công ty CP Giải pháp Thời tiết và Nông nghiệp AgriMedia <i>AgriMedia Agriculture and Weather Solutions Joint Stock Company</i>	Giám đốc Marketing <i>Chief Marketing Officer</i>
2019 – hiện nay/present	Công ty cổ phần Công nghệ tài chính Encapital <i>Encapital Financial Technology Joint Stock Company</i>	Giám đốc Marketing <i>Chief Marketing Officer</i>
07/2020 – hiện nay/present	Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE <i>DNSE Securities Joint Stock Company</i>	Thành viên ban kiểm soát <i>Members of the Supervisory Board</i>

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY
Số/No.: 09/2025/TTr-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025
Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc niêm yết Trái phiếu DSEH2426001 Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE phát hành ra công chúng trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

PROPOSAL

Re: Approval for listing of bonds DSEH2426001 issued by DNSE Securities Joint Stock Company on the Hanoi Stock Exchange

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and guidelines for implementation ;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, Accounting Law, Independent Auditing Law, State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, Tax Administration Law, and National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation ;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company.*

Trong năm 2024, thực hiện theo chỉ đạo và ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện thành công đợt phát hành trái phiếu ra công chúng cho Công ty ("**Đợt Phát Hành**"). Nhằm tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến việc chào bán trái phiếu ra công chúng cũng như để khẳng định tính minh bạch, an toàn, bền vững và hiệu quả cho hoạt động của Công ty



Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công ty"), Công ty đã soạn thảo và nộp hồ sơ đăng ký niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ("HNX") đối với toàn bộ số lượng trái phiếu này của Công ty sau khi hoàn tất Đợt Phát Hành.

In 2024, under the direction and authorization of the General Meeting of Shareholders based on Resolution No. 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ dated April 16, 2024, the Board of Directors implemented procedures for issuing bonds to the public (referred to as the "Bond Offering"). For compliance with all relevant laws regarding public bond issuance as well as assessing financial capability, safety, sustainability and effective operation of DNSE Securities Joint Stock Company ("The company"), DNSE has prepared and submitted applications for registration and listing of bonds on the Hanoi Stock Exchange ("HNX") for the total volume of bonds issued under the Bond Offering.

Nay Hội đồng quản trị xin được tiếp tục trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét thông qua các công việc liên quan đến thủ tục niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán của HNX. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thực hiện những công việc sau đây:

The Board of Directors now requests the Annual General Meeting of Shareholders to approve the procedures for listing DNSE's bonds to the HNX. Specifically, the General Meeting of Shareholders will approve the following matters:

1. **Phê duyệt việc niêm yết toàn bộ số trái phiếu của Công ty trên HNX theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế tại thời điểm đăng ký. Thông tin về trái phiếu được đăng ký niêm yết như sau/ Approval for listing the total issued bonds on the HNX in accordance with applicable laws and procedures at the time of listing. The key details of the bonds are as follows:**
 - **Tên Trái Phiếu: Trái phiếu DSEH2426001;**
Bond name: Bond DSEH2426001;
 - **Loại Trái phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành;**
Type of Bond: Non-convertible bonds, unsecured, without warrants, guaranteed by the issuer's commitment to direct repayment;
 - **Mệnh giá trái phiếu: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/trái phiếu;**
Face Value per Bond: 100,000 VND (One hundred thousand Vietnamese dong/bond);
 - **Tổng số lượng trái phiếu chào bán: 3.000.000 (Ba triệu) trái phiếu;**
Total Number of Bonds Offered: 3,000,000 (Three million) bonds;
 - **Tổng giá trị trái phiếu chào bán theo mệnh giá: 300.000.000.000 đồng (Ba trăm tỷ đồng);**
Total Bond Value at Face Value: 300,000,000,000 VND (Three hundred billion Vietnamese dong);

- Thời gian dự kiến niêm yết: trong năm 2025;

Expected Listing Period: During 2025;

- Mã trái phiếu: DSE125004.

Bond Code: DSE125004.

2. Hội đồng quản trị quyết định thời gian niêm yết cụ thể, và các nội dung khác liên quan đến việc đăng ký niêm yết trái phiếu phù hợp với quy định pháp luật và tình hình hoạt động của Công ty.

The Board of Directors shall decide the specific listing time, and other related matters of the and listing of bonds in accordance with legal regulations and the Company's operational conditions.

3. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau liên quan đến thủ tục đăng ký niêm yết chứng khoán đối với trái phiếu của Công ty/ *The General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the Board of Directors to carry out the following tasks related to the procedures for listing of the Company's bonds.*

- a) Quyết định thời gian thực hiện phù hợp với điều kiện thị trường và tình hình thực tế của công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

Deciding on the timing of implementation in line with market conditions and the Company's actual circumstances, ensuring compliance with legal regulations.

- b) Quyết định ký kết các văn bản liên quan để thực hiện việc niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trái phiếu.

Approving the signing of relevant documents for the execution of bond listing or bond trading registration.

- c) Quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh, giải trình toàn bộ các nội dung theo quy định của pháp luật có liên quan đến việc niêm yết trái phiếu.

Deciding on additions, amendments, completions, and explanations of all content as required by the law on bond listing.

- d) Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác có liên quan đến việc thực hiện niêm yết trái phiếu theo quy định pháp luật.

Deciding on all other necessary matters for the implementation of bond listing in accordance with legal regulations.

- e) Hội đồng quản trị được quyền giao/ủy quyền lại cho cá nhân/đơn vị khác thuộc Công ty có chuyên môn có liên quan thực hiện bất kỳ công việc nào được giao tại Tờ trình này.

The Board of Directors is able to assign or reauthorize individuals or units within the Company with relevant expertise to perform any tasks specified in this Proposal.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN



Nguyễn Hoàng Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY

Số/No.: 10/2025/TT-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động năm 2025 (ESOP)

PROPOSAL

Re: Approval for the issuance of Employee Stock Ownership Plan in 2025 (ESOP)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and guidelines for implementation;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, Accounting Law, Independent Auditing Law, State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, Tax Administration Law, and National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE/ The Charter of DNSE Securities Joint Stock Company.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động năm 2025 (ESOP), cụ thể như sau:

The Board of Directors ("BOD") of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") the plan for issuing Employee Stock Ownership Plan in 2025 (ESOP), specifically as follows:

1. Cơ sở đề xuất/ Proposed Rationale

- Báo cáo về việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động đã được phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông năm 2024: Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024 của ĐHĐCĐ đã phê duyệt kế hoạch phát hành 9.300.000 Cổ Phiếu Thưởng cho người lao động của DNSE trong năm 2024. Tuy nhiên, thực tế biến động thị trường dẫn đến việc HĐQT chưa thực hiện được phương án phát hành cổ phiếu thưởng như đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.



Report on the implementation of the plan for issuing Employee Stock Ownership Plan approved by the General Meeting of Shareholders in 2024: Resolution No.01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ dated April 16, 2024, of the AGM approved the plan of issuing 9,300,000 bonus shares to DNSE employees in 2024. However, due to actual market fluctuations, the BOD has not yet implemented the plan of issuing bonus shares approved by the AGM.

- Thực hiện chiến lược của Công ty nhằm gắn kết đội ngũ nhân sự trong dài hạn, DNSE sẽ triển khai kế hoạch phát hành toàn bộ 9.300.000 cổ phiếu thưởng cho người lao động đã dự định trong các năm 2022, 2023 và 2024, đồng thời kết hợp với dự định phát hành thêm 3.300.000 Cổ Phiếu Thưởng cho người lao động (tương đương tỷ lệ 1% tổng số cổ phiếu đang lưu hành hiện tại) cho kế hoạch năm 2025, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt triển khai phương án phát hành 12.600.000 Cổ Phiếu Thưởng cho người lao động trong năm 2025, chi tiết theo Phương án nêu tại Mục 2 dưới đây.

To implement the Company's strategy to foster long-term employee engagement, DNSE will issue all 9,300,000 bonus shares to employees that were planned in the years 2022, 2023, and 2024, and in combination with the plan of issuing an additional 3,300,000 bonus shares to employees (equivalent to 1% of the total currently outstanding shares) for the plan 2025, the BOD respectfully submits to the AGM for approval for the plan of issuing a total of 12,600,000 bonus shares to employees in 2025, detailed in the Plan outlined in Section 2 below.

2. Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động ("Phương Án Phát Hành") năm 2025/ Plan of issuing bonus shares to employees ("Issuance Plan") in 2025

Tên Cổ Phiếu <i>Name of shares</i>	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE <i>Common stock of DNSE Securities Joint Stock Company</i>
Loại Cổ Phiếu <i>Type of shares</i>	Cổ phiếu phổ thông <i>Common stock</i>
Mệnh giá Cổ Phiếu <i>Par value</i>	10.000 đồng/cổ phiếu <i>10.000 VND per stock</i>
Số lượng Cổ Phiếu đang lưu hành <i>Number of outstanding shares</i>	330.000.000 cổ phiếu <i>330.000.000 stock</i>
Tổng số lượng Cổ Phiếu phát hành; số lần phát hành và số lượng cổ phiếu phát hành của từng lần dự kiến <i>Total number of issued shares; number of issuances and number</i>	Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa là 12.600.000 cổ phiếu (tương đương xấp xỉ 3,82% tổng số cổ phần đang lưu hành). Việc phát hành sẽ được thực hiện tối đa thành 02 (hai) lần, ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành cụ thể của mỗi lần, với điều kiện tổng số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đã được ĐHĐCĐ thông qua. <i>The total number of shares expected to be issued is a maximum of 12,600,000 shares (equivalent to approximately 3.82% of the total number of outstanding shares). The issuance will be carried out in maximum of 02 (two) times, the General Meeting of Shareholders</i>

<i>of issued shares for each scheduled offering</i>	<i>assigns/authorizes the Board of Directors to decide on the specific number of shares to be issued each offering, provided that the total number of shares to be issued does not exceed the total number of shares approved by the General Meeting of Shareholders.</i>
Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) <i>Total expected issuance value (at par value)</i>	Tổng giá trị phát hành dự kiến tối đa là 126.000.000.000 VND (Một trăm hai mươi sáu tỷ đồng). <i>The total expected maximum issuance value is VND 126,000,000,000 (One hundred and twenty-six billion VND).</i>
Đối tượng được tặng Cổ Phiếu <i>Subjects receiving Shares</i>	Cán bộ nhân viên Công ty (Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành, cán bộ nhân viên DNSE) có đóng góp tích cực trong việc xây dựng và phát triển công ty. <i>Employees (including BOD members, Supervisory Board members, Executive Board members, and employees of DNSE) who have made positive contributions to the construction and development of the company.</i> ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng Cổ Phiếu Thưởng được phân phối cho từng đối tượng. <i>The AGM assigns/authorizes the BOD to determine the specific criteria, list, and number of Bonus Shares to be distributed to each recipient.</i>
Phương thức thực hiện <i>Implementation Method</i>	Phát hành cổ phiếu thưởng trực tiếp cho người lao động trong công ty theo danh sách do HĐQT phê duyệt. <i>Directly issue bonus shares to the company's employees according to the list approved by the BOD.</i>
Nguồn vốn thực hiện <i>Source of Funds</i>	Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và/hoặc Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. <i>From the Surplus Equity and/or Retained Earnings.</i> Theo Báo cáo tài chính kiểm toán tại ngày 31/12/2024, thặng dư vốn cổ phần và/hoặc Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty bao gồm. <i>According to the audited financial statements as of December 31, 2024, the company's Surplus Equity and/or Retained Earnings include:</i> - Thặng dư vốn cổ phần: 572.725.725.300 VND (Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi hai tỷ bảy trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn ba trăm đồng Việt Nam)

17/12/2024
 Ủy ban
 Chứng
 khoán
 Việt
 Nam

	<p><i>Surplus Equity: 572,725,725,300 VND (In words: Five hundred seventy-two billion, seven hundred twenty-five million, seven hundred twenty-five thousand, three hundred Vietnamese Dong)</i></p> <p>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 151.240.598.545 VND (Bằng chữ: Một trăm năm mươi một tỷ hai trăm bốn mươi triệu năm trăm chín mươi tám nghìn năm trăm bốn mươi lăm đồng Việt Nam)</p> <p><i>Retained Earnings: 151,240,598,545 VND (In words: One hundred fifty-one billion two hundred forty million five hundred ninety-eight thousand five hundred forty-five Vietnamese Dong)</i></p> <p>DHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết nguồn vốn thực hiện.</p> <p><i>The AGM assigns/authorizes the BOD to determine the detailed source of funds.</i></p>
<p>Thời gian thực hiện <i>Implementation Timeline</i></p>	<p>Dự kiến tối đa 02 (hai) lần phát hành trong năm 2025, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.</p> <p><i>Expected maximum of 02 (two) issuances in 2025, after being approved by the State Securities Commission.</i></p> <p>DHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian phát hành cụ thể của từng lần chào bán.</p> <p><i>The General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the Board of Directors to decide on the specific issuance time of each offering.</i></p>
<p>Hạn chế chuyển nhượng <i>Transfer Restrictions</i></p>	<p>Toàn bộ (100%) số lượng cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm và tối đa 05 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.</p> <p><i>All (100%) of the issued shares will be subjected to transfer restriction for a minimum of 01 (one) year and a maximum of 05 (five) years from the date of completion of the issuance period.</i></p> <p>Giao/Ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ và số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong từng giai đoạn, thời gian hạn chế chuyển nhượng, tỷ lệ và khối lượng Cổ Phiếu được giải tỏa hạn chế chuyển nhượng và khối lượng Cổ Phiếu tiếp tục bị hạn chế chuyển nhượng cụ thể trong từng giai đoạn và các điều kiện, điều khoản giải tỏa, hạn chế chuyển nhượng cụ thể.</p> <p><i>To assign/authorize the BOD to determine the ratio and number of shares with transfer restrictions in each phase, the duration of transfer restrictions, the ratio and volume of shares released from transfer restrictions, the volume of shares that continue to be restricted, and the specific conditions and terms for releasing transfer restrictions.</i></p>

<p>Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ còn dư hoặc từ chối nhận</p> <p><i>Rounding and Handling of Fractional or Declined Shares</i></p>	<p>Số lượng cổ phiếu phát hành cho từng người lao động sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và số cổ phiếu mà người lao động từ chối nhận (nếu có) sẽ được giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác theo nguyên tắc đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi của người lao động.</p> <p><i>The number of shares issued to each employee will be rounded down to the nearest unit. Any fractional shares (if any) and the shares that employees decline to receive (if any) will be assigned/authorized for the Board of Directors to decide on the share distribution to other recipients, ensuring compliance with legal regulations and protecting the rights of employees.</i></p>
<p>Lưu ký và đăng ký giao dịch/niêm yết số lượng cổ phiếu phát hành</p> <p><i>Depository and Registration for Trading/Listing of Issued Shares</i></p>	<p>Cổ phiếu phát hành theo phương án này sẽ được đăng ký chứng khoán tập trung bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p><i>The shares issued under this plan will be additionally registered for centralized securities depository at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and additionally listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange in accordance with legal regulations.</i></p>

3. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị/ Assigning/Approving the assignment /authorization for the Board of Directors

- a. Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công hoặc khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo đợt phát hành được thành công phù hợp với quy định của pháp luật về điều lệ của Công ty;

Approving the detailed plan, supplementing, and completing the content of the stock issuance plan and/or amending the issuance plan if necessary to ensure the success of the issuance or if there is any complaint from competent state agencies to ensure the success of the issuance in accordance with the company's Charter and Legal regulations.

- b. Quyết định sử dụng, cân đối nguồn vốn để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thông qua phát hành Cổ phiếu thưởng phù hợp với phê duyệt của ĐHĐCĐ.

Deciding on the utilization and allocation of funds for issuing shares to increase charter capital through the issuance of Bonus Shares in accordance with the approval of the AGM.

- c. Quyết định tiêu chuẩn lựa chọn và danh sách cán bộ nhân viên (CBNV) được phân phối Cổ phiếu thưởng, nguyên tắc xác định số Cổ phiếu thưởng được phân phối cho từng đối tượng.

Deciding on the criteria for selection and the list of company employees to be allocated Bonus Shares, as well as the principles for determining the number of Bonus Shares to be distributed to each recipient.



- d. Quyết định phương thức và thời gian thực hiện thực tế của từng lần phát hành, xác định số lượng cổ phiếu phát hành cụ thể cho từng lần, đảm bảo tổng số lượng không vượt quá tổng số lượng Cổ Phiếu đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Deciding the actual implementation method and timeline, determining the number of shares to be issued in each offering, ensuring that the total number does not exceed the total number of shares approved by the AGM.

- e. Quyết định các chính sách, yêu cầu ràng buộc áp dụng với CBNV sở hữu Cổ Phiếu Thưởng.

Deciding on the policies and binding requirements applicable to employees holding Bonus Shares.

- f. Quyết định về thời gian hạn chế chuyển nhượng, số lượng cổ phần giải tỏa chuyển nhượng hằng năm, các quy định, điều kiện về hạn chế chuyển nhượng phù hợp với nội dung tại Mục 2 Tờ trình này.

Deciding the duration of transfer restriction, the number of shares to be released and transferred annually; regulations, and conditions on transfer restrictions in accordance with the content in Section 2 of this Proposal.

- g. Quyết định và quy định về việc Công ty mua lại Cổ Phiếu Thưởng của CBNV (khi nghỉ việc/theo yêu cầu) khi đáp ứng điều kiện về hạn chế chuyển nhượng.

Deciding and regulating the buyback of Bonus Shares from employees (upon resignation/request) when the transfer restriction conditions are met.

- h. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài; quyết định việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài nếu chương trình ESOP có phát hành cho CBNV là người nước ngoài, và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc điều chỉnh này theo quy định của pháp luật (nếu có).

Approving the plan to ensure that the issuance of shares meets the foreign ownership ratio requirements in case of issuing shares to employees who are foreign investors; deciding on changes to the foreign ownership ratio if the ESOP program issues shares to foreign employees, and carrying out related procedures in accordance with legal regulations (if any).

- i. Hoàn thiện và thực hiện các hồ sơ, thủ tục để phát hành ESOP theo yêu cầu của cơ quan nhà nước và theo quy định của pháp luật.

Completing and implementing the documents and procedures for issuing ESOP as required by state agencies and in accordance with legal regulations.

- j. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ: (i) sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty, (ii) điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phần, (iii) sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty và ban hành Điều lệ tương ứng, (iv) đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung và các thủ tục có liên quan khác.

Performing the necessary procedures for the change in charter capital: (i) amending and supplementing the Company's establishment and operation license, (ii) adjusting the Company's business registration certificate after the completion of share issuance, (iii)

amending/supplementing the provisions on charter capital in the Company's Charter and issuing the corresponding Charter; (iv) registering for centralized depository and registering for additional trading/listing, and other related procedures.

- k. Lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phần phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của Pháp luật;

Selecting an appropriate time, carrying out related tasks, and approving the documents for registering additional securities at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and registering for additional listing of newly issued shares at the Stock Exchange in accordance with legal regulations.

- l. Quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan khác nhằm mục đích thực hiện thành công đợt phát hành.

Deciding all other relevant issues to ensure the successful completion of the issuance.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archived: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN

Nguyễn Hoàng Giang



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**
*DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY*

Số/No.: 11/2025/TT-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025

Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua năm 2025

PROPOSAL

Re: Approval for the Share Issuance Plan for Existing Shareholders via Rights Offering Method in 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and guidelines for implementation;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, Accounting Law, Independent Auditing Law, State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, Tax Administration Law, and National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, of the Government providing detailed regulations for implementing a number of articles of the Securities Law;*
- *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE/ Pursuant to the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;*
- *Căn cứ kế hoạch và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ("Công Ty") hoặc ("DNSE")/ The capital plan and funding needs of DNSE Securities Joint Stock Company;*

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") xem xét và phê duyệt các nội dung liên quan đến chủ trương và kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua của Công Ty với nội dung cụ thể như sau:



Based on the business plan 2025, the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company ("Board of Directors") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") for consideration and approval for matters of the policy and plan for issuing shares to existing shareholders via the rights offering method, with the following specific details:

A. Thông qua kế hoạch và chủ trương phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua ("Kế Hoạch Phát Hành") của Công Ty như sau/ Approval for the plan and policy of issuing shares to existing shareholders via rights offering (the "Issuance Plan") of the Company as follows:

- | | |
|--|--|
| 1. Tổ chức phát hành
<i>Issuer</i> | : Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
<i>DNSE Securities Joint Stock Company</i> |
| 2. Tên cổ phiếu
<i>Name of share</i> | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
<i>DNSE Securities Joint Stock Company Shares</i> |
| 3. Mã chứng khoán
<i>Ticker symbol</i> | : DSE
<i>DSE</i> |
| 4. Loại cổ phiếu
<i>Type of shares</i> | : Cổ phiếu phổ thông
<i>Common Shares</i> |
| 5. Mệnh giá cổ phiếu
<i>Par value per share</i> | : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu
<i>10,000 VND (Ten Thousand VND)/share</i> |
| 6. Số lượng trước khi phát hành dự kiến
<i>Estimated number of shares before issuance</i> | : 342.600.000 cổ phiếu (đã bao gồm số lượng cổ phiếu thưởng dự kiến phát hành cho người lao động (ESOP) năm 2025).
<i>342,600,000 shares (included the number of bonus shares expected to be issued to employees (ESOP) in 2025)</i> |
| 7. Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại
<i>Number of Treasury shares</i> | : 0 cổ phiếu
<i>0 share</i> |
| 8. Số lượng cổ phiếu chào bán
<i>Number of offered shares</i> | : Dự kiến là 85.650.000 (Tám mươi lăm triệu sáu trăm năm mươi nghìn) cổ phiếu, tương đương 25,00% số lượng cổ phiếu trước phát hành.
<i>Số lượng cổ phần chào bán có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng cổ phần đang lưu hành tại thời điểm chào bán và được xác định theo tỷ lệ thực hiện quyền.</i>
<i>Expected to be 85,650,000 shares (Eighty five million six hundred and fifty thousand shares), equivalent to 25.00% of the total number of shares prior to the issuance.</i>
<i>The number of offered shares may vary depending on the actual number of outstanding shares at the time of offering</i> |

and will be determined based on the rights offering ratio.

9. Giá chào bán
Offering price
- : Giá chào bán dự kiến tối thiểu là 12.500 VND/cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho HĐQT xây dựng nguyên tắc xác định giá chào bán chi tiết, quyết định giá chào bán cụ thể và đảm bảo giá chào bán không thấp hơn 12.500 VND/cổ phiếu.
- The expected minimum offering price is 12,500 VND per share.*
- The General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the Board of Directors to establish detailed principles for determining the offering price, decide on the specific offering price, and ensure that the offering price is not lower than 12,500 VND per share.*
10. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán (theo mệnh giá)
Total par value of offered shares
- : Dự kiến là 856.500.000.000 VND (Tám trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm tỷ đồng).
- Expected to be 856,500,000,000 VND (Eight hundred fifty-six thousand five hundred trillion Vietnam Dong).*
11. Số tiền dự kiến thu được
Expected proceeds
- : 1.070.625.000.000 VND (Một nghìn không trăm bảy mươi tỷ, sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng).
- 1,070,625,000,000 VND (One trillion seventy billion six hundred twenty-five million VND)*
12. Đối tượng chào bán
Target investors for the offering
- : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu.
- Existing shareholders on the shareholder list as of the record date for rights allocation*
13. Phương thức thực hiện quyền
Method of Exercising Rights
- : Cổ đông được hưởng quyền mua cổ phần sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền. Quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng theo nguyên tắc là người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác, người nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho người thứ ba.
- Shareholders entitled to purchase shares shall exercise their rights according to the prescribed method. The right to purchase shares can be transferred under the principle that the holder of the purchase right may transfer it to another person, but the transferee shall not transfer the purchase right to a third party.*
14. Hình thức chào bán
Form of offering
- : Thông qua tỷ lệ thực hiện quyền mua tương ứng của cổ đông lại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Rights offering proportional to shareholders' ownership as of*

		the record date.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền <i>Rights offering ratio</i>	: 4:1 (Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 04 quyền được mua 01 cổ phần mới).	4:1 (On the record date, for every 1 share owned, the shareholder receives 1 right; 4 rights entitle the shareholder to purchase 1 new share).
16. Nguyên tắc làm tròn <i>Rounding principle</i>	: Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.	<p>Vi dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 99 cổ phần, sẽ được hưởng 99 quyền mua. Khi đó số cổ phần chào bán cổ đông A được mua như sau: $99/4 = 24,75$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 24 cổ phần.</p> <p><i>Fractional shares arising from the rights exercise will be rounded down to the nearest whole number to ensure the total shares do not exceed the total number of offered shares. Decimal shares will be rounded down to 0 share.</i></p> <p><i>Example: On the record date, Shareholder A owns 99 shares, equivalent to 99 rights. The number of shares Shareholder A can purchase is calculated as $99/4 = 24.75$ shares. After rounding down, Shareholder A can purchase 24 shares.</i></p>
17. Hạn chế chuyển nhượng <i>Transfer restrictions</i>	: Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua được tự do chuyển nhượng.	<p>Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phần đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phần. Số lượng cổ phần mua thêm từ quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <p><i>Shares offered to existing shareholders via rights exercise will not be restricted to transfer.</i></p> <p><i>Existing shareholders holding restricted shares are still entitled to rights. Additional shares purchased through the rights exercise will not be subject to transfer restrictions.</i></p>
18. Chuyển nhượng quyền mua <i>Rights transfer</i>	: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người	

nhận chuyển nhượng không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

Shareholders named in the shareholder list on the record date are entitled to transfer their rights to others during the prescribed period, with a one-time transfer limit (the transferee cannot transfer the rights to a third party). The transferor and transferee agree on the transfer price and payment terms.

19. Thời gian dự kiến chào bán : Trong năm 2025 sau khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Expected offering period

In 2025, after receiving the Certificate of Public Offering Registration from the State Securities Commission.

20. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết trong trường hợp cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua : Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết do cổ đông không thực hiện quyền mua ("Cổ Phiếu Cần Phân Phối") được Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị ("HĐQT") chào bán cho các nhà đầu tư với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

Plan for handling odd shares and shares that are not fully offered for sale in case shareholders do not exercise or partially exercise their rights

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn nhà đầu tư có nhu cầu mua Cổ Phiếu Cần Phân Phối.

Số lượng Cổ Phiếu Cần Phân Phối được chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.

Việc phân phối Cổ Phiếu Cần Phân Phối cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: "Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau."

Đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các quy định khác liên quan đến pháp luật hiện hành.

NO
J P
NG
DP
RU

Unallocated shares from shareholders not exercising or partially exercising their rights ("Shares to be Allocated") are assigned/authorized by the AGM to be sold to investors at a price not lower than the offering price to existing shareholders or to terminate the offering as decided by the BOD.

The AGM authorizes the BOD to establish criteria and select investors being interested in purchasing Shares to be Allocated. Shares sold to other investors as decided by the BOD will be subject to a transfer restriction for 1 year from the completion of the offering.

If the statutory distribution period (including extensions, if any) expires and shares remain undistributed, those shares will be canceled, and the BOD will decide to conclude the offering.

The allocation of Shares to be Allocated to other investors must meet the following conditions:

Complying with Article 195 of the Enterprise Law 2020: "Subsidiaries are not allowed to invest in their parent company. Subsidiaries of the same parent company are not allowed to invest in or purchase shares to create cross-ownership."

Complying with the provisions of Article 42 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law and other relevant regulations under the current law.

21. Điều khoản pha loãng

Dilution terms

: Do số lượng cổ phần lưu hành sẽ tăng lên nên các rủi ro pha loãng có thể xảy ra gồm (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) pha loãng tỷ lệ sở hữu đối với cổ đông hiện hữu không tham gia đợt chào bán

Due to the increase in the number of outstanding shares, dilution risks may include: (i) Dilution of earnings per share (EPS); (ii) Dilution of book value per share and (iii) Dilution of ownership ratio for shareholders not participating in the offering.

22. Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán thêm

Registration of listing shares

: Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm thành công sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung theo quy định của pháp luật chứng khoán

All successfully additional issued shares will be registered in accordance with the securities law.

23. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu

: Không quy định.

Minimum successful offering ratio *Not applicable.*

24. Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán
- Plan of compensating the expected capital shortfall to be raised from the offering*
- Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh tiến độ triển khai phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành và huy động các nguồn vốn từ các tổ chức/cá nhân để bù đắp phần thiếu hụt.
- If not all shares are distributed as expected and the proceeds fall short of expectations, the AGM assigns/authorizes the BOD to adjust the timeline for implementing the plan for using the proceeds raised from the offering and raise additional funds from institutions or individuals to cover the shortfall.*
25. Phương án đảm bảo đợt chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
- Plan to ensure compliance with Foreign Ownership Regulations*
- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- The AGM assigns/authorizes the BOD to implement measures ensuring the offering complies with foreign ownership limits.*

B. Thông qua Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán/ Approval of the Plan for Using Proceeds from the Issuance

Số tiền thu được từ đợt phát hành được sử dụng để bổ sung vốn cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán, đầu tư vào trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các giấy tờ có giá khác. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

The proceeds from the issuance will be used to supplement capital for loans, cash advances, investments in bonds, certificates of deposit, and other valuable papers. The General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the BOD to decide on specific capital usage plans and proactively adjust the use of collected capital, the time of capital disbursement if necessary and in accordance with the actual situation of the Company.

C. Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung/ Approval of Additional Registration for Depository and Listing

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Công ty cam kết sẽ thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh toàn bộ số lượng cổ phần đã phát hành theo đúng quy định của pháp luật.

After completing the issuance, the Company commits to carrying out the registration for additional depository with the Vietnam Securities Depository and additional listing of shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange for all shares issued in accordance with legal regulations.

D. Thông qua trình tự thực hiện các phương án phát hành, chào bán chứng khoán nêu tại tờ trình này như sau/ Approving the implementation procedures for the issuance and offering of securities as outlined in this Proposal as follows:

Đề nghị ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định thứ tự thực hiện các phương án phát hành sau/ Proposing that the General Meeting of Shareholders assigns/authorizes the Board of Directors:

STT <i>No.</i>	Phương án <i>Issuance Plan</i>	Trình tự thực hiện dự kiến <i>Expected order of execution</i>
1	Phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động năm 2025 <i>Plan for issuing bonus shares to employees in 2025</i>	Trong năm 2025 hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT <i>In 2025 or another time according to the decision of the BOD</i>
2	Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua <i>Plan for issuing shares to existing shareholders via the rights offering method</i>	Trong năm 2025 hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT <i>In 2025 or another time according to the decision of the BOD</i>

Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu chính xác phụ thuộc vào kết quả đợt phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động nên trong tờ trình này đang được ghi là số dự kiến.

The exact number of shares issued to existing shareholders depends on the results of the stock bonus issuance for employees, so in this proposal, it is recorded as an estimated number.

E. Thông qua việc giao/ủy quyền và triển khai thực hiện/ Approval for assignment/ authorization, and implementation

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc có liên quan để triển khai Kế Hoạch Phát Hành bao gồm nhưng không hạn chế bởi việc/ The AGM assigns/authorizes the BOD to carry out relevant tasks to implement the Issuance Plan including but not limited to:

1. Thực hiện việc phát hành cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phần theo phương án phát hành;

Implementing the issuance of shares and decide on matters related to the procedures for distributing shares according to the Issuance Plan;

2. Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;

Deciding on the detailed content of the share Issuance Plan and/or modify and supplement the Issuance Plan as necessary to ensure the practicality of the Company or upon the request of competent authorities to ensure that the issuance is completed in compliance with the law, the Company's charter, and the rights of shareholders and the Company;

3. Quyết định số lượng cổ phần phát hành theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm triển khai phương án phát hành;

Determining the number of shares to be issued based on the actual number of shares in circulation at the time of the implementation of the Issuance Plan;

4. Lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để thực hiện chào bán, phát hành cổ phần sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Selecting an appropriate issuance timing for conducting offerings, issuing shares after obtaining approval from the State Securities Commission;

5. Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, phần lẻ cổ phần, cổ phiếu mà cổ đông từ chối mua;

Handling odd shares, fractional shares, or shares refused to purchase by shareholders;

6. Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;

Deciding on the use of proceeds and adjust the use of proceeds, timing for fund disbursement in case these align with the Company's actual business situation;

7. Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả phát hành.

Carrying out amendments or additions to the Company's charter to record the increase in charter capital after the issuance result;

8. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;

Approving the increase in charter capital and carry out necessary legal and procedural tasks, including amending the Company's Business Registration Certificate, Operating License, and other licenses corresponding to the total par value of the issued shares after the issuance;

9. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;

Performing tasks needed for registration, depository, listing of issued shares with the Vietnam Securities Depository and listing on the Ho Chi Minh Stock Exchange, for the entire number of shares issued according to legal regulations;

10. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán, phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu;

Deciding on all issues related to share issuance, the additional registration, depository, and additional listing or re-listing of shares;

11. Các nội dung giao/ủy quyền khác được nêu cụ thể tại phương án phát hành chi tiết.

Other assigned/authorized issues as specified in the detailed Issuance Plan.

HĐQT được quyền giao/ủy quyền lại cho cá nhân/đơn vị khác thuộc Công ty có chuyên môn có liên quan thực hiện bất kỳ công việc nào nêu trên. Việc giao/ủy quyền này được lập thành văn bản riêng.



The BOD is able to assign or reauthorize individuals or units within the Company or specialized external organizations to execute any of the aforementioned tasks. This delegation will be documented in a separate written agreement.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN

Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**
*DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY*
Số/No.: 12/2025/TTr-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025
Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the 2025 Corporate Bond Issuance Plan

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law amending and supplementing several articles of the Securities Law, Accounting Law, Independent Auditing Law, State Budget Law, Management and Use of Public Property Law, Tax Administration Law, and National Reserve Law dated November 29, 2024, and related guiding documents;*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán/ Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, of the Government providing detailed regulations for implementing a number of articles of the Securities Law;*
- *Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế/ Decree No. 153/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, issued by the Government, regulating the private placement and trading of corporate bonds in the domestic market and the issuance of corporate bonds to the international market;*



- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế/ Decree No. 65/2022/NĐ-CP dated September 16, 2022, issued by the Government, amending and supplementing certain provisions of Decree No. 153/2020/NĐ-CP on the private placement and trading of corporate bonds in the domestic market and the issuance of corporate bonds to the international market;
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế/ Decree No. 08/2023/ND-CP dated March 5, 2023 of the Government amending, supplementing and suspending the implementation of a number of articles in the decrees regulating the offering and trading of individual corporate bonds in the domestic market and the offering of corporate bonds to the international market;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE/ Pursuant to the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;
- Căn cứ kế hoạch và nhu cầu vốn của Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ("**Công Ty**") hoặc ("**DNSE**")/ The capital plan and funding needs of DNSE Securities Joint Stock Company.

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét và phê duyệt các nội dung liên quan đến chủ trương và kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp của Công Ty với nội dung cụ thể như sau:

*Based on the business and production plan for 2025, the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company ("**BOD**") submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("**AGM**") for consideration and approval regarding of the contents related to the policy and plan for issuing corporate bonds of the Company, with the following details:*

1. Thông qua kế hoạch và chủ trương phát hành trái phiếu ("Kế Hoạch Phát Hành**") của Công Ty như sau/ Information on the Plan and Market for Corporate Bond Issuance ("**Issuance Plan**")**

Dựa trên tình hình diễn biến tích cực của thị trường chứng khoán trong thời gian gần đây và kế hoạch mở rộng kinh doanh của Công Ty trong thời gian tới, HĐQT đề xuất thực hiện kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp bằng Đồng Việt Nam, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của DNSE ("**Trái Phiếu**") với các nội dung về cơ bản như sau:

Based on the positive developments in the stock market over the recent period and the Company's goal of utilizing the bond issuance channel as an effective method of mobilizing medium- and long-term capital for its business operations, the BOD proposes the Issuance Plan, with the primary content summarized as follows:

Tổng giá trị (các) đợt phát hành : Tối đa 1.200.000.000.000 VND (một nghìn hai trăm tỷ đồng).

Total issuance value Up to VND 1,200,000,000,000 (One trillion two hundred billion Vietnamese dong)

Kỳ hạn mỗi trái phiếu : Tối đa 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày phát hành.

Issuance term Up to 24 (Twenty-four) months from the issuance date.

Số lượng đợt phát hành dự kiến : Tối đa 03 (ba) đợt phát hành.

The expected number of issuance rounds HĐQT sẽ quyết định số lượng đợt phát hành cụ thể trong năm căn cứ tình hình thực tế.

A maximum of 03 (three) issuance rounds.

The Board of Directors will decide the specific number of issuance rounds in the year based on the actual situation.

Thời gian phát hành : Dự kiến trong vòng 12 tháng kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua Kế Hoạch Phát Hành này.

Issuance timing

Expected within 12 months from the date of AGM approval of the Issuance Plan

Phương thức chào bán : Trái Phiếu phát hành riêng lẻ và/hoặc chào bán ra công chúng tùy theo quyết định của HĐQT với từng đợt phát hành.

Offering method

The Bonds will be issued privately and/or offered to the public, depending on the decision of the Board of Directors for each issuance round

Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ trái phiếu : Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu sẽ được sử dụng để thực hiện các hoạt động, chương trình, kế hoạch kinh doanh, đầu tư và/hoặc cơ cấu lại nợ của Công Ty. HĐQT sẽ quyết định kế hoạch sử dụng vốn cụ thể của từng đợt phát hành phù hợp với nhu cầu hoạt động của Công Ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Plan for using capital obtained from the issuance of bonds

All proceeds from the Bond issuance will be used to implement the Company's activities, programs, business plans, and investments and/or debt restructuring. The Board of Directors will determine the specific plan for the use of proceeds for each issuance round in accordance with the Company's operational needs and current legal regulations.

2. Thông qua việc giao và triển khai thực hiện

Approval of the assignment and implementation

Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau/ The AGM assigns/authorizes the Board of Directors to organize and implement the following tasks:

a. Quyết định các nội dung, hồ sơ và công việc cụ thể để triển khai Kế Hoạch Phát Hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc/ Deciding all content, issues, and tasks related to the implementation of the Issuance Plan, ensuring compliance with applicable legal regulations, including.

- (i). Quyết định tổng khối lượng phát hành của các đợt trên thực tế, số lượng đợt phát hành, khối lượng phát hành của từng đợt, thời gian phát hành, loại hình trái phiếu, mục đích phát hành, kế hoạch sử dụng vốn, phương thức và hình thức phát hành của mỗi đợt phát hành;



Deciding specific issuance conditions and terms (e.g., issuance value, bond quantity, interest rate, issuance method, etc.) in each issuance.

- (ii). Quyết định toàn bộ các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu trong từng đợt phát hành, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung liên quan đến lãi suất, kỳ hạn, quyết định việc Trái Phiếu có bảo đảm hoặc không (cùng các điều khoản về bảo đảm kèm theo, nếu áp dụng) và các nội dung chi tiết khác của đợt phát hành; và

Deciding all terms and specific conditions of the Bonds for each issuance round, including but not limited to matters related to interest rates, terms, decisions on whether the Bonds are secured or unsecured (along with accompanying security terms, if applicable), and other detailed contents of the issuance round; and

- (iii). Quyết định việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các văn kiện, hợp đồng, thoả thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu.

Deciding on negotiating, signing, and organizing the implementation of documents, contracts, agreements, and materials related to the Bond issuance.

- b. Quyết định thời gian cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký, lưu ký và niêm yết Trái Phiếu đã phát hành (nếu áp dụng) theo quy định pháp luật/ *Deciding specific timing and organize the execution of all tasks related to the registration, depository, and listing of bonds issued (if applicable) under legal regulations.*
- c. Quyết định, thực hiện các công việc khác đã được ĐHĐCĐ giao/ủy quyền tại Kế Hoạch Phát Hành/ *Deciding and implement other tasks assigned/authorized by the AGM within the Issuance Plan.*
- d. HĐQT được quyền giao/ủy quyền lại cho cá nhân/đơn vị khác thuộc Công ty có chuyên môn có liên quan thực hiện bất kỳ công việc nào nêu trên. Việc ủy quyền này được lập thành văn bản riêng/ *The BOD is able to assign or reauthorize individuals or units within the Company or specialized external organizations to execute any of the aforementioned tasks. This delegation will be documented in a separate written agreement.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above;
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTOR

CHAIRMAN



Nguyễn Hoàng Giang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**
DNSE SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY
Số/No.: 13/2025/TTr-DNSE-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2025
Hanoi, March 18, 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần, phần vốn góp của công ty quản lý quỹ

PROPOSAL

Re: Approval of the policy of investment, capital contribution to purchase shares, contributed capital of the fund management company

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and related guiding documents;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplements to a number of articles of the Securities Law, the Accounting Law, the Independent Auditing Law, the State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024, and guidelines for implementation;*
- *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ Phần Chứng khoán DNSE/ Pursuant to the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company,*

Năm 2024, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần của công ty quản lý quỹ theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2024. Tuy nhiên, thực tế biến động thị trường dẫn đến việc HĐQT chưa thực hiện được chủ trương. Xét thấy năm 2025 là thời điểm phù hợp để triển khai nội dung trên, do vậy Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần, phần vốn góp của công ty quản lý quỹ, cụ thể như sau:

in 2024, the General Meeting of Shareholders approved the policy of investment and capital contribution to purchase shares of the fund management company according to Resolution No. 01/2024/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ dated April 16, 2024. However, the market fluctuations prevented



the Board of Directors from implementing the policy. Considering that 2025 is the right time to implement the above contents, the Board of Directors ("BOD") of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") for approval the policy of investment, capital contribution to purchase shares, contributed capital of the fund management company, specifically, as follows:

1. Chấp thuận chủ trương đầu tư/góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp để sở hữu 01 (một) công ty quản lý quỹ làm công ty con thực hiện các hoạt động kinh doanh của công ty quản lý quỹ, bao gồm quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và các nghiệp vụ kinh doanh khác được phép theo quy định của pháp luật.

Approving the policy of investment/capital contribution/repurchase of shares/contributed capital to own 01 (one) fund management company as a subsidiary to carry out business activities of the fund management company, including management and distribution of securities investment fund certificates; management of securities investment portfolios and other business operations permitted by law.

2. Khi thực hiện công việc nêu tại mục 1 trên đây, DNSE đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật, bao gồm:

When performing the work mentioned in Section 1 above, DNSE ensures the conditions prescribed by law, including:

- a) Vốn chủ sở hữu sau khi góp vốn, mua lại cổ phần/vốn góp để sở hữu công ty quản lý quỹ tối thiểu phải bằng vốn điều lệ tối thiểu cho các nghiệp vụ kinh doanh DNSE đang thực hiện;

The equity after capital contribution or redemption of shares/contributed capital to own the fund management company must be at least equal to the minimum charter capital for DNSE business operations being carried out;

- b) Tỷ lệ vốn khả dụng sau khi góp vốn, mua lại công ty quản lý quỹ tối thiểu phải đạt 180%; và

The capital adequacy ratio after capital contribution or acquisition of the fund management company must be at least 180%; and

- c) DNSE đảm bảo tuân thủ hạn chế vay nợ và hạn chế đầu tư theo quy định của Thông tư 121/2020/TT-BTC và các quy định pháp luật liên quan;

DNSE ensures compliance with debt restrictions and investment restrictions in accordance with the provisions of Circular 121/2020/TT-BTC and relevant legal regulations;

- d) Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật tại từng thời kỳ.

Other conditions as prescribed by law in each period.

3. Giao/ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế quyết định và thực hiện các công việc sau:

Assigning/authorizing the BOD to decide and perform the following tasks based on the actual situation:

- a) Quyết định lựa chọn công ty quản lý quỹ/đối tác thực hiện góp vốn vào công ty quản lý quỹ để thực hiện việc mua lại công ty/góp vốn vào công ty;

Deciding on selection of a fund management company/partner to contribute capital to the fund management company to carry out the acquisition of the company/capital contribution to the company;

- b) Quyết định phương thức góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp của công ty quản lý quỹ và tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp; và

Deciding on the method of capital contribution/redemption of shares/contributed capital of the fund management company and the ratio of capital contribution and purchase of shares/contributed capital; and

- c) Tổ chức thực hiện các thủ tục góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp theo quy định pháp luật hiện hành, bao gồm việc quyết định điều kiện, điều khoản thỏa thuận của giao dịch góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp, quyết định nội dung, ký và ký kết các thỏa thuận, văn kiện, tài liệu, hồ sơ, cam kết, văn bản công bố thông tin, hồ sơ xin chấp thuận/cấp phép từ Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu áp dụng) và các văn bản khác cần thiết nhằm hoàn tất việc góp vốn/mua lại công ty quản lý quỹ.

Organizing the implementation of procedures for capital contribution, purchase of shares/contributed capital in accordance with current law, including deciding on the conditions and terms of agreement of capital contribution/repurchase of shares/contributed capital transactions, deciding on contents, signing and executing agreements, documents, papers, records, commitments, information disclosure statements, dossiers of application for approval/licenses from competent State agencies (if applicable) and other necessary documents to complete the capital contribution/acquisition of the fund management company.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./

Nơi nhận/ Recipients:

- Như k/g/ As above.
- HĐQT, BKS/ BOD, BOS;
- Ban TGD/ BOM;
- Lưu PC&TT/ Archive: L&C.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTOR



Nguyễn Hoàng Giang



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền

PROPOSAL

Re: Approval of the application for a license and implementation of warrants

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

To: The General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and related guiding documents;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ The Securities Law No.54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by the Law on amendments and supplementations to a number of articles of the Securities Law, the Accounting Law, the Independent Auditing Law, the State Budget Law, Law on Management and Use of Public Property Law, the Tax Administration Law, and the National Reserve Law dated November 29, 2024 and guidelines for implementation; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ Phần Chứng khoán DNSE/ Pursuant to the Charter of DNSE Securities Joint Stock Company;*
- *Các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan/ Relevant laws and internal regulations,*

Căn cứ nhu cầu và định hướng mở rộng hoạt động kinh doanh, nhằm cung cấp thêm cho Khách hàng các sản phẩm, dịch vụ tài chính mới nhằm tăng doanh thu cho DNSE, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("DNSE") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ("ĐHĐCĐ") thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền, cụ thể như sau:

Based on the needs and orientation of expanding business activities, in order to provide customers with new financial products and services to increase revenue for DNSE, the Board of Directors ("BOD") of DNSE Securities Joint Stock Company ("DNSE") respectfully submits to the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") for approval of the application for a license and implementation of warrants, specifically as follows:



1. Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương cho phép DNSE triển khai sản phẩm chứng quyền có bảo đảm, cụ thể:

The AGM approves the policy allowing DNSE to implement covered warrant products, specifically:

- a) Cho phép DNSE kinh doanh sản phẩm chứng quyền có bảo đảm.
Allowing DNSE to conduct business with covered warrant products.
- b) Sửa đổi Điều lệ Công ty để bổ sung các nội dung liên quan đến chứng quyền có bảo đảm theo yêu cầu của cơ quan nhà nước (nếu có).

Amending the Company Charter to supplement contents related to covered warrants as required by state authorities (if any).

- c) Thông qua tổng hạn mức cho tất cả các đợt phát hành tối đa là 20% so với giá trị vốn khả dụng của DNSE và trong mọi trường hợp không vượt quá mức giới hạn tối đa theo quy định của pháp luật liên quan.

Approving that the total limit for all issuances shall be a maximum of 20% of DNSE's available capital and shall in no case exceed the maximum limit prescribed by relevant laws.

- d) Thông qua phương án bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của DNSE đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm trong trường hợp DNSE bị mất khả năng thanh toán, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản/ *Approving DNSE's payment guarantee plan and obligations to warrant holders in the event of DNSE's insolvency, division, merger, consolidation, dissolution, or bankruptcy:*

- i. Việc thanh toán cho người sở hữu chứng quyền được bảo đảm bằng các nguồn tài sản sau đây:

Payment to warrant holders shall be secured by the following assets:

- Tài sản phòng ngừa rủi ro và các tài sản khác có trên tài khoản tự doanh;
Hedging assets and other assets in the proprietary trading account;
- Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký;
Margin deposits at the custodian bank;
- Bảo lãnh thanh toán của ngân hàng lưu ký; và/hoặc
Payment guarantees from the custodian bank; and/or
- Tài sản khác của DNSE phù hợp với quy định của pháp luật (nếu có).
Other assets of DNSE in accordance with legal regulations (if any).

- ii. Nghĩa vụ của DNSE đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp DNSE bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản: Người sở hữu chứng quyền được xem là chủ nợ có bảo đảm một phần của DNSE. Quyền, lợi ích của người sở hữu chứng quyền khi xảy ra các trường hợp nêu trên được xử lý theo quy định của pháp luật và ngang bằng với các chủ nợ có bảo đảm một phần khác của DNSE.

DNSE's obligations to warrant holders in the event of DNSE's insolvency, merger, consolidation, dissolution, or bankruptcy; Warrant holders shall be considered partially secured creditors of DNSE. The rights and interests of warrant holders

in the aforementioned cases shall be handled in accordance with legal regulations and equally with other partially secured creditors of DNSE.

2. **Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế để thực hiện các công việc sau đây:**

Assigning/Authorizing the Board of Directors to perform the following tasks based on actual conditions:

- a) **Quyết định thời điểm thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động nêu trên, bao gồm thủ tục xin cấp phép nghiệp vụ với cơ quan có thẩm quyền, sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp với quy định;**
- b) *Deciding on the timing and completion of necessary procedures to implement the above activities, including procedures for applying for a license with competent authorities, amending, and supplementing the Charter to comply with regulations;*
- c) **Quyết định nội dung, ký và ký kết các tài liệu thuộc hồ sơ xin cấp phép nghiệp vụ tại cơ quan có thẩm quyền, quyết định thời điểm phát hành và phương án chi tiết của từng đợt phát hành theo điều kiện thị trường và quy định của pháp luật liên quan; và**
- Deciding on the content, signing, and executing documents related to the business license application at competent authorities, deciding the timing of issuance and detailed plans for each issuance based on market conditions and relevant legal regulations; and*
- d) **Quyết định chi tiết về từng đợt phát hành cụ thể, bao gồm: lựa chọn tài sản cơ sở, quyết định quy mô phát hành cho từng đợt phát hành và các nội dung khác liên quan.**
- Deciding on details for each specific issuance, including: selecting underlying assets, determining the issuance scale for each issuance, and other related contents.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./

Nơi nhận/ Recipients:

- *Như k/g/ As above;*
- **HĐQT, BKS/ BOD, BOS;**
- **Ban TGD/ BOM;**
- **Lưu PC&TT/ Archive: L&C.**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTOR
C.T. CHAIRMAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOAN
DNSE
Nguyen Hoang Giang



